

TCTK

→ VTCE

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

31/12/18 Số: 8713/TTr-BKHĐT

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2018

Vice Khoa học TKT

lên
đơn

TỜ TRÌNH

Báo cáo kết quả 7 năm thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

TỔNG CỤC THỐNG KÊ	
Số:.....243.....	Ngày:.....
ĐẾN	07.12.2018
Chuyên:.....	

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 (Viết gọn là Chiến lược phát triển Thống kê) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1803/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2011. Theo đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư được Thủ tướng Chính phủ giao chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi, đánh giá và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê.

Thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao, năm 2017, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ “Báo cáo sơ kết thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam”. Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản số 4186/VPCP-KTTH ngày 25 tháng 4 năm 2017 chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tích cực thực hiện các hoạt động của Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam; tiến độ thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê đã được đẩy nhanh hơn và đạt kết quả rõ nét.

Năm 2018, Bộ Kế hoạch và Đầu tư biên soạn Báo cáo kết quả 7 năm (2011-2017) thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê trên cơ sở báo cáo thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê của các bộ, ngành, ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và quá trình theo dõi thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Thủ tướng Chính phủ Báo cáo kết quả 7 năm thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê và xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ./. *ĐH*

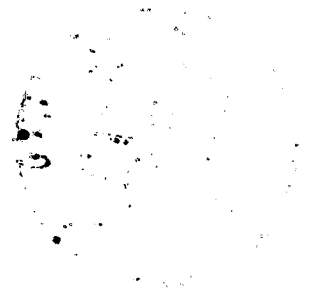
Nơi nhận:

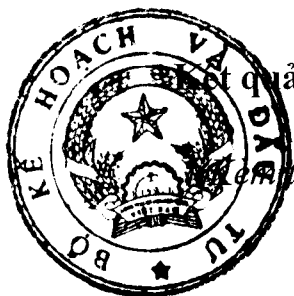
- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, TCTK/ĐH



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Chí Dũng





BÁO CÁO

**Kết quả 7 năm thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam
giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030**

*theo Tờ trình số 8713/TTr-BKHĐT ngày 07 tháng 12 năm 2018
của Bộ Kế hoạch và Đầu tư*

Thực hiện Quyết định số 1803/QĐ-TTg ngày 18/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 (Viết gọn là Chiến lược phát triển Thống kê), Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ Kết quả 7 năm (2011-2017) thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê

Trong 7 năm qua (2011-2017), Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tích cực triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê. Các hoạt động cụ thể triển khai kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê gồm:

(1) Đã thành lập Ban chỉ đạo Trung ương thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê, do một Thứ trưởng bộ Kế hoạch và Đầu tư làm Trưởng ban; các thành viên là đại diện lãnh đạo cấp Vụ phụ trách công tác thống kê của các bộ, ngành¹;

(2) Ban hành Kế hoạch hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê²;

(3) Ban hành Khung theo dõi, đánh giá thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê³; biên soạn Tài liệu hướng dẫn theo dõi, đánh giá thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê⁴;

¹ Quyết định số 1548/QĐ-BKHĐT ngày 19/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về thành lập BCĐTW thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê; Quyết định số 1631/QĐ-BKHĐT ngày 10/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về kiện toàn BCĐTW thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê.

² Công văn số 602/BKHĐT-TCTK ngày 9/2/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê.

³ Công văn số 2274/BKHĐT-TCTK ngày 10/4/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về ban hành Khung theo dõi, đánh giá thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê.

⁴ Công văn số 9820/BKHĐT-TCTK ngày 5/12/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về ban hành Tài liệu hướng dẫn theo dõi, đánh giá thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê.

(4) Xây dựng phần mềm theo dõi thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê trực tuyến;

(5) Tổ chức 2 hội nghị phổ biến Chiến lược phát triển Thống kê và 5 hội nghị tập huấn thực hiện các nội dung của Chiến lược phát triển Thống kê;

(6) Tổ chức hội nghị phổ biến Báo cáo đánh giá giữa kỳ thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê;

(7) Trực tiếp làm việc với các bộ, ngành và địa phương về tăng cường công tác thống kê nói chung, triển khai thực hiện, rà soát kết quả thực hiện và cập nhật kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê nói riêng;

(8) Định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ tiến độ thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê⁵, Báo cáo sơ kết thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê⁶. Trên cơ sở các kiến nghị trong các báo cáo nói trên, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành và địa phương tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Chiến lược phát triển Thống kê⁷.

Với việc triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê một cách bài bản và nghiêm túc của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đặc biệt có sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của Thủ tướng Chính phủ, sau 7 năm thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê, đã triển khai 116 hoạt động trong tổng số 119 hoạt động của Chiến lược phát triển Thống kê, trong đó có 84 hoạt động đã hoàn thành. Một số kết quả chính của Chiến lược phát triển Thống kê đã đạt được trong 7 năm qua được trình bày ở các phần dưới đây.

2. Kết quả thực hiện các chương trình hành động của Chiến lược phát triển Thống kê

2.1. Kết quả thực hiện các chương trình hành động của Chiến lược phát triển Thống kê do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì

Trong 7 năm qua, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì thực hiện 78 hoạt động trong tổng số 79 hoạt động của Chiến lược phát triển Thống kê được phân công, trong đó đã hoàn thành 62 hoạt động (kết quả cụ thể xem tại Phụ lục 2). Những kết quả chủ yếu của các chương trình hành động đã đạt được như sau:

a) Hoàn thiện thể chế, khuôn khổ pháp lý và cơ chế điều phối các hoạt động thống kê

⁵ Ngày 19/5/2014, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả 2 năm thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê (Tờ trình số 3033/TTr-BKHĐT); ngày 21/5/2015 báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả 3 năm thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê (Tờ trình số 3066/TTr-BKHĐT).

⁶ Ngày 05/4/2017, Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Thủ tướng Chính phủ sơ kết 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê (Tờ trình số 2904/TTr-BKHĐT).

⁷ Văn bản số 4487/VPCP-KTTH ngày 19/5/2014, Văn bản số 4537/VPCP-KTTH ngày 17/6/2015 và Văn bản số 4186/VPCP-KTTH ngày 24/4/2017 của Văn phòng Chính phủ về triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê.

Trong 7 năm qua, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã soạn thảo, trình Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng ban hành hơn 40 văn bản quy phạm pháp luật và văn bản pháp lý khác trong lĩnh vực thống kê (chi tiết các văn bản quy phạm pháp luật xem tại Phụ lục 1). Các văn bản nói trên đang được triển khai thực hiện nghiêm túc trong toàn ngành Thống kê đã tạo dựng được môi trường pháp lý thuận lợi cho các hoạt động thống kê phát triển.

b) Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng phương pháp luận thống kê tiên tiến và xây dựng, chuẩn hóa các quy trình thống kê theo chuẩn mực quốc tế

Ngành Thống kê đã triển khai thực hiện nghiên cứu 64⁸ đề tài khoa học cấp bộ, cấp cơ sở. Kết quả nghiên cứu của các đề tài khoa học đã được áp dụng toàn bộ hoặc từng phần vào thực tiễn công tác thống kê ở một số lĩnh vực. Đó là, cập nhật thống kê tài khoản quốc gia theo Hệ thống tài khoản quốc gia phiên bản mới của Liên hợp quốc (SNA2008), đã ban hành quy trình biên soạn GRDP; hoàn thiện phương pháp luận về thống kê các chuyên ngành công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng, dân số và lao động, nghèo đa chiều, chỉ số giá, môi trường theo phiên bản mới của Liên hợp quốc. Biên soạn Từ điển Thống kê, Sổ tay thống kê giới, Sổ tay thống kê môi trường, Tài liệu Phương pháp biên soạn hệ thống tài khoản quốc gia ở Việt Nam. Nghiên cứu, áp dụng khung đảm bảo chất lượng thống kê quốc gia (NQAF) của Liên hợp quốc. Ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập thông tin, dữ liệu từ các nguồn dữ liệu mới, trong phân tích và dự báo thống kê. Nghiên cứu, xây dựng Đề án tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng thống kê đến năm 2030⁹. Xây dựng Đề án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin - truyền thông trong hệ thống thống kê nhà nước giai đoạn 2017 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030¹⁰; Đề án thống kê khu vực kinh tế chưa được quan sát đang được hoàn thiện để trình Thủ tướng Chính phủ.

Nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện các phân loại thống kê quốc gia, bộ, ngành: Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Bảng phân loại tiêu dùng theo mục đích của hộ gia đình Việt Nam¹¹ (COICOP); Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam năm 2017¹².

Bên cạnh nghiên cứu các đề tài khoa học nói trên, ngành Thống kê còn tham gia các nhóm nghiên cứu, nhóm công tác của Cơ quan Thống kê Liên hợp quốc (UNSD), Tổ chức Nông nghiệp và Lương thực Liên hợp quốc (FAO), Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Viện Thống kê Châu

⁸ Bao gồm 57 đề tài đã thực hiện từ năm 2017 trở về trước và 7 đề tài mới được triển khai tính đến 31/5/2018.

⁹ Đề án tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng Thống kê đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 643/QĐ-TTg ngày 11/5/2017.

¹⁰ Quyết định số 501/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 10/5/2018 phê duyệt Đề án ứng dụng công nghệ thông tin – truyền thông trong Hệ thống thống kê nhà nước giai đoạn 2017-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

¹¹ Quyết định số 11/2018/QĐ-TTg ngày 01/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bảng phân loại tiêu dùng theo mục đích của hộ gia đình Việt Nam.

¹² Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

Á – Thái Bình Dương (SIAP), Ngân hàng thế giới (WB), Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB).

Các kết quả nghiên cứu, áp dụng phương pháp luận và quy trình thống kê nói trên đã góp phần nâng chỉ số phương pháp luận thống kê của nước ta năm 2017 đạt 60 điểm (thang điểm 100), tăng gấp đôi so với năm 2010¹³.

c) Thực hiện hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã

Đối với hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, Tổng cục Thống kê đã biên soạn và công bố được 109 chỉ tiêu trong số 144 chỉ tiêu được phân công trong hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ¹⁴. Tuy nhiên, theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới được quy định trong Luật Thống kê năm 2015, đến hết năm 2017 Tổng cục Thống kê đã biên soạn và công bố 82 chỉ tiêu trong số 107 chỉ tiêu được phân công.

Đối với hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã theo Thông tư số 02/2011/TT-BKHĐT ngày 10/01/2011:

- Thực hiện hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh: đã có 21/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là tỉnh) thực hiện trên 90% số chỉ tiêu trong tổng số 242 chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, 26/63 tỉnh thực hiện từ 70% đến 90% số chỉ tiêu, 13/63 tỉnh thực hiện từ 50% đến dưới 70% số chỉ tiêu; 3/63 tỉnh thực hiện dưới 50% số chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh.

- Thực hiện hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp huyện, đã có 24/63 tỉnh thực hiện trên 90% số chỉ tiêu trong tổng số 80 chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp huyện, 16/63 tỉnh thực hiện từ 70% đến 90% số chỉ tiêu, 2/63 tỉnh thực hiện từ 50% đến dưới 70% số chỉ tiêu, 3/63 tỉnh thực hiện dưới 50% số chỉ tiêu¹⁵.

- Thực hiện hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp xã với 27 chỉ tiêu: đã có 23/63 tỉnh thực hiện được từ 20-27 chỉ tiêu; 7/63 tỉnh, thực hiện được dưới 20 chỉ tiêu¹⁶.

Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã mới (ban hành theo Quyết định số 54/2016/QĐ-TTg ngày 19/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ) đã thay thế hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã cũ (theo Thông tư số 02/2011/TT-BKHĐT ngày 10/01/2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư) nên

¹³ Số liệu của WB công bố tại <http://datatopics.worldbank.org/statisticalcapacity/SCIdashboard.aspx>

¹⁴ Luật thống kê năm 2015 quy định 186 chỉ tiêu thống kê quốc gia mới. Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.

¹⁵ Chỉ có 45/63 tỉnh, thành phố đã báo cáo chi tiết tình hình thực hiện hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp huyện (Báo cáo Tổng kết thực hiện Đề án đổi mới đồng bộ các hệ thống chỉ tiêu thống kê giai đoạn 2010 – 2015).

¹⁶ Các tỉnh, thành phố còn lại không báo cáo rõ tình hình và kết quả thực hiện chỉ tiêu thống kê cấp xã (Báo cáo Tổng kết thực hiện Đề án đổi mới đồng bộ các hệ thống chỉ tiêu thống kê giai đoạn 2010 – 2015).

Tổng cục Thống kê và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đang tích cực triển khai thu thập thông tin, biên soạn các chỉ tiêu trong hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

d) Đổi mới, hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động thu thập thông tin thống kê

Rà soát, cập nhật, hoàn thiện chương trình điều tra thống kê quốc gia: Chương trình điều tra thống kê quốc gia mới đã được ban hành¹⁷. Theo đó, Tổng cục Thống kê tiến hành điều tra 35 cuộc, trong tổng số 50 cuộc điều tra và tổng điều tra thống kê. Các cuộc điều tra thống kê nói trên đã được đổi mới về nội dung, cải tiến về phương pháp thu thập số liệu, nhằm tiết kiệm chi phí và giảm gánh nặng trả lời cho các đối tượng cung cấp thông tin. Tổng cục Thống kê đã thí điểm sử dụng thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân (CAPI) trong điều tra tính chỉ số giá tiêu dùng; điều tra lao động việc làm; điều tra chăn nuôi; khảo sát mức sống dân cư và điều tra thí điểm lần thứ nhất Tổng điều tra dân số và nhà ở; thử nghiệm phương pháp điều tra điện tử (e-form) đối với điều tra sản phẩm công nghiệp hàng tháng (IIP), ứng dụng công nghệ quét và nhận dạng ký tự thông minh (ICR) ở một số cuộc điều tra và tổng điều tra quy mô lớn; triển khai xây dựng Hệ thống phần mềm hỗ trợ thu thập thông tin thống kê tập trung (SSIC) để tích hợp dữ liệu vào hệ thống dữ liệu thống kê...

Xây dựng, hoàn thiện đồng bộ hệ thống chỉ tiêu thống kê: Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng và ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Kế hoạch, Đầu tư và Thống kê¹⁸ bao gồm 95 chỉ tiêu; chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành biên soạn hệ thống chỉ tiêu thống kê ASEAN (hiện đang hoàn thiện để báo cáo Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành), danh mục hệ thống chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam, bộ chỉ tiêu phát triển giới của quốc gia; dự thảo Quy chế thẩm định các tài liệu về thống kê do bộ, ngành, địa phương soạn thảo về: hệ thống chỉ tiêu thống kê, phân loại thống kê, phương án điều tra thống kê, chế độ báo cáo thống kê.

Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê: Chế độ báo cáo thống kê cấp quốc gia được ban hành¹⁹ thay thế Chế độ báo cáo ban hành năm 2014²⁰. Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chế độ báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp và dự án có vốn đầu tư

¹⁷ Quyết định số 43/2016/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia mới thay thế cho Chương trình điều tra thống kê quốc gia ban hành theo QĐ số 803/QĐ-TTg ngày 28/6/2012.

¹⁸ Thông tư số 05/2017/TT-BKHĐT ngày 30/11/2017 về việc ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Kế hoạch, Đầu tư và Thống kê.

¹⁹ Nghị định số 60/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 quy định chi tiết nội dung chế độ báo cáo thống kê cấp quốc gia.

²⁰ Quyết định số 15/2014/QĐ-TTg ngày 14/2/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng cho Bộ, ngành.

nước ngoài cũng được ban hành²¹ đồng bộ với Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với bộ, ngành. Tuy nhiên, các chế độ báo cáo này sẽ phải thay đổi cho phù hợp với hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới được ban hành theo Luật Thống kê năm 2015.

Các kết quả của việc đổi mới, hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động thu thập thông tin thống kê đã góp phần nâng chỉ số về nguồn dữ liệu 2017 đạt 100 điểm tối đa (thang điểm 100), tăng 20 điểm so với năm 2010²².

đ) Đổi mới, hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin thống kê

Quy trình sản xuất thông tin thống kê cấp cao đã được ban hành, áp dụng trong toàn bộ Hệ thống thống kê tập trung²³. Quy trình biên soạn số liệu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã được đổi mới²⁴, nhằm khắc phục triệt để tình trạng chênh lệch số liệu giữa các tỉnh, thành phố với phạm vi cả nước. Năm 2017, Tổng cục Thống kê đã công bố kịp thời số liệu sơ bộ GRDP 6 tháng đầu năm 2017 và số liệu ước tính GRDP cả năm 2017 cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Quy trình tổng hợp, biên soạn và phổ biến Báo cáo tình hình kinh tế xã hội hàng tháng và Niên giám thống kê đã được qui định trong Quy chế phổ biến thông tin thống kê của Tổng cục Thống kê²⁵.

Chính sách phổ biến thông tin thống kê Nhà nước được ban hành tại Quyết định số 34/2013/QĐ-TTg ngày 4/6/2013, nay được thay thế bằng Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc²⁶. Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Quy chế phổ biến thông tin thống kê của Tổng cục Thống kê²⁷. Lịch công bố thông tin thống kê hàng năm đã được công khai trên Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thống kê²⁸, tài liệu “Giới thiệu một số sản phẩm thông tin thống kê chủ yếu” được phát hành định kỳ vào tháng 5 hàng năm. Quy trình phổ biến số liệu thống kê kinh tế - xã hội

²¹ Thông tư số 08/2012/TT-BKHĐT ngày 7/11/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 77/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về Chế độ báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp và dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

²² Số liệu của WB công bố tại <http://datatopics.worldbank.org/statisticalcapacity/SCIdashboard.aspx>

²³ Quyết định số 945/QĐ-TCTK ngày 24/9/2013 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê phê duyệt Quy trình sản xuất thông tin thống kê cấp cao của Tổng cục Thống kê.

²⁴ Quyết định số 715/QĐ-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới quy trình biên soạn số liệu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

²⁵ Điều 9, Quyết định số 680/QĐ-BKHĐT ngày 28/5/2014 của bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Quy chế phổ biến thông tin thống kê của Tổng cục Thống kê.

²⁶ Văn bản số 6134/BKHĐT-TCTK ngày 22/8/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Chính sách phổ biến thông tin thống kê Nhà nước.

²⁷ Quyết định số 680/QĐ-BKHĐT ngày 28/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Quy chế phổ biến thông tin thống kê của Tổng cục Thống kê.

²⁸ Tại địa chỉ <http://www.gso.gov.vn/ItemPreview.aspx?ItemID=16149>

của Việt Nam ra nước ngoài và các tổ chức quốc tế đã được soạn thảo và áp dụng²⁹. Thông tin thống kê ngày càng được công bố và phổ biến rộng rãi dưới nhiều hình thức khác nhau như: hợp báo, thông cáo báo chí, các ấn phẩm, trang thông tin điện tử của Tổng cục Thống kê, Viện Khoa học Thống kê, các tài liệu, ấn phẩm được công bố trong các hội nghị,...

Nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của các đối tượng sử dụng thông tin thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã triển khai đồng thời nhiều hoạt động, như: điều tra nhu cầu và mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê³⁰; nâng cấp và đưa vào sử dụng chính thức phiên bản mới Trang Thông tin điện tử của Tổng cục Thống kê (<http://gso.gov.vn>); xây dựng và thực hiện Chương trình phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền kiến thức thống kê giai đoạn 2015-2020³¹; biên soạn sách chuyên khảo về kiến thức thống kê thông dụng phục vụ đại biểu quốc hội; biên soạn kết quả tổng điều tra, điều tra thống kê; tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng sử dụng số liệu thống kê cho các nhà hoạch định chính sách, nhà báo (tại Tổng cục Thống kê và các tỉnh, thành phố).

Các nỗ lực của ngành Thống kê trong việc phổ biến thông tin thống kê đã góp phần nâng chỉ số về tính định kỳ và kịp thời của nước ta năm 2017 đạt 90 điểm (thang điểm 100), tăng 6,67 điểm so với năm 2010³².

e) Đẩy mạnh phân tích và dự báo thống kê

Thực hiện chương trình hành động thứ 5 của Chiến lược phát triển Thống kê, Tổng cục Thống kê đã thành lập Tổ phân tích và dự báo thống kê³³ do Vụ Thống kê Tổng hợp chủ trì, các thành viên là đại diện lãnh đạo và chuyên viên của một số Vụ của Tổng cục. Tổ phân tích và dự báo thống kê đã có những hoạt động cụ thể như: xác định công cụ phần mềm sử dụng trong công tác phân tích dự báo; xây dựng kế hoạch phân tích và dự báo năm 2018; phối hợp với các đơn vị thực hiện các báo cáo chuyên sâu phục vụ báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2017; tổ chức đào tạo kiến thức kinh tế vĩ mô và phương pháp dự báo định lượng; phân công các thành viên trong tổ tham dự các khóa đào tạo, hội thảo ở nước ngoài về phân tích và dự báo thống kê...

Tất cả các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê do Tổng cục Thống kê thực hiện đều có các báo cáo phân tích kết quả điều tra, tổng điều tra và các

²⁹ Được quy định tại Quyết định số 138/QĐ-TCTK ngày 21/01/2017 về việc ban hành Quy chế quản lý các hoạt động hợp tác quốc tế của Tổng cục Thống kê.

³⁰ Kết quả điều tra năm 2017 cho thấy, có 37,5 % số người trả lời hài lòng; 57,2% tương đối hài lòng và 5,3% số người trả lời chưa hài lòng với việc phổ biến, cung cấp thông tin của ngành Thống kê (trong khi đó, kết quả điều tra cho năm 2013 cho thấy các số liệu tương ứng là: 31,5% số người trả lời hài lòng, 60,3% số người trả lời tương đối hài lòng và 8,2% số người trả lời chưa hài lòng).

³¹ Quyết định số 1428/QĐ-TCTK ngày 25/12/2014 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc phê duyệt chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền kiến thức thống kê giai đoạn 2015-2020.

³² Số liệu của WB công bố tại <http://datatopics.worldbank.org/statisticalcapacity/SCIDashboard.aspx>

³³ Quyết định số 29/QĐ-TCTK ngày 05/4/2017 về việc thành lập Tổ phân tích và dự báo thống kê.

báo cáo phân tích sâu theo chuyên đề. Trong giai đoạn 2011-2017, đã có 82³⁴ báo cáo phân tích kết quả điều tra và tổng điều tra được phát hành.

Tổng cục Thống kê đã chủ động dự báo tác động của các chính sách tăng giá điện, giá xăng dầu, giá dịch vụ giáo dục và y tế vào lạm phát, tăng trưởng kinh tế và các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô khác. Xây dựng một số kịch bản về tăng trưởng kinh tế và dự báo ngắn hạn đối với 14 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu. Kết quả dự báo ngắn hạn nói trên được báo cáo, trình Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm cơ sở tư vấn cho Thủ tướng Chính phủ trong điều hành nền kinh tế, kiểm soát lạm phát, giữ ổn định kinh tế vĩ mô.

Đặc biệt, Tổng cục Thống kê đã biên soạn một số báo cáo phân tích chuyên sâu như: “Trình độ phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam so với các nước trong khu vực: Kết quả và dấu hiệu, nguy cơ tụt hậu”; “Báo cáo năng suất lao động Việt Nam: Thực trạng và giải pháp”; “Báo cáo của Chính phủ về kiểm kê, đánh giá thực chất tình hình các nguồn lực của nền kinh tế hiện nay”. Các báo cáo phân tích theo các chuyên đề nói trên là nguồn tài liệu tham khảo quan trọng đối với lãnh đạo các cấp, các nhà hoạch định chính sách.

g) Ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và truyền thông trong hoạt động thống kê

Chương trình ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và truyền thông của hệ thống thống kê nhà nước đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020 đã được xây dựng và triển khai thực hiện từ năm 2011³⁵. Đến nay, đã được thay thế bằng Đề án ứng dụng công nghệ thông tin – truyền thông trong Hệ thống thống kê nhà nước giai đoạn 2017-2025, tầm nhìn đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 501/QĐ-TTg ngày 10/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Hạ tầng về công nghệ thông tin và truyền thông trong Hệ thống thống kê tập trung đã được nâng cấp, đầu tư mới toàn bộ các máy chủ tại Cơ quan Tổng cục Thống kê, 3 Trung tâm Tin học Thống kê và 63 Cục Thống kê cấp tỉnh. Hệ thống mạng riêng ảo cho phép kết nối với 63 Cục Thống kê cấp tỉnh thông qua mạng truyền số liệu chuyên dùng và đường truyền dự phòng thông qua mạng Internet. Năm 2017, hạ tầng công nghệ thông tin của hệ thống thống kê tập trung tiếp tục được duy trì, bảo đảm thông tin liên tục và truyền đưa dữ liệu trong toàn hệ thống. Về trang thiết bị, Tổng cục Thống kê đã mua tập trung 1166 máy tính để bàn có cấu hình cao trang bị cho các đơn vị để phục vụ công tác chuyên môn toàn Ngành. Cài đặt và chạy thử Hệ thống phần

³⁴ Tổng hợp từ cuốn “Giới thiệu một số sản phẩm thông tin thống kê chủ yếu” hàng năm của Tổng cục Thống kê

³⁵ Quyết định số 1075/QĐ-BKHĐT ngày 26/7/2011 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt Chương trình ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và truyền thông của hệ thống thống kê nhà nước đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.

mềm hỗ trợ thu thập thông tin thống kê tập trung (SSIC) và Hệ thống đầu mối trung tâm dữ liệu thống kê (SH).

Tất cả các cuộc điều tra thống kê đều được xử lý, tổng hợp theo phần mềm riêng. Khâu thu thập thông tin đã từng bước áp dụng công nghệ hiện đại như nhập tin trực tuyến, thí điểm sử dụng thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân (CAPI) để thu thập thông tin đầu vào của điều tra tính chỉ số giá tiêu dùng, điều tra lao động việc làm, điều tra chăn nuôi, khảo sát mức sống dân cư và điều tra thí điểm lần thứ nhất Tổng điều tra dân số và nhà ở; ứng dụng công nghệ quét và nhận dạng ký tự thông minh (ICR) ở một số cuộc điều tra và tổng điều tra quy mô lớn. Kết quả của các cuộc điều tra và tổng điều tra thống kê đã được lưu trữ dưới dạng cơ sở dữ liệu, trong đó đã xây dựng 7 kho dữ liệu thống kê cục bộ, gồm: Kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2009; kết quả Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2006; kết quả Tổng điều tra cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp năm 2007³⁶; kết quả điều tra doanh nghiệp; điều tra khảo sát mức sống hộ gia đình; điều tra lao động việc làm; điều tra biến động dân số.

h) Phát triển nhân lực làm công tác thống kê

Tất cả các đơn vị thuộc và trực thuộc hệ thống thống kê tập trung đã xây dựng và thực hiện Đề án vị trí việc làm. Trường Cao đẳng Thống kê II đã được thành lập năm 2015 (trên cơ sở Trường Trung cấp Thống kê)³⁷; Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng Thống kê thuộc Viện Khoa học Thống kê được thành lập năm 2013. Trong 7 năm qua, Tổng cục Thống kê đã tổ chức 229 lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ thống kê, quản lý nhà nước, tin học và ngoại ngữ cho 12046 lượt công chức, viên chức của hệ thống thống kê tập trung³⁸. Phối hợp với Bộ Nội vụ, tổ chức bốn kỳ thi nâng ngạch thống kê cho gần 1000 công chức thống kê đang làm việc trong Hệ thống thống kê tập trung. Tổ chức hai kỳ thi tuyển công chức, viên chức và đã tuyển dụng được 1045 công chức, viên chức vào làm việc tại cơ quan Tổng cục Thống kê và Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (trong đó, năm 2013 tuyển dụng được 656 công chức, viên chức; năm 2017, tuyển dụng 389 công chức, viên chức). Đặc biệt, năm 2017 lần đầu tiên Tổng cục Thống kê tiếp nhận 14 trường hợp tốt nghiệp loại giỏi ở các trường đại học nước ngoài và thủ khoa của các trường đại học trong nước vào làm việc trong Ngành không qua thi tuyển.

Nhờ tích cực triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển nguồn nhân lực nói trên đã góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thống kê của Hệ thống thống kê tập trung. Tính đến hết năm 2017, công chức, viên chức có trình độ trên đại học chiếm 6,99% (tăng 5,42% so với năm

³⁶ Tổng Điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 và Tổng điều tra kinh tế năm 2017 chưa xây dựng kho dữ liệu.

³⁷ Quyết định số 1069/QĐ-BGDĐT ngày 31/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Thống kê II.

³⁸ Tổng hợp từ báo cáo tổng kết hàng năm của Tổng cục Thống kê và chi bao gồm các lớp/khóa đào tạo, bồi dưỡng do Tổng cục Thống kê tổ chức.

2010), đại học chiếm 81,83% (tăng 16,05% so với năm 2010), cao đẳng chiếm 3,89% (tăng 0,78% so với năm 2010), trung cấp chiếm 7,06% (giảm 19,83% so với năm 2010). Về cơ cấu ngạch, bậc, thống kê viên cao cấp và tương đương chiếm 0,18% (tăng 0,01% so với năm 2010), thống kê viên chính và tương đương chiếm 9,96% (tăng 4,75% so với năm 2010), thống kê viên và tương đương chiếm 69,97% (tăng 9,03% so với năm 2010), thống kê viên cao đẳng và tương đương chiếm 7,38% (tăng 4,46% so với năm 2010), thống kê viên trung cấp và tương đương chiếm 14,24% (giảm 16,33% so với năm 2010).

i) Mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thống kê

Đến nay, Tổng cục Thống kê đã thực hiện hợp tác song phương với 7 cơ quan thống kê quốc gia của các nước, gồm: Ý, Hàn Quốc, Hà Lan, Mông Cổ, Nhật Bản, Lào, Campuchia. Năm 2017, đã tiếp đón và làm việc với các đoàn công tác của Thống kê Nhật Bản về sử dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thống kê; đoàn công tác của Viện Thống kê Italia về xây dựng dự án hỗ trợ kỹ thuật nâng cao năng lực thống kê giai đoạn 2018 - 2020; đoàn công tác của Thống kê Hàn Quốc về hợp tác song phương; đoàn công tác của Thống kê Thổ Nhĩ Kỳ về thống kê nông nghiệp.

Tổng cục Thống kê tiếp tục tham gia tích cực vào các hoạt động của thống kê khu vực và quốc tế như: xây dựng và triển khai thực hiện Đề án Hội nhập Thống kê ASEAN giai đoạn 2016-2020³⁹; tổ chức khóa đào tạo về thống kê cho 20 cán bộ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào tại Trường Cao đẳng Thống kê trong 2 tháng theo khuôn khổ chương trình hợp tác “ASEAN giúp ASEAN”; cử các chuyên gia sang Cam-pu-chia hỗ trợ tổ chức khóa đào tạo về thu thập dữ liệu, dữ liệu gốc và cách tính GDP cho 60 cán bộ Kế hoạch và Thống kê của 25 tỉnh, thành phố trong khuôn khổ hợp tác giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam và Bộ Kế hoạch Cam-pu-chia; tích cực và tham gia có trách nhiệm vào các Nhóm làm việc, hội nghị, hội thảo do Ban Thư ký ASEAN tổ chức⁴⁰; tổ chức thành công một số hội nghị, hội thảo quốc tế về thống kê⁴¹;

³⁹ Quyết định số 1161/QĐ-TTg ngày 23/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Hội nhập Thống kê ASEAN giai đoạn 2016-2020.

⁴⁰ Năm 2017, Tổng cục Thống kê đã cử 15 đoàn ra với 18 lượt công chức tham gia vào các hoạt động khác nhau của Ban Thư ký ASEAN. Ngoài ra, đã tiếp nhận chuyên gia dự án Xây dựng năng lực Giám sát tiến trình hội nhập và Thống kê EU - ASEAN (COMPASS) vào Việt Nam thực hiện hỗ trợ kỹ thuật về thống kê thương mại quốc tế về dịch vụ cho Tổng cục Thống kê.

⁴¹ Hội nghị cấp cao trong khuôn khổ dự án Kinh tế xanh: Hội thảo “Hỗ trợ các quốc gia đang phát triển đo lường tiến bộ hướng tới đạt được một nền kinh tế xanh”; Hội thảo trong khuôn khổ dự án thí điểm “Tăng cường Hệ thống Tài khoản Kinh tế - Môi trường, Tài khoản sinh thái” (SEEA); Hội nghị về thống kê Nông nghiệp khu vực Châu Á Thái Bình Dương (APCAS24); Hội thảo về Hội đồng thống kê quốc gia; Hội nghị về Thống kê chính thức (IAOS 2014); Hội thảo về đào tạo Dự án thí điểm mở rộng và Cuộc họp của Nhóm công tác về Phổ biến số liệu (WGDSA) lần thứ 7; Hội nghị Tổng điều tra dân số thế giới lần thứ 29 (PCC29).

cung cấp thông tin tới các tổ chức quốc tế như: cơ quan Thống kê Liên hợp quốc, cơ quan thống kê ASEAN⁴², IMF, WB, FAO, ESCAP, ILO, Đại sứ quán của nhiều nước... Tiếp tục tham gia và thực hiện đầy đủ Hệ thống phổ biến dữ liệu chung (GDDS) và Hệ thống phổ biến số liệu chung tăng cường (e-GDDS), Chương trình so sánh quốc tế (ICP): tổ chức họp thường niên, các bộ, ngành và Tổng cục Thống kê đã đánh giá kết quả thực hiện Hệ thống phổ biến số liệu chung; duy trì và cập nhật bộ dữ liệu chú giải (metadata) mới và chính xác trên Bảng tin Phổ biến số liệu của IMF (DSBB), đồng thời phổ biến trên website của cơ quan Thống kê quốc gia; công bố và phổ biến các chỉ tiêu, số liệu theo khuyến nghị của e-GDDS,...

Thông qua các hoạt động hợp tác quốc tế, cộng đồng thống kê quốc tế và khu vực đã đánh giá cao sự đóng góp của Thống kê Việt Nam trong những năm gần đây, góp phần nâng chỉ số năng lực thống kê năm 2017 của Việt Nam đạt 83,3 điểm (thang điểm 100), tăng 22,3 điểm so với năm 2010, xếp thứ 28 trong tổng số 145 nước (năm 2010 xếp thứ 78); xếp thứ 3 trong tổng số 23 nước khu vực Đông Á - Thái Bình Dương (năm 2010 xếp thứ 9); xếp thứ 3 trong số 9 nước Đông Nam Á (năm 2010 xếp thứ 7)⁴³.

k) Tăng cường cơ sở vật chất và huy động các nguồn lực tài chính phục vụ hoạt động thống kê

Năm 2017, công tác quản lý tài chính của ngành Thống kê đã được hoàn thiện về cơ chế pháp lý, cụ thể: Quyết định số 46/2016/QĐ-TTg ngày 16/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017; Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia; Quyết định số 572/QĐ-BKHĐT ngày 06/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phân cấp quyết định đầu tư các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư phát triển sử dụng ngân sách nhà nước cho Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê; Quyết định số 1919/QĐ-BKHĐT ngày 28/12/2016 về việc phân cấp thẩm quyền quyết định trong lĩnh vực quản lý tài chính từ nguồn chi thường xuyên và quản lý tài sản Nhà nước cho Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê; Quyết định số 858/QĐ-

⁴² Biên soạn và cung cấp kịp thời số liệu thống kê cho cơ quan thống kê ASEAN để xây dựng các ấn phẩm của cộng đồng thống kê ASEAN như Hệ thống giám sát tiến bộ Cộng đồng ASEAN 2015, Hệ thống chỉ tiêu thống kê ASEAN, Niên giám Thống kê ASEAN, Báo cáo Thống kê ASEAN về các mục tiêu thiên niên kỷ...

⁴³ Năm 2010, chỉ số năng lực thống kê của Việt Nam năm 2010 là 61, xếp thứ 78 trong tổng số 142 nước; xếp thứ 9 trong tổng số 21 nước khu vực Đông Á Thái Bình Dương; xếp thứ 7 trong số 9 nước Đông Nam Á.

Năm 2015, chỉ số năng lực thống kê của Việt Nam đạt 82,2 điểm, xếp thứ 26 trong tổng số 144 nước; xếp thứ 3 trong tổng số 22 nước khu vực Đông Á Thái Bình Dương; xếp thứ 3 trong số 9 nước Đông Nam Á.

Như vậy, so với năm 2015, chỉ số năng lực thống kê của Việt Nam năm 2017 có tăng lên nhưng thứ hạng lại giảm xuống. Lý do là vì điểm số về chỉ số năng lực thống kê của một số nước tăng nhiều hơn của Việt Nam nên dù trước đó họ xếp hạng sau Việt Nam, nhưng đến năm 2017 đã xếp hạng đứng trên Việt Nam.

TCTK ngày 20/12/2016 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc ban hành định mức chi thường xuyên năm 2017; các Quyết định số 886/QĐ-TCTK, số 888/QĐ-TCTK, số 889/QĐ-TCTK ngày 30/12/2016 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, Quy chế quản lý tài chính, Định mức thực hiện một số nội dung trong lĩnh vực quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn đầu tư xây dựng nguồn ngân sách nhà nước do Tổng cục Thống kê quản lý...

Về cơ sở vật chất, giai đoạn 2011-2017 Tổng cục Thống kê đã thực hiện 501 dự án dự án xây dựng, cải tạo, mở rộng trụ sở làm việc của các đơn vị trong Ngành (năm 2017 không có dự án khởi công xây dựng mới mà tiếp tục thực hiện 5 dự án đã được triển khai từ năm 2016), trong đó đã hoàn thành việc xây dựng trụ sở của Tổng cục Thống kê tại số 54 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội và chuyển trụ sở về đây bảo đảm an toàn.

Đối với việc huy động các nguồn lực tài chính phục vụ hoạt động thống kê, bên cạnh nguồn kinh phí được cấp từ ngân sách nhà nước hàng năm⁴⁴, giai đoạn 2011-2016 đã huy động được 4 dự án hỗ trợ⁴⁵ cho Tổng cục Thống kê và cả 4 dự án đều đã kết thúc năm 2016. Năm 2017 Tổng cục Thống kê đã hoàn thiện thủ tục để tiếp nhận 2 dự án do các tổ chức quốc tế tài trợ; đồng thời, đang hoàn thiện thủ tục, triển khai thực hiện 4 dự án khác.

2.2. Kết quả thực hiện các hoạt động của Chiến lược phát triển Thống kê do bộ, ngành và địa phương chủ trì

Trong 7 năm qua, các bộ, ngành đã triển khai thực hiện tất cả 40 hoạt động của Chiến lược phát triển Thống kê, trong đó 22 hoạt động đã hoàn thành, chiếm 55% tổng số các hoạt động; 18 hoạt động chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện các năm tiếp theo, trong đó có 11 hoạt động đã hết thời gian thực hiện nhưng vẫn chưa hoàn thành (chi tiết tại Phụ lục 3). Kết quả chủ yếu của Chiến lược phát triển Thống kê do bộ, ngành chủ trì thực hiện như sau:

a) Củng cố, hoàn thiện tổ chức thống kê bộ, ngành ở trung ương; thống kê sở, ngành ở địa phương

Tổ chức thống kê bộ, ngành đã được củng cố và đang tiếp tục hoàn thiện. Đến nay, đã có 20 bộ, ngành thành lập tổ chức thống kê thuộc bộ,

⁴⁴ Dự toán phân bổ ngân sách được giao của Tổng cục Thống kê qua các năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017 lần lượt là 1.308.180, 1.264.298, 1.253.103, 1.509.955, 1.585.444, 1.305.214 triệu đồng (nguồn: Tài liệu hướng dẫn quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước hàng năm của Tổng cục Thống kê).

⁴⁵ Gồm: (1) Dự án "Hiện đại hóa Tổng cục Thống kê" do WB tài trợ có tổng số vốn cam kết là 21,163 triệu USD, thời gian thực hiện từ tháng 6/2005 đến tháng 12/2014; (2) Dự án Hỗ trợ thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và sử dụng thông tin thống kê dân số trong xây dựng quy hoạch và kế hoạch phát triển do UNFPA và (UNHABITAT) tài trợ có tổng số vốn cam kết là 3,617 triệu USD, thời gian thực hiện từ tháng 12/2012 đến tháng 12/2016; (3) Dự án "Hỗ trợ thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030" do UNDP tài trợ có tổng số vốn cam kết là 3 triệu USD, thời gian thực hiện từ tháng 10/2012 đến tháng 12/2016; (4) Dự án "Tăng cường công tác phổ biến số liệu thống kê quốc gia của Việt Nam" do WB tài trợ với tổng số vốn cam kết là 308.300 USD, thời gian thực hiện dự án từ 2013 đến 2016.

ngành, tăng 6 bộ, ngành so với năm 2010⁴⁶. Các bộ, ngành chưa hình thành tổ chức thống kê gồm Bộ Nội vụ và Bảo hiểm Xã hội Việt Nam.

Đối với thống kê sở, ngành ở địa phương, ngoại trừ Sở Tài chính, Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương⁴⁷ ở một số tỉnh đã hình thành tổ chức thống kê thuộc sở, ngành địa phương; các sở, ban, ngành khác ở địa phương chưa hình thành tổ chức thống kê, nhưng đã bố trí công chức kiêm nhiệm làm công tác thống kê⁴⁸ phục vụ quản lý, điều hành của lãnh đạo sở, ban, ngành. Tất cả các xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã) đều bố trí chức danh công chức Văn phòng – Thống kê⁴⁹ để thực hiện công tác văn phòng, công tác thống kê tại xã.

b) Nghiên cứu và ứng dụng phương pháp luận thống kê theo tiêu chuẩn quốc tế

Nghiên cứu, áp dụng phương pháp luận thống kê quốc tế: Bộ Tài chính đã nghiên cứu chuyển đổi thí điểm số liệu thống kê tài chính – ngân sách nhà nước sang định dạng thống kê tài chính chính phủ GFSM2001 do IMF biên soạn và đăng tải trên website của IMF về số liệu thu chi ngân sách của Việt Nam giai đoạn 2001-2012. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã biên soạn Bảng cân cân thanh toán quốc tế của Việt Nam hướng dẫn tại BPM6 được quy định tại Nghị định số 16/2014/NĐ-CP ngày 3/3/2014 về quản lý cán cân thanh toán quốc tế của Việt Nam; triển khai điều tra vốn FDI vào Việt Nam năm 2015 nhằm nâng cao chất lượng lập cán cân thanh toán quốc tế.

Nghiên cứu áp dụng các bảng danh mục, phân loại chuẩn quốc tế: các bộ, ngành đã xây dựng và ban hành một số bảng danh mục, phân loại như: Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam⁵⁰; Danh mục dịch vụ xuất, nhập khẩu Việt Nam⁵¹; Hệ thống danh mục điện tử dùng chung trong lĩnh vực tài chính⁵²; Danh mục Giáo dục đào tạo⁵³.

Biên dịch, biên soạn và phổ biến sách hướng dẫn phương pháp luận thống kê: Một số bộ, ngành đã chủ trì phối hợp với Tổng cục Thống kê biên

⁴⁶ Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Khoa học và Công nghệ; Toà án nhân dân tối cao; Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; Bộ Công thương; Bộ Giao thông Vận tải; Bộ Tư pháp; Bộ Y tế; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Xây dựng; Bộ Công an; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Quốc phòng; Ủy ban Dân tộc; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

⁴⁷ 43 Sở Tài chính có Phòng Tin học và Thống kê; 58 Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có Phòng Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin.

⁴⁸ Số liệu tại thời điểm 31/10/2015, có khoảng 2400 người làm thống kê ở các sở, ban, ngành địa phương (bao gồm cả số người kiêm nhiệm công tác thống kê).

⁴⁹ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

⁵⁰ Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính.

⁵¹ Quyết định số 28/2011/QĐ-TTg ngày 17/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ;

⁵² Thông tư số 18/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ Tài chính;

⁵³ Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ;

soạn sách hướng dẫn nghiệp vụ thống kê của bộ, ngành, như: Cẩm nang thống kê đào tạo (Bộ Giáo dục và Đào tạo); Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ về công tác thống kê ngành Tư pháp (Bộ Tư pháp); Sổ tay hướng dẫn quy trình tra soát, kiểm duyệt báo cáo thống kê, Sổ tay hướng dẫn điều tra xu hướng kinh doanh và điều tra kỳ vọng lạm phát, Sổ tay thống kê tài chính, tiền tệ, Sổ tay dự báo (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam); Phương pháp biên soạn hệ thống thống kê tài chính Việt Nam, Cẩm nang thống kê tài chính chính phủ (GSF) (Bộ Tài chính); Tài liệu hướng dẫn thống kê y tế (Bộ Y tế); Cẩm nang OSLO “Hướng dẫn thu thập và diễn giải dữ liệu về đổi mới sáng tạo”, Cẩm nang FRASCATI “Thực tiễn về Tiêu chuẩn đề xuất cho các cuộc điều tra Nghiên cứu và Phát triển thực nghiệm” (Bộ Khoa học và Công nghệ).

c) Thực hiện các chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công cho bộ, ngành, chỉ tiêu thống kê bộ, ngành, chế độ báo cáo thống kê

Theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành được phân công thu thập, tổng hợp 206 chỉ tiêu trong tổng số 350 chỉ tiêu. Tính đến 31/12/2015, các bộ, ngành đã thực hiện được như sau: 82 chỉ tiêu thu thập, tổng hợp và công bố đầy đủ; 20 chỉ tiêu thu thập, tổng hợp toàn bộ nhưng mới công bố được một số phân tử; 23 chỉ tiêu thu thập, tổng hợp toàn bộ nhưng chưa công bố; 51 chỉ tiêu thu thập, tổng hợp chưa đầy đủ; 30 chỉ tiêu chưa thu thập, tổng hợp. Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới (quy định trong Luật Thống kê) đã thay thế hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia cũ (ban hành tại Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg), nên các bộ, ngành đang tích cực triển khai thu thập thông tin, biên soạn các chỉ tiêu trong hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới⁵⁴. Đến nay, trong số 79 chỉ tiêu trên tổng số 186 chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công chủ trì thu thập, tổng hợp, có 34 chỉ tiêu các bộ, ngành đã báo cáo đầy đủ cho Tổng cục Thống kê, 29 chỉ tiêu đã báo cáo nhưng không đủ phân tử, 16 chỉ tiêu chưa báo cáo được.

Ban hành và thực hiện hệ thống chỉ tiêu thống kê bộ, ngành: đến nay, 23 bộ, ngành đã ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê⁵⁵ (tăng 11 bộ, ngành so với năm 2010); 16 bộ, ngành đã thực hiện rà soát, hoàn thiện và ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê để đồng bộ với hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới được quy định theo Luật Thống kê năm 2015⁵⁶.

⁵⁴ Nguồn: Báo cáo Tổng kết thực hiện Đề án đổi mới đồng bộ các hệ thống chỉ tiêu thống kê giai đoạn 2010-2015.

⁵⁵ Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Công an; Bộ Tài chính; Bộ Công Thương; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Bộ Giao thông Vận tải; Bộ Xây dựng; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Bộ Y tế; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Ủy Ban Dân tộc; Tòa án nhân dân tối cao; Viện kiểm soát nhân dân tối cao; Đài Truyền hình Việt Nam; Bộ Tư pháp; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Nội vụ; Bảo hiểm Xã hội Việt Nam; Bộ Quốc phòng.

⁵⁶ Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam.

Ban hành và thực hiện chế độ báo cáo thống kê của bộ, ngành: đến nay, 21 bộ, ngành⁵⁷ đã ban hành chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với sở, ngành địa phương (tăng 9 bộ, ngành so với năm 2010) (Bộ Quốc phòng chưa ban hành chế độ báo cáo thống kê bộ); 12 bộ, ngành đã thực hiện rà soát, cập nhật và ban hành chế độ báo cáo thống kê cấp bộ, ngành phù hợp với các quy định của Luật Thống kê năm 2015 và hệ thống chỉ tiêu thống kê mới của bộ, ngành⁵⁸.

Qua rà soát các cuộc điều tra thống kê của bộ, ngành cho thấy đã có 11 bộ, ngành ban hành và thực hiện kế hoạch điều tra thống kê dài hạn và hàng năm⁵⁹.

d) Phân tích và dự báo thống kê

Đến nay, đã có 06 bộ, ngành hình thành đơn vị chuyên trách về phân tích và dự báo thống kê, gồm: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Bộ Tài chính; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Giao thông vận tải. Một số báo cáo phân tích, dự báo đã được thực hiện, như: Bộ Tài chính đã thực hiện dự báo kim ngạch xuất nhập khẩu và số thu ngân sách nhà nước từ hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam dự báo các chỉ tiêu vĩ mô quan trọng như CPI, GDP, M2, tín dụng, huy động, xuất nhập khẩu; Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội dự báo các chỉ tiêu liên quan đến thị trường lao động; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn dự báo các mặt hàng nông lâm thủy sản theo quý; Bộ Giao thông vận tải dự báo vận tải hành khách, hàng hóa; Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao thực hiện phân tích và dự báo tính hình tội phạm.

đ) Tăng cường phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong công tác thống kê

Nhiều bộ, ngành đã hình thành đơn vị chuyên trách về phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của bộ, ngành, trong đó có hoạt động thống kê; xây dựng và vận hành mạng nội bộ, mạng Internet và trang thông tin điện tử (website) phục vụ quản lý, điều hành của bộ, ngành, trong đó có chuyên mục về số liệu thống kê.

⁵⁷ Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tư pháp; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Công thương; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Tài chính; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; Bộ Y tế; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Công an; Bộ Xây dựng; Bộ Nội vụ; Bộ Thông tin và Truyền thông; Ủy ban Dân tộc; Bảo hiểm Xã hội Việt Nam; Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Tòa án nhân dân tối cao.

⁵⁸ Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương, Bộ Giao thông vận tải, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Ủy ban Dân tộc, Bộ Thông tin và Truyền thông, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Xây dựng, Bộ Công an, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam.

⁵⁹ Bộ Công thương; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Bộ Xây dựng; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Y tế; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban Dân tộc; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Bên cạnh đó, 13 bộ, ngành đã xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê của bộ, ngành⁶⁰; 15 bộ, ngành đã và đang xây dựng các phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu theo chế độ báo cáo định kỳ do bộ, ngành chịu trách nhiệm⁶¹.

e) Phổ biến thông tin thống kê bộ, ngành

Một số bộ, ngành đã xây dựng và thực hiện quy chế phổ biến thông tin thống kê, như: Bộ Giao thông vận tải, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính. Các bộ, ngành như Bộ Tư pháp; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Xây dựng; Bộ Tài chính đã xây dựng và ban hành lịch phổ biến thông tin thống kê. Đến nay, đã có 11 bộ, ngành thực hiện biên soạn niên giám thống kê (hay ấn phẩm thường niên tương tự như niên giám thống kê)⁶².

(Tiến độ thực hiện các hoạt động Chiến lược phát triển Thống kê của từng bộ, ngành được xem tại Phụ lục 3).

3. Một số hạn chế, nguyên nhân và kiến nghị

3.1. Một số hạn chế, bất cập

- Mặc dù đã triển khai thực hiện hơn 90% các hoạt động của Chiến lược phát triển Thống kê, trong đó có khoảng 70% số hoạt động đã hoàn thành theo tiến độ, nhưng vẫn còn những hoạt động chưa hoàn thành so với tiến độ. Đặc biệt, một số hoạt động lớn chưa hoàn thành như: củng cố và hoàn thiện tổ chức thống kê bộ, ngành ở trung ương, thống kê sở, ngành ở địa phương; xây dựng lộ trình thực hiện thống kê tài khoản quốc gia theo phiên bản 2008 (SNA2008) của Liên Hợp Quốc; biên soạn và xuất bản sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê của từng chuyên ngành; rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê bộ, ngành; xây dựng, cập nhật chế độ báo cáo thống kê cấp bộ, ngành; xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu siêu dữ liệu (Metadata) thống kê dùng chung; nâng cấp Trường Cao đẳng Thống kê lên Trường Đại học Thống kê; thực hiện các đề án Đầu tư xây dựng trụ sở của các cơ quan thống kê và Đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc của Hệ thống thống kê tập trung;...

- Nguồn nhân lực làm công tác thống kê ở bộ, ngành trung ương, sở, ngành ở địa phương không được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thống kê theo quy định của Luật Thống kê.

⁶⁰ Bộ Tài chính; Bộ Công thương; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Xây dựng; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Y tế; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Khoa học và Công nghệ; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Tòa án nhân dân tối cao; Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

⁶¹ Bộ Tư pháp; Bộ Tài chính; Bộ Công thương; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Xây dựng; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Ủy ban dân tộc; Bảo hiểm Xã hội Việt Nam; Tòa án nhân dân tối cao; Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

⁶² Bộ Giao thông vận tải; Bộ Xây dựng; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Y tế; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Tòa án nhân dân tối cao; Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

3.2. Nguyên nhân

- Một số bộ, ngành, địa phương chưa quan tâm đúng mức đến công tác thống kê của bộ, ngành, địa phương, trong đó có các hoạt động của Chiến lược phát triển Thống kê.

- Nhân lực làm thống kê ở nhiều bộ, ngành, địa phương còn thiếu về số lượng, không được đào tạo về nghiệp vụ thống kê. Đặc biệt, đối với các sở, ngành địa phương, người làm công tác thống kê kiêm nhiệm là chủ yếu, nên gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện các hoạt động thống kê của bộ, ngành, địa phương.

- Hầu hết các bộ, ngành, địa phương không bố trí kinh phí riêng để thực hiện các hoạt động thống kê, nên rất bị động trong triển khai thực hiện các hoạt động thống kê.

3.3. Kiến nghị

Nhằm tăng cường năng lực thống kê bộ, ngành, địa phương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Nội vụ chủ trì phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) thực hiện việc bồi dưỡng kiến thức thống kê cho những người làm công tác thống kê ở các bộ, ngành Trung ương và sở, ngành địa phương. Nội dung này được quy định tại Điều 66, Luật Thống kê: “Người làm công tác thống kê, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thống kê”./. .

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Phụ lục 1

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN PHÁP LÝ TRONG LĨNH VỰC THỐNG KÊ ĐÃ ĐƯỢC BAN HÀNH TRONG GIAI ĐOẠN 2011-2017

I. Văn bản quy phạm pháp luật

1. Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.
2. Nghị định số 60/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 quy định chi tiết nội dung chế độ báo cáo thống kê cấp quốc gia.
3. Quyết định số 11/2018/QĐ-TTg ngày 01/03/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bảng phân loại tiêu dùng theo mục đích của hộ gia đình Việt Nam.
4. Thông tư số 05/2017/TT-BKHĐT ngày 30/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Kế hoạch, Đầu tư và Thống kê.
5. Nghị định số 85/2017/NĐ-CP ngày 19/07/2017 của Chính phủ quy định cơ cấu, nhiệm vụ, quyền hạn của hệ thống tổ chức thống kê tập trung và thống kê bộ, cơ quan ngang bộ.
6. Quyết định số 54/2016/QĐ-TTg ngày 19/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.
7. Quyết định số 43/2016/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia.
8. Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thống kê.
9. Nghị định số 95/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực thống kê.
10. Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.
11. Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/06/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia.
12. Luật số 89/2015/QH13 ngày 23/11/2015 của Quốc hội ban hành Luật Thống kê.

13. Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra.
14. Thông tư số 06/2014/TT-BKHĐT của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 216/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Kế hoạch và Đầu tư; Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành đối với thanh tra chuyên ngành thống kê.
15. Quyết định số 15/2014/QĐ-TTg ngày 17/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chế độ báo cáo thống kê Tổng hợp áp dụng đối với Bộ, ngành.
16. Quyết định số 65/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 1 Điều 3 Quyết định số 54/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
17. Nghị định số 79/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê.
18. Quyết định số 34/2013/QĐ-TTg ngày 04/06/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chính sách phổ biến thông tin thống kê Nhà nước.
19. Thông tư số 08/2012/TT- BKHĐT ngày 07/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
20. Thông tư số 07/2012/ TT- BKHĐT ngày 22/10/2012 quy định nội dung Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của quốc gia; Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới cấp tỉnh, huyện, xã.
21. Thông tư số 53/2012/TT-BTC ngày 09/04/2012 quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí các cuộc Tổng điều tra thống kê do Thủ tướng Chính phủ quyết định.
22. Thông tư số 02/2012/TT-BKHĐT ngày 04/04/2012 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định năm 2010 làm năm gốc thay cho năm gốc 1994 để tính các chỉ tiêu thống kê theo giá so sánh.
23. Quyết định số 56/2011/QĐ-TTg ngày 14/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của quốc gia.
24. Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11/05/2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê.

25. Thông tư số 07/2011/TT-BKHĐT ngày 17/5/2011 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc áp dụng chỉ tiêu thống kê “Chỉ số sản xuất công nghiệp hàng tháng” thay thế chỉ tiêu “Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá cố định 1994 hàng tháng”.
26. Thông tư số 04/2011/TT-BKHĐT ngày 31/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành quy định hệ thống biểu mẫu báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp và dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.
27. Thông tư số 02/2011/TT- BKHĐT ngày 10/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành quy định nội dung Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; danh mục và nội dung Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã.

II. Văn bản pháp lý khác

1. Quyết định số 501/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 10/5/2018 phê duyệt Đề án ứng dụng công nghệ thông tin – truyền thông trong Hệ thống thống kê nhà nước giai đoạn 2017-2025, tầm nhìn đến năm 2030.
2. Chỉ thị số 44/CT-TTg ngày 06/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuẩn bị Tổng điều tra dân số và nhà ở thời điểm 0 giờ ngày 01 tháng 4 năm 2019.
3. Quyết định số 643/QĐ-TTg ngày 11/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng Thống kê đến năm 2030.
4. Quyết định số 1919/QĐ-BKHĐT ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành việc phân cấp thẩm quyền quyết định trong lĩnh vực quản lý tài chính từ nguồn chi thường xuyên và quản lý tài sản nhà nước cho Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.
5. Quyết định số 572/QĐ-BKHĐT ngày 06/05/2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành việc phân cấp quyết định đầu tư dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước cho Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.
6. Quyết định số 1471/QĐ-BKHĐT ngày 12/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành quy định nội dung, cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê giữa Tổng cục Thống kê và các Bộ, ngành.
7. Quyết định số 1225/QĐ-TTg ngày 31/07/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tổ chức Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016.
8. Quyết định số 1161/QĐ-TTg ngày 23/07/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hội nhập thống kê ASEAN giai đoạn 2016-2020.

9. Quyết định số 715/QĐ-TTg ngày 22/05/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới quy trình biên soạn số liệu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
10. Quy chế phối hợp số 9078/BKHĐT-NHNN-BTC-BCT, ngày 02/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Bộ trưởng Bộ Tài Chính, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quy chế phối hợp trong Quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô.
11. Quyết định số 680/QĐ-BKHĐT ngày 28/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Quy chế phổ biến thông tin thống kê của Tổng cục Thống kê.
12. Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 29/04/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành việc tăng cường công tác thống kê Bộ, ngành.
13. Công văn số 9820/BKHĐT-TCTK ngày 05/12/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Tài liệu hướng dẫn theo dõi và đánh giá thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030.
14. Quyết định số 1397/QĐ-TTg ngày 13/08/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện Đề án “Đổi mới đồng bộ hệ thống chỉ tiêu thống kê”.
15. Công văn số 2274/BKHĐT-TCTK ngày 10/4/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Khung theo dõi và đánh giá thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030.
16. Quyết định số 803/QĐ-TTg ngày 28/06/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình điều tra thống kê quốc gia.
17. Quyết định số 395/QĐ-BKHĐT ngày 30/03/2012 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 cho các Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
18. Công văn số 602/BKHĐT-TCTK ngày 09/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030.
19. Quyết định số 1803/QĐ-TTg ngày 18/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030.
20. Quyết định số 1075/QĐ-BKHĐT ngày 26/07/2011 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt Chương trình ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và truyền thông của Hệ thống thống kê nhà nước đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Phụ lục 2

**TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN
CÁC HOẠT ĐỘNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN THỐNG KÊ CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ (TỔNG CỤC THỐNG KÊ)**

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Hoàn thiện thể chế, khuôn khổ pháp lý và điều phối các hoạt động thống kê					
1.1	Đánh giá, bổ sung, sửa đổi Luật Thống kê	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2012-2014	- Báo cáo đánh giá Luật Thống kê; - Dự thảo Luật Thống kê (sửa đổi) trình Chính phủ năm 2013	Báo cáo Tổng kết Luật Thống kê năm 2003 và các văn bản liên quan (năm 2013). Luật Thống kê sửa đổi được Quốc hội thông qua ngày 23/11/2015.	Hoàn thành
1.2	Xây dựng Nghị định hướng dẫn và quy định chi tiết một số điều của Luật Thống kê	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2014	Nghị định hướng dẫn và quy định chi tiết một số điều của Luật Thống kê trình cấp có thẩm quyền ban hành	Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê	Hoàn thành
1.3	Xây dựng Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê	Vụ Pháp chế và Thanh tra Thống kê	2012-2014	Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê trình cấp có thẩm quyền ban hành	Nghị định số 79/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 quy định về xử phạt vi phạm hành chính. Nay thay bằng Nghị định số 95/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 (theo Luật Thống kê 2015)	Hoàn thành

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1.4	Xây dựng quy trình thanh tra thống kê	Vụ Pháp chế và Thanh tra Thống kê	2012-2014	Quy trình thanh tra thống kê được cấp có thẩm quyền Quyết định ban hành	Quy trình thanh tra thống kê đã được ban hành tại Quyết định số 1562/QĐ-BKHĐT ngày 20/11/2012 của Bộ trưởng Bộ KH&ĐT	Hoàn thành
1.5	Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình phổ biến và tuyên truyền Luật Thống kê và các văn bản liên quan	Vụ Pháp chế và Thanh tra Thống kê	2014	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành Chương trình phổ biến và tuyên truyền Luật Thống kê (2014); - Triển khai thực hiện Chương trình phổ biến và tuyên truyền Luật Thống kê từ năm 2014 trở đi 	<p>Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền kiến thức thống kê giai đoạn 2015-2020 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1428/QĐ-TCTK ngày 25/12/2014. Kế hoạch công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm đã được ban hành và thực hiện.</p> <p>Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền kiến thức thống kê năm 2017 được ban hành kèm theo Quyết định số 135/QĐ-TCTK ngày 24/01/2017. Kế hoạch tập trung vào những nhiệm vụ chính trị lớn trong năm 2017 của Ngành, như: (1) Tuyên truyền Tổng điều tra kinh tế năm 2017. Căn cứ đặc thù theo từng giai đoạn của Tổng điều tra, công tác tuyên truyền đều có những trọng tâm về nội dung, hình thức và đối tượng tuyên truyền phù hợp nhằm thu</p>	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					<p>được kết quả tốt nhất thông qua các phóng sự, bài viết trên phương tiện truyền thông của Ngành và các kênh truyền hình VTV1, VTV3, Kênh truyền hình Thông tấn, Đài Tiếng nói Việt Nam, các báo in, báo điện tử...;</p> <p>(2) Tuyên truyền về Đề án đổi mới quy trình biên soạn GRDP, Tổng cục đã biên soạn Tờ rơi Infographics về Đề án GRDP và phân biệt chỉ tiêu GRDP bình quân đầu người và thu nhập bình quân đầu người; (3) Tuyên truyền, phổ biến Luật Thống kê và các Nghị định thi hành Luật Thống kê được chú trọng thực hiện. Hình thức tuyên truyền, phổ biến Luật Thống kê phong phú, đa dạng, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương, địa phương (báo, đài phát thanh truyền hình), Trang Thông tin điện tử của Tổng cục Thống kê, Cục Thống kê và nhiều hình thức khác,...</p>	

⁶³ Kết quả chi tiết có thể tham khảo tại “Báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền kiến thức thống kê và phổ biến thông tin thống kê năm 2017” được trình bày tại Hội nghị ngành Thống kê: Triển khai kế hoạch công tác năm 2018 tại Hà Nội ngày 22-23/01/2018.

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1.6	Đổi mới cơ cấu tổ chức của cơ quan Thống kê trung ương thuộc hệ thống thống kê tập trung theo hướng chuyên môn hóa các khâu của quá trình thống kê	Vụ Tổ chức cán bộ	2015-2020	Quyết định của cấp có thẩm quyền về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của tổ chức hệ thống thống kê tập trung	Chính phủ đã ban hành Nghị định số 85/2017/NĐ-CP quy định cơ cấu, nhiệm vụ, quyền hạn của hệ thống tổ chức thống kê tập trung và thống kê bộ, cơ quan ngang bộ. Bộ KH&ĐT đang trình Thủ tướng Chính phủ để ban hành Quyết định quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
1.7	Đổi mới cơ cấu tổ chức của cơ quan Thống kê địa phương thuộc hệ thống thống kê tập trung theo hướng chuyên môn hóa các khâu của quá trình thống kê	Vụ Tổ chức cán bộ	2015-2020	Quyết định về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các đơn vị thuộc hệ thống thống kê tập trung.	Đã thực hiện nghiên cứu đổi mới mô hình tổ chức của Cục Thống kê cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phù hợp cơ cấu tổ chức mới của Tổng cục Thống kê	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
1.8	Xây dựng cơ chế cung cấp, chia sẻ thông tin thống kê giữa hệ thống thống kê tập trung với thống kê bộ, ngành ở trung ương, thống kê sở ngành ở địa phương	Vụ Thống kê Tổng hợp	2012	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành kèm theo Quy chế cung cấp, chia sẻ thông tin thống kê giữa các nhà sản xuất thông tin thống kê với nhau	Quyết định số 1471/QĐ-BKHĐT ngày 12/10/2015 của Bộ trưởng Bộ KH&ĐT quy định nội dung, cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê giữa Tổng cục Thống kê và các bộ, ngành. TCTK đã ký kết cơ chế phối hợp và chia sẻ thông tin thống kê với 9 bộ,	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					ngành: Bộ Công Thương; Ban Kinh tế trung ương; Ủy ban Dân tộc; Tổng cục Thuế; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tổng công ty Bưu điện Việt Nam; Trường Đại học kinh tế (Đại học Đà Nẵng); Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Y tế.	
1.9	Xây dựng Chính sách phổ biến thông tin thống kê	Vụ Thống kê Tổng hợp	2012	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chính sách phổ biến thông tin thống kê	Chính sách phổ biến thông tin thống kê hiện được quy định trong Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thống kê (thay thế Chính sách phổ biến thông tin thống kê nhà nước được ban hành tại Quyết định số 34/2013/QĐ-TTg ngày 04/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ)	Hoàn thành
2	Tăng cường nghiên cứu và ứng dụng phương pháp luận và quy trình thống kê theo tiêu chuẩn quốc tế					
2.1	Xây dựng Lộ trình thực hiện thống kê tài khoản quốc gia theo	Vụ Hệ thống tài khoản	2012	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành Lộ	Đã dự thảo Lộ trình thực hiện hệ thống tài khoản quốc gia theo	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	phiên bản 2008 (SNA2008) của Liên hợp quốc	quốc gia		trình thực hiện SNA2008	phiên bản 2008 (SNA2008), nhưng chưa được phê duyệt (do đợi quy trình tính GDP cho các tỉnh, thành phố hoàn thiện rồi mới xây dựng và thực hiện lộ trình). Tuy nhiên, một số nội dung của SNA2008 đã được áp dụng (khái niệm đơn vị cơ sở kinh tế, tính giá trị theo giá sản xuất được thay bằng giá cơ bản, tính toán và công bố GDP theo phương pháp sử dụng theo quý, đồng thời tính GDP theo phương pháp thu nhập	hiện
2.2	Lập các tài khoản theo khu vực thể chế: Tài khoản sản xuất, Tài khoản tạo thu nhập; Tài khoản phân phối thu nhập lần đầu; Tài khoản phân phối lại thu nhập; Tài khoản sử dụng thu nhập; Tài khoản vốn tài sản	Vụ Hệ thống tài khoản quốc gia	2013-2015	Tài khoản tạo thu nhập, Tài khoản phân phối thu nhập lần đầu, Tài khoản phân phối lại thu nhập, Tài khoản sử dụng thu nhập, Tài khoản vốn tài sản theo khu vực thể chế được lập và công bố	Đã lập được các tài khoản theo khu vực thể chế đến năm 2016	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
2.3	Lập Tài khoản tài chính theo khu vực thể chế	Vụ Hệ thống tài khoản quốc gia	2015-2020	Tài khoản tài chính theo khu vực thể chế được lập và công bố	Năm 2015 mới nghiên cứu phương pháp luận về xây dựng tài khoản tài chính theo khu vực thể chế	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
2.4	Bảng cân đối liên ngành (Bảng I/O)	Vụ Hệ thống tài khoản quốc gia	2013; 2018	Bảng I/O được lập và công bố vào năm 2013 và năm 2018	Bảng cân đối liên ngành năm 2012 được lập và công bố năm 2013. Bảng cân đối liên ngành cập nhật năm 2016 đã được lập nhưng chưa công bố	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
2.5	Bảng cân đối năng lượng	Vụ Thống kê Công nghiệp	2013-2015	Bảng cân đối năng lượng được lập và công bố	Đang thử nghiệm lập bảng cân đối năng lượng cho năm 2015 và 2016 (đã tổ chức hội thảo lấy ý kiến góp ý) nhưng chưa công bố.	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
2.6	Bảng cân đối lương thực, Bảng cân đối thực phẩm	Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản	2012-2015	Các bảng cân đối lương thực, Bảng cân đối thực phẩm được lập và công bố	Bảng số liệu lập bảng cân đối cho 10 sản phẩm nông sản chủ yếu giai đoạn 2012-2015 đã được lập và đang gửi FAO rà soát, thẩm định	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
2.7	Thống kê nông, lâm nghiệp và thủy sản: (1) Triển khai thực hiện chiến lược toàn cầu về thống kê nông nghiệp của Liên hợp quốc; (2) Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận trong Chương trình tổng điều tra nông nghiệp 2020 (2016-2026) của FAO.	Vụ Thống kê Nông, lâm nghiệp và thủy sản	2012-2020	- Số liệu thống kê nông, lâm nghiệp và thủy sản được biên soạn và công bố phù hợp với chiến lược toàn cầu về thống kê nông nghiệp của LHQ; - Số liệu tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp theo chu kỳ 2016-2026 của FAO	(1) Đã thực hiện đề tài “Nghiên cứu áp dụng chiến lược toàn cầu về tăng cường thống kê nông nghiệp của Liên hợp quốc vào Việt Nam” và xây dựng Kế hoạch hành động về cải thiện thống kê nông nghiệp và nông thôn Việt Nam trong khuôn khổ Chiến lược toàn cầu về hoàn thiện thống kê nông nghiệp của FAO; đã ban hành bộ dữ liệu tối thiểu về thống kê nông nghiệp	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					của Việt Nam. (2) Phương pháp luận Tổng điều tra Nông thôn, nông nghiệp và thủy sản (2016-2026) của FAO đã được áp dụng cho Tổng điều tra Nông thôn, Nông nghiệp và Thủy sản năm 2016.	
2.8	<p>Thống kê công nghiệp:</p> <p>(1) Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận thống kê công nghiệp theo khuyến nghị của Liên hợp quốc;</p> <p>(2) Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận tính chỉ số sản xuất công nghiệp;</p> <p>(3) Chuyển đổi năm gốc so sánh đối với chỉ số sản xuất công nghiệp tháng (năm gốc so sánh 2015).</p>	Vụ Thống kê Công nghiệp	2012-2020	<ul style="list-style-type: none"> - Số liệu thống kê công nghiệp được biên soạn và công bố theo khuyến nghị của cơ quan thống kê Liên hợp quốc, phiên bản 2008; - Chỉ số sản xuất công nghiệp theo phiên bản năm 2009; - Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng (năm gốc 2015) được công bố từ năm 2017. 	<p>(1) Đã thực hiện đề tài "Nghiên cứu ứng dụng khuyến nghị của Liên hợp quốc năm 2008 vào thống kê công nghiệp" trong năm 2012-2013 (đã hoàn thành).</p> <p>(2) Chỉ số Sản xuất công nghiệp đã được biên soạn theo chuẩn UNSD 2009; Các chỉ tiêu thống kê công nghiệp tháng chủ yếu theo năm gốc so sánh 2010 đã đạt yêu cầu, chính thức công bố từ tháng 01/2013 gồm: chỉ số sản xuất công nghiệp, sản phẩm công nghiệp chủ yếu, chỉ số sử dụng lao động của các doanh nghiệp công nghiệp, chỉ số tiêu thụ, chỉ số tồn kho (cấp toàn quốc) (đã hoàn thành).</p> <p>(3) Chuyển đổi năm gốc so sánh đối với chỉ số sản xuất công nghiệp: Các</p>	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					Cục Thống kê đang điều tra năm gốc năm 2015 (đang thực hiện).	
2.9	<p>Thống kê xây dựng và vốn đầu tư:</p> <p>(1) Bổ sung và hoàn thiện phương pháp luận theo khuyến nghị quốc tế về thống kê xây dựng;</p> <p>(2) Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận tính hiệu quả vốn đầu tư theo phương pháp luận quốc tế</p>	Vụ Thống kê Xây dựng và Vốn đầu tư	2012-2020	Số liệu thống kê xây dựng và vốn đầu tư được biên soạn và công bố phù hợp với phương pháp luận quốc tế (theo phiên bản mới)	<p>(1) Các khuyến nghị của Liên hợp quốc về thống kê xây dựng đã được áp dụng và dự thảo trong phương án điều tra hoạt động xây dựng năm 2017 áp dụng từ năm 2018 .</p> <p>(2) Chỉ tiêu ICOR đã được tính theo phương pháp tích lũy tài sản, trình Lãnh đạo Tổng cục.</p>	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
2.10	<p>Thống kê xuất nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ:</p> <p>(1). Cập nhật phương pháp luận thống kê xuất nhập khẩu hàng hóa theo IMTS 2010 của Liên hợp quốc;</p> <p>(2) Cập nhật phương pháp luận thống kê xuất nhập khẩu dịch vụ theo MSITS 2010 của Liên hợp quốc phối hợp với EC, IMF, OECD, UNCTAD, WTO.</p>	Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ	2012-2020	Số liệu thống kê xuất nhập khẩu được biên soạn và công bố phù hợp với IMTS 2010, đáp ứng yêu cầu của thống kê SNA theo chuẩn mục 2008 và BPM6	<p>Phương pháp luận thống kê xuất nhập khẩu hàng hóa hầu hết đã được hoàn chỉnh theo các khuyến nghị của Liên hợp quốc. Tuy nhiên, còn hai khuyến nghị (về phương thức vận tải và tách riêng giá trị gia công bằng nguyên vật liệu hoàn toàn của nước ngoài) đang nghiên cứu áp dụng.</p> <p>Phương pháp luận thống kê xuất nhập khẩu dịch vụ đã áp dụng các chuẩn mục theo BPM5. Chưa thực hiện được theo các khuyến nghị</p>	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					MSITS 2010 - chủ yếu liên quan đến phân loại dịch vụ theo BPM6 một phần số liệu (tách riêng trị giá gia công hàng hóa từ nguyên liệu hoàn toàn của nước ngoài) phụ thuộc vào qui định về thủ tục Hải quan.	
2.11	<p>Thống kê thương nghiệp bán buôn, bán lẻ:</p> <p>Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận thống kê thương nghiệp IRDTS 2008 của Liên hợp quốc</p>	Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ	2012-2020	Số liệu thống kê thương nghiệp bán buôn, bán lẻ được biên soạn và công bố phù hợp với phương pháp luận quốc tế (theo phiên bản mới)	Số liệu thống kê thương nghiệp bán buôn, bán lẻ đã áp dụng một phần khuyến nghị của Liên hợp quốc từ năm 2014 trên cơ sở đã sửa đổi phương án điều tra, chọn mẫu theo hướng dẫn của Liên hợp quốc	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
2.12	<p>Thống kê du lịch:</p> <p>Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận thống kê du lịch IRTS2008 của Liên hợp quốc</p>	Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ	2012-2020	Số liệu thống kê du lịch được biên soạn và công bố phù hợp với phương pháp luận quốc tế (theo phiên bản mới)	Số liệu khách quốc tế đến Việt Nam và cuộc điều tra chi tiêu của khách du lịch trong nước và quốc tế đã thực hiện theo phương pháp thống kê du lịch IRTS 2008 của Liên hợp quốc. Đối với số liệu về khách du lịch nội địa, hiện nay điều tra du lịch thông qua điều tra hộ gia đình đã đưa vào chương trình điều tra thống kê quốc gia (trước đây mới thống kê được qua các cơ sở lưu trú và các cơ sở kinh	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					doanh lữ hành, chưa đúng với khuyến nghị của Thống kê du lịch LHQ)	
2.13	<p>Thống kê công nghệ thông tin và truyền thông, bưu chính:</p> <p>(1) Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận thống kê công nghệ thông tin và truyền thông theo khuyến nghị của tổ chức viễn thông quốc tế (ITU);</p> <p>(2) Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận thống kê bưu chính theo khuyến nghị của UPU</p>	Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường	2012-2020	Số liệu thống kê công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) được biên soạn và công bố phù hợp với phương pháp luận quốc tế (theo phiên bản mới)	Thống kê truyền thông, bưu chính: Những chỉ tiêu thu thập đã thống nhất khái niệm và phương pháp tính theo hướng dẫn chung của Tổ chức viễn thông, bưu chính quốc tế. Tuy nhiên, số lượng chỉ tiêu đã được thu thập và công bố chưa đầy đủ như bộ chỉ tiêu do Tổ chức viễn thông, bưu chính quốc tế khuyến nghị	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
2.14	<p>Thống kê vận tải:</p> <p>Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận thống kê vận tải hàng không theo ICAO và theo định nghĩa chuẩn quốc tế về thống kê vận tải</p>	Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ	2012-2020	Số liệu thống kê vận tải được biên soạn và công bố phù hợp với phương pháp luận quốc tế (theo phiên bản mới)	Thống kê vận tải đường bộ, đường sắt, đường biển và đường thủy nội địa hiện nay được tiến hành điều tra chọn mẫu thông qua điều tra các Tập đoàn, Tổng công ty, điều tra Doanh nghiệp và điều tra các hộ kinh doanh cá thể hàng năm (thu thập các chỉ tiêu cơ bản về hoạt động SXKD). Ngoài ra, hàng tháng có điều tra chọn mẫu các doanh nghiệp ngoài nhà nước và các hộ kinh doanh kết	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					hợp với chế độ báo cáo đối với các doanh nghiệp Nhà nước để thu thập các thông tin về sản lượng vận tải	
2.15	Thống kê giá: Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận quốc tế để biên soạn chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá sản xuất, chỉ số giá xuất nhập khẩu theo chuẩn quốc tế	Vụ Thống kê Giá	2012-2020	Số liệu thống kê giá được biên soạn và công bố phù hợp với phương pháp luận quốc tế (theo phiên bản mới)	Chỉ số giá tiêu dùng, Chỉ số giá sinh hoạt theo không gian (SCOLI), Chỉ số giá sản xuất dịch vụ (SPPI), Chỉ số giá nguyên nhiên vật liệu đã được cập nhật theo chuẩn quốc tế. Đã xây dựng phương án điều tra chỉ số giá bất động sản (đang điều tra thử nghiệm). Chỉ số giá tiền lương khối nhà nước đã tính được, nhưng khối doanh nghiệp sẽ phải nghiên cứu tiếp.	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
2.16	Thống kê xã hội môi trường: Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận biên soạn tài khoản môi trường, thống kê người tàn tật, thống kê y tế của WTO, thống kê giáo dục của UNICEF, UNESCO, thống kê giới của, thống kê biến đổi khí hậu và thống kê sử dụng thời gian của Liên hợp quốc	Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường	2012-2020	Số liệu thống kê xã hội, môi trường được biên soạn và công bố phù hợp với phương pháp luận quốc tế (theo phiên bản mới)	Số liệu thống kê Y tế, Giáo dục được dựa trên các chuẩn mực, hướng dẫn và thực hành tốt được quốc tế công nhận. Đã hoàn thành các chuyên đề nghiên cứu về phương pháp luận thống kê giới của Liên hiệp quốc, của khu vực Châu Á - Thái Bình Dương; chuyên đề về đề xuất áp dụng phương pháp luận thống kê giới của LHQ, Châu Á - Thái Bình Dương vào Việt Nam;	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					chuyên đề về nghiên cứu phương pháp xây dựng chuẩn nghèo tiền tệ giai đoạn 2016-2020.	
2.17	<p>Thống kê dân số và lao động:</p> <p>(1) Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận về thống kê dân số theo tiêu chuẩn của Liên hợp quốc (chu kỳ tổng điều tra dân số 10 năm tới);</p> <p>(2) Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận về thống kê lao động và việc làm theo tiêu chuẩn của ILO, áp dụng, đánh giá lao động phi chính thức.</p>	Vụ Thống kê Dân số và Lao động	2012-2020	Số liệu thống kê dân số, lao động được biên soạn và công bố phù hợp với phương pháp luận quốc tế (theo phiên bản mới)	<p>(1) Phương pháp luận Tổng điều tra Dân số theo tiêu chuẩn của Thống kê Liên hợp quốc đã được áp dụng trong Điều tra dân số giữa kỳ năm 2014 và áp dụng một phần vào điều tra biến động dân số năm 2015, 2016, 2017.</p> <p>(2) Số liệu thống kê lao động, việc làm đã được biên soạn và công bố theo phương pháp luận của Tổ chức lao động quốc tế (ILO) (áp dụng cho điều tra lao động việc làm 2016, 2017.</p>	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
2.18	Thống kê dịch vụ khác không thuộc các lĩnh vực thống kê trên (tài chính, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, dịch vụ chuyên môn...)	Vụ Hệ thống Tài khoản quốc gia; Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ	2012-2020	Số liệu thống kê dịch vụ tài chính, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, dịch vụ chuyên môn... được biên soạn và công bố phù hợp với phương pháp luận quốc tế (theo phiên bản mới)	<p>Lĩnh vực ngân hàng: Đang triển khai thu thập thông tin từ Ngân hàng Nhà nước và cài đặt vào các cuộc điều tra chuyên ngành để có thể phân bổ FISIM vào thời gian tới.</p> <p>Lĩnh vực Bảo hiểm và Chuyên môn khoa học và công nghệ: Cài đặt thêm thông tin vào các cuộc điều tra (điều tra doanh nghiệp,</p>	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					điều tra Tập đoàn TCT,...). Kinh doanh bất động sản và dịch vụ khác: Đã ban hành phương án điều tra dịch vụ lưu trú, ăn uống và dịch vụ khác. Hàng năm vẫn biên soạn và công bố số liệu theo phương án đã ban hành.	
2.19	Nghiên cứu, cập nhật phương pháp luận điều tra chọn mẫu theo chuẩn quốc tế	Viện Khoa học Thống kê	2012-2020	Tài liệu hướng dẫn điều tra chọn mẫu theo chuẩn quốc tế được biên soạn và triển khai áp dụng	Đã thực hiện nghiên cứu Phương pháp xây dựng dàn chọn mẫu từ cơ sở dữ liệu các cơ sở kinh doanh. Hiện đang nghiên cứu đề đổi mới mẫu điều tra của khảo sát mức sống hộ gia đình	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
2.20	Xác định và nghiên cứu phương pháp đo lường các hiện tượng kinh tế - xã hội mới nhằm phản ánh đầy đủ bức tranh kinh tế - xã hội	Viện Khoa học Thống kê	2012-2020	Kết quả nghiên cứu được công bố và áp dụng	Đang nghiên cứu ứng dụng thu thập dữ liệu từ nguồn dữ liệu lớn (Big data) phục vụ biên soạn chỉ số giá tiêu dùng	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
2.21	Bảng phân loại theo mục đích sử dụng cuối cùng của hộ gia đình (COICOP), Bảng phân loại theo mục đích sử dụng của Chính phủ (COFOG), Bảng phân loại theo mục đích của khu vực thể chế phi	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2012-2020	Các Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành kèm theo các bảng phân loại COICOP, COFOG, COPNI	Đã ban hành Quyết định số 11/2018/QĐ/TTg ngày 01/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bảng phân loại tiêu dùng theo mục đích của hộ gia đình Việt Nam	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	lợi nhuận phục vụ hộ gia đình (COPNI)					
2.22	Bảng phân loại tình trạng và sử dụng thời gian lao động (ICATUS)	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2012-2020	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành kèm theo các bảng phân loại tình trạng và sử dụng thời gian lao động	Chưa thực hiện do nhu cầu sử dụng bảng phân loại này chưa nhiều	Chưa thực hiện
2.23	Bảng phân loại hàng hóa ngoại thương (SITC)	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2012-2020	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành kèm theo các bảng phân loại hàng hóa ngoại thương	Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam đã được ban hành (Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính); Danh mục dịch vụ xuất, nhập khẩu Việt Nam (Quyết định số 28/2011/QĐ-TTg ngày 17/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ)	Hoàn thành
2.24	Bảng Danh mục Giáo dục Đào tạo	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2015-2020	Quyết định của cấp có thẩm quyền	Bảng Danh mục Giáo dục Đào tạo được ban hành tại Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ	Hoàn thành
2.25	Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ	2015-2020	Quyết định của cấp có thẩm quyền	Đã ban hành Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành	Hoàn thành

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		thông tin			Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam	
2.26	Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2015-2020	Quyết định của cấp có thẩm quyền	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
2.27	Biên soạn và xuất bản Từ điển Thống kê	Viện Khoa học Thống kê	2012-2015	Từ điển thống kê được in và phát hành	Từ điển Thống kê Việt Nam được phát hành	Hoàn thành
2.28	Biên soạn và xuất bản tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ thống kê tài khoản quốc gia 2008 (SNA2008)	Vụ Hệ thống tài khoản quốc gia	2013	Sách hướng dẫn nghiệp vụ thống kê SNA2008 được biên soạn và phát hành	Tài liệu Phương pháp biên soạn hệ thống tài khoản quốc gia ở Việt Nam đã được biên soạn và phát hành	Hoàn thành
2.29	Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê nông, lâm nghiệp và thủy sản	Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản	2012-2015	Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê nông, lâm nghiệp và thủy sản được biên soạn và phát hành	Đã hoàn thành Dự thảo Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê nông, lâm nghiệp và thủy sản (Do nghiệp vụ thống kê nông, lâm nghiệp và thủy sản hiện có nhiều thay đổi cần cập nhật, Phương án điều tra lâm nghiệp đang được dự thảo, một số phương án điều tra nông nghiệp dự định sửa đổi năm 2018 nên hoạt động này chưa hoàn thành, chờ cập nhật các thay đổi	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					nói trên)	
2.30	Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê công nghiệp	Vụ Thống kê Công nghiệp	2012-2015	Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê công nghiệp được biên soạn và phát hành	Không thực hiện do thấy không cần thiết, không có tác dụng nhiều và gây tốn kém kinh phí	Không thực hiện
2.31	Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê xây dựng, vốn đầu tư	Vụ Thống kê Xây dựng và Vốn đầu tư	2012-2015	Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê xây dựng và vốn đầu tư được biên soạn và phát hành	Đang nghiên cứu, hoàn thiện biên soạn sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê xây dựng và vốn đầu tư	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
2.32	Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê thương mại, dịch vụ	Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ	2012-2015	Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê thương mại, dịch vụ được biên soạn và phát hành	Đang nghiên cứu biên soạn sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê thương mại, dịch vụ	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
2.33	Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê giá	Vụ Thống kê Giá	2012-2015	Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê giá được biên soạn và phát hành	Đã phối hợp với Viện Khoa học Thống kê xây dựng bài giảng về điều tra giá cho điền tra viên	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
2.34	Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê dân số, lao động	Vụ Thống kê Dân số và Lao động	2012-2015	Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê dân số, lao động được biên soạn và phát hành	Giáo trình Thống kê Dân số và Lao động đã được biên soạn và phát hành	Hoàn thành
2.35	Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê xã hội, môi trường	Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường	2012-2015	Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê xã hội, môi trường được biên soạn và	Đã phát hành Sổ tay thống kê giới, Sổ tay thống kê môi trường. Đang dự thảo Sổ tay Hướng dẫn nghiệp	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				phát hành	vụ thống kê xã hội và môi trường.	
2.36	Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành thống kê	Vụ Pháp chế và Thanh tra Thống kê	2012-2015	Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành thống kê được biên soạn và phát hành	Đã phát hành Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ công tác thanh tra chuyên ngành Thống kê	Hoàn thành
2.37	Xây dựng, áp dụng quy trình chuẩn đánh giá chất lượng đối với điều tra mẫu, điều tra toàn bộ và tổng điều tra thống kê	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2012-2015	- Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành quy trình chuẩn đánh giá chất lượng đối với điều tra mẫu, điều tra toàn bộ và tổng điều tra thống kê; - Các cuộc điều tra được đánh giá chất lượng theo quy trình đã ban hành.	Chưa ban hành quy trình chuẩn đánh giá chất lượng đối với các cuộc điều tra mẫu, điều tra toàn bộ và tổng điều tra thống kê	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
2.38	Biên soạn và triển khai áp dụng quy trình xây dựng chế độ báo cáo thống kê và phương án điều tra thống kê	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2012-2015	- Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành quy trình chuẩn xây dựng chế độ báo cáo thống kê; - Các chế độ báo cáo thống kê được xây dựng theo quy trình chuẩn đã được ban hành	Quy trình xây dựng chế độ báo cáo thống kê và phương án điều tra thống kê thực hiện theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Hoàn thành
2.39	Áp dụng quy trình quản lý và đánh giá chất lượng số liệu thống kê theo Khung đánh giá chất lượng	Viện Khoa học Thống kê	2012-2020	Số liệu thống kê được đánh giá chất lượng theo DQAF	Đã nghiên cứu, thử nghiệm đánh giá số liệu GDP theo DQAF. Hiện đang xây dựng bộ tiêu chuẩn, tiêu	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (DQAF)				chỉ chất lượng thống kê nhà nước	
2.40	Xây dựng và áp dụng quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào các hoạt động thống kê	Văn phòng Tổng cục	2012-2020	<ul style="list-style-type: none"> - Quy trình quản chất lượng theo tiêu chuẩn ISO được cấp có thẩm quyền phê duyệt; - Các hoạt động thống kê được quản lý theo quy trình ISO. 	Đã ban hành Quyết định số 395/QĐ-BKHĐT ngày 30/03/2012 công bố Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 cho các Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Quyết định số 417B/QĐ-TCTK ngày 19/07/2012 ban hành hệ thống tài liệu quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008 của Tổng Cục Thống kê	Hoàn thành và tiếp tục thực hiện
2.41	Hợp tác nghiên cứu với các tổ chức nghiên cứu khoa học thống kê của các nước trong khu vực và thế giới	Viện Khoa học Thống kê	2012-2020	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản ghi nhớ được thông qua; - Báo cáo kết quả nghiên cứu được công bố. 	Tham gia các nhóm nghiên cứu, nhóm công tác của UNSD, Alaanbaatar, FAO, ASEAN, SIAP, WB, IMF, ADB	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
2.42	Tổ chức các cuộc hội thảo quốc tế về lĩnh vực thống kê tại Việt Nam	Vụ Thống kê nước ngoài và Hợp tác quốc tế	2014-2020	Các cuộc hội thảo quốc tế về thống kê được tổ chức tại Việt Nam	Tổ chức thành công hội nghị và hội thảo: Hội nghị về Thống kê Nông nghiệp khu vực Châu Á Thái Bình Dương (APCAS24) (năm 2012); Hội thảo mô hình Hội đồng thống kê quốc gia (năm 2013); Hội nghị Hiệp hội quốc tế về Thống kê	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					chính thức IAOS (năm 2014); Hội thảo đào tạo Dự án thí điểm mở rộng và cuộc họp của Nhóm công tác về Phổ biến số liệu (WGDSA) lần thứ 7 (năm 2014); Hội nghị hỗ trợ các quốc gia đang phát triển đo lường tiến bộ hướng tới đạt được một nền kinh tế xanh (Green Economy) (năm 2015); Hội thảo đào tạo Tăng cường Tài khoản Kinh tế - Môi trường (SEEA) (năm 2015); Hội thảo đào tạo về Inforgraphics dành cho các nước ASEAN (năm 2016); Hội thảo lần thứ nhất của các nước CLMV về Thống kê Thương mại quốc tế về dịch vụ (SITS) (năm 2016); Hội nghị Tổng điều tra dân số thế giới lần thứ 29 (PCC29) (năm 2018)	
2.43	Xây dựng Đề án đổi mới Viện Khoa học Thống kê	Viện Khoa học Thống kê	2012	Quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án đổi mới Viện Khoa học thống kê	Đề án “Đổi mới Viện Khoa học Thống kê” được xây dựng và triển khai thực hiện	Hoàn thành
2.44	Thực hiện Đề án đổi mới Viện Khoa học Thống kê	Viện Khoa học Thống kê	2013-2020	Thực hiện được các mục tiêu và sản phẩm của Đề	Chức năng, nhiệm vụ của Viện Khoa học Thống kê được quy định	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				án đổi mới Viện Khoa học Thống kê	trong Quyết định số 646/QĐ-TCTK ngày 24/6/2013 của Tổng cục trưởng TCTK. Theo đó bổ sung 3 chức năng mới: (1) Xây dựng Chiến lược phát triển thống kê; (2) Quản lý chất lượng thống kê; (3) Đào tạo, bồi dưỡng thống kê	thực hiện
2.45	Thành lập Hội đồng khoa học ngành Thống kê	Viện Khoa học Thống kê	2012	Quyết định thành lập và quy chế hoạt động của Hội đồng khoa học ngành Thống kê được ban hành	Quyết định số 895/QĐ-TCTK 03/9/2013 về Thành lập Hội đồng và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Khoa học và Công nghệ ngành Thống kê	Hoàn thành
2.46	Hình thành mạng lưới nghiên cứu khoa học thống kê	Viện Khoa học Thống kê	2013-2015	Cơ sở dữ liệu cán bộ nghiên cứu khoa học ngành Thống kê	Một số hoạt động nghiên cứu về thống kê được hợp tác giữa TCTK với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Khoa Thống kê Trường Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội, nhưng chưa xây dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ nghiên cứu khoa học ngành Thống kê	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
3	Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động thu thập thông tin					

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	thống kê					
3.1	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2016-2020	Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được rà soát, cập nhật từ năm 2016	Báo cáo rà soát hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/QĐ-TTg ngày 02/6/2010. Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo Luật Thống kê 2015; nội dung được rà soát, cập nhật và ban hành theo Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Thủ tướng Chính phủ.	Hoàn thành
3.2	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê tỉnh, huyện, xã	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2016-2020	Hệ thống chỉ tiêu thống kê tỉnh, huyện, xã được rà soát, cập nhật từ năm 2016	Báo cáo rà soát hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã ban hành theo Thông tư số 02/2011/TT-BKHĐT ngày 10/1/2011. Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã được rà soát, cập nhật và ban hành theo Quyết định số 54/2016/QĐ-TTg ngày 19/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ	Hoàn thành
3.3	Xây dựng bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới tỉnh, huyện, xã	Vụ Phương pháp chế độ	2012	Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới được cấp có	Thông tư số 07/2012/TT-BKHĐT ngày 22/10/2012 quy định nội	Hoàn thành

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		thống kê và Công nghệ thông tin		thẩm quyền ban hành	dung Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của quốc gia; Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới cấp tỉnh, huyện, xã	
3.4	Rà soát, cập nhật bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới quốc gia, tỉnh, huyện, xã	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2016-2020	Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới quốc gia, tỉnh, huyện, xã được rà soát, cập nhật từ năm 2016	Bộ chỉ tiêu phát triển Giới quốc gia đã tiến hành tổng kết và thành lập Tổ biên soạn để xây dựng Bộ chỉ tiêu mới phù hợp với Luật Thống kê	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
3.5	Hoàn thiện, nâng cấp cơ sở dữ liệu đăng ký doanh nghiệp, đơn vị cơ sở phục vụ thống kê doanh nghiệp và đơn vị cơ sở	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	Hàng năm	<ul style="list-style-type: none"> - Số liệu thống kê doanh nghiệp, đơn vị cơ sở chủ yếu được biên soạn từ cơ sở dữ liệu này - Dàn mẫu điều tra doanh nghiệp, đơn vị cơ sở được lập từ cơ sở dữ liệu này 	Hàng năm, TCTK thực hiện cập nhật nguồn dữ liệu doanh nghiệp đăng ký thuế của Tổng cục thuế. Việc triển khai Đề án xây dựng hệ thống công nghệ thông tin kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Tổng cục Thống kê và Tổng cục Thuế đã cơ bản hoàn thành giai đoạn 1 (đã xây dựng hệ thống công nghệ thông tin kết nối với Tổng cục Thuế), đang triển khai thực hiện giai đoạn 2 (xây dựng các công cụ khai thác dữ liệu quản lý thuế để biên soạn các chỉ tiêu thống kê) theo đúng kế hoạch đề ra	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
3.6	Rà soát, cập nhật, hoàn thiện chương trình điều tra thống kê	Vụ Phương pháp chế độ	2012, 2015,	Quyết định của Thủ tướng ban hành Chương	Ngày 17/10/2016 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	quốc gia	thống kê và Công nghệ thông tin	2020	trình điều tra thống kê quốc gia được sửa đổi, bổ sung	43/2016/QĐ-TTg về Chương trình điều tra thống kê quốc gia, thay thế Quyết định số 803/QĐ-TTg ngày 28/6/2012)	thực hiện
3.7	Cập nhật, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị cơ sở (doanh nghiệp, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp...)	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2012, 2015, 2020	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị cơ sở phù hợp với chương trình điều tra thống kê, các hệ thống chỉ tiêu thống kê	Đã ban hành Quyết định số 77/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 về việc ban hành chế độ báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp và dự án có vốn đầu tư nước ngoài và Thông tư số 04/2011/TT-BKHĐT quy định hệ thống biểu mẫu báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp và dự án có vốn đầu tư nước ngoài	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
3.8	Cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2012, 2015, 2020	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với cấp tỉnh, huyện, xã	Thông tư số 08/2012/TT-BKHĐT ngày 07/11/2012 quy định chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Hiện đang dự thảo Chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương mới	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
3.9	Cập nhật, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với bộ, ngành	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2013, 2015, 2020	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với bộ, ngành	Nghị định số 60/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 quy định chi tiết nội dung chế độ báo cáo thống kê cấp quốc gia (thay thế Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với bộ, ngành được ban hành tại Quyết định số 15/2014/QĐ-TTg ngày 07/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ)	Hoàn thành
4	Đổi mới, hoàn thiện nâng cao chất lượng hoạt động xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin thống kê					
4.1	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền tin, xử lý, tổng hợp báo cáo thống kê áp dụng đối với Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và thống kê bộ, ngành	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2012-2015	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành Quy trình truyền tin, xử lý, tổng hợp các báo cáo thống kê áp dụng đối với Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và thống kê bộ, ngành	Quy trình được quy định tại Quyết định số 680/QĐ-BKHĐT ngày 28/5/2014 của Bộ trưởng Bộ KH&ĐT về Quy chế phổ biến thông tin thống kê của TCTK	Hoàn thành
4.2	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền tin, xử lý, tổng hợp, phổ	Vụ Phương pháp chế độ	2012	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành	Quy trình được quy định tại Quyết định số 680/QĐ-BKHĐT ngày	Hoàn thành

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	biên, lưu trữ, chia sẻ kết quả và dữ liệu các cuộc điều tra, tổng điều tra thuộc Chương trình điều tra thống kê quốc gia do Tổng cục Thống kê thực hiện	thống kê và Công nghệ thông tin		Quy trình truyền tin, xử lý, tổng hợp, phổ biến, lưu trữ, chia sẻ kết quả và dữ liệu các cuộc điều tra, tổng điều tra thuộc Chương trình điều tra thống kê quốc gia	28/5/2014 của Bộ trưởng Bộ KH&ĐT về Quy chế phổ biến thông tin thống kê của TCTK	
4.3	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp, phổ biến các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2012-2015	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành Quy trình truyền tin, xử lý, tổng hợp, phổ biến các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia	Quy trình được quy định tại Quyết định số 680/QĐ-BKHĐT ngày 28/5/2014 của Bộ trưởng Bộ KH&ĐT về Quy chế phổ biến thông tin thống kê của TCTK	Hoàn thành
4.4	Biên soạn các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia	Những đơn vị của Tổng cục Thống kê được phân công thực hiện các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia	2012-2015	Tất cả các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được biên soạn	Đến 31/12/2015, Tổng cục Thống kê đã biên soạn và công bố được 109 chỉ tiêu trong số 144 chỉ tiêu được phân công trong hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia theo quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ. Đối với hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới được quy định trong	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					Luật Thống kê năm 2015, đến hết năm 2017, Tổng cục Thống kê đã biên soạn và công bố 82 chỉ tiêu trong tổng số 107 chỉ tiêu được giao chủ trì thu thập, tổng hợp.	
4.5	Công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia	Vụ Thống kê Tổng hợp	2012-2015	Tất cả các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được biên soạn và công bố từ năm 2015	Đến 31/12/2015, Tổng cục Thống kê đã biên soạn và công bố được 109 chỉ tiêu trong số 144 chỉ tiêu được phân công trong hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia theo quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ. Đối với hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới được quy định trong Luật Thống kê năm 2015, đến hết năm 2017, Tổng cục Thống kê đã biên soạn và công bố 82 chỉ tiêu trong tổng số 107 chỉ tiêu được giao chủ trì thu thập, tổng hợp.	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
4.6	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp, phổ biến các chỉ tiêu thống kê phát triển giới quốc gia, tỉnh, huyện, xã	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2012-2015	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành quy trình truyền tin, xử lý, tổng hợp, phổ biến các chỉ tiêu thống kê phát	Chưa xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền tin, xử lý, tổng hợp, phổ biến các chỉ tiêu thống kê phát triển giới quốc gia, tỉnh, huyện, xã	Chưa thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				triển giới quốc gia		
4.7	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, niên giám thống kê quốc gia	Vụ Thống kê Tổng hợp	2012-2013	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành Quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp biên soạn và phổ biến Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, niên giám thống kê quốc gia	Quy trình được quy định tại Quyết định số 680/QĐ-BKHĐT ngày 28/5/2014 của Bộ trưởng Bộ KH&ĐT về Quy chế phổ biến thông tin thống kê của TCTK	Hoàn thành
4.8	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến số liệu thống kê kinh tế - xã hội của Việt Nam ra nước ngoài và các tổ chức quốc tế	Vụ Thống kê nước ngoài và Hợp tác quốc tế	2012-2013	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành Quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến số liệu thống kê kinh tế - xã hội của Việt Nam ra nước ngoài và các tổ chức quốc tế	Quy trình phổ biến số liệu thống kê kinh tế - xã hội của Việt Nam ra nước ngoài và các tổ chức quốc tế đã được xây dựng và áp dụng tại Vụ Thống kê nước ngoài và Hợp tác quốc tế	Hoàn thành
4.9	Xây dựng, chuẩn hóa Danh mục và lịch công bố các sản phẩm thống kê	Vụ Thống kê Tổng hợp	2012-2013	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành Danh mục và lịch công bố các sản phẩm thống kê	Lịch phổ biến thông tin thống kê năm 2017 của Tổng cục Thống kê đã được ban hành và công bố trên website (Quyết định số 386/QĐ-TCTK ngày 08/12/2016)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
4.10	Đổi mới và nâng cấp nội dung, hình thức trang thông tin điện tử và các sản phẩm thông tin thống kê	Trung tâm Tư liệu và Dịch vụ	2012	Trang thông tin điện tử và các thông tin thống kê khác của Tổng cục	Phiên bản mới trang thông tin điện tử chính thức hoạt động từ ngày 01/4/2015 tại địa chỉ	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	kê khác của Tổng cục Thống kê	thống kê		Thống kê được đổi mới về nội dung, hình thức	http://gso.gov.vn	
4.11	Tổ chức đánh giá mức độ hài lòng và xác định nhu cầu của người dùng tin đối với thông tin thống kê	Vụ Thống kê Tổng hợp	2013; 2015; 2018; 2020	Kết quả đánh giá mức độ hài lòng và nhu cầu của người dùng tin đối với thông tin thống kê được công bố	Đã tổ chức điều tra nhu cầu và mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê năm 2017. Kết quả điều tra năm 2017 cho thấy, có 37,5 % số người trả lời hài lòng; 57,2% tương đối hài lòng và 5,3% số người trả lời chưa hài lòng với việc phổ biến, cung cấp thông tin của ngành Thống kê (trong khi đó, kết quả điều tra năm 2013 cho thấy các số liệu tương ứng là: 31,5% số người trả lời hài lòng, 60,3% số người trả lời tương đối hài lòng và 8,2% số người trả lời chưa hài lòng)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
5	Đẩy mạnh phân tích và dự báo thống kê					
5.1	Thành lập đơn vị chuyên trách về phân tích và dự báo thuộc hệ thống thống kê tập trung	Vụ Tổ chức cán bộ	2012-2013	Quyết định của cấp có thẩm quyền về việc thành lập đơn vị phân tích và dự báo thống kê thuộc hệ thống thống kê tập trung	Tổ phân tích và dự báo thống kê đã được thành lập theo Quyết định số 29/QĐ-TCTK ngày 05/4/2017 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê	Hoàn thành

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
5.2	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ và tiến hành phân tích và dự báo ngắn hạn	Vụ Thống kê Tổng hợp	Định kỳ	Báo cáo phân tích và dự báo ngắn hạn được công bố	Sử dụng một số mô hình dự báo tác động của các chính sách, như: Tăng giá điện, giá dầu, giá dịch vụ giáo dục và y tế lên lạm phát, tăng trưởng kinh tế và một số chỉ tiêu kinh tế vĩ mô khác; xây dựng một số kịch bản về tăng trưởng kinh tế năm 2017 cho từng quý và dự báo ngắn hạn cho 14 chỉ tiêu KTXH chủ yếu. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng, quý, năm từ năm 2016 được nâng cao (báo cáo này hiện nay được chính phủ sử dụng chính thức trong các phiên họp thường kỳ của Chính phủ).	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
5.3	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ phân tích và dự báo trung và dài hạn (3 năm, 5 năm và 10 năm)	Vụ Thống kê Tổng hợp	Định kỳ	Báo cáo phân tích và dự báo trung và dài hạn được công bố	Báo cáo phân tích động thái và thực trạng kinh tế xã hội Việt nam 5 năm 2011-2015; Báo cáo Thực trạng phát triển kinh tế xã hội Việt Nam so với các nước trong khu vực; Năng suất lao động Việt Nam: Thực trạng và giải pháp; Báo cáo về kiểm kê, đánh giá thực chất tình	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					hình các nguồn lực của nền kinh tế hiện nay	
5.4	Xây dựng cơ chế phối hợp, chia sẻ, sử dụng kết quả phân tích và dự báo thống kê	Vụ Thống kê Tổng hợp	2012-2014	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành Quy chế phối hợp, chia sẻ, sử dụng kết quả phân tích và dự báo thống kê	Không thực hiện xây dựng một cơ chế riêng cho việc phối hợp, chia sẻ và sử dụng kết quả phân tích và dự báo thống kê mà lồng ghép trong Cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin giữa Tổng cục Thống kê và các bộ, ngành. Tổng cục Thống kê đã ký kết cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê với 9 bộ, ngành, tổ chức	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
5.5	Nâng cao năng lực phân tích và dự báo thống kê	Vụ Thống kê Tổng hợp	2012-2015	Đội ngũ cán bộ, phương tiện phân tích và dự báo được tăng cường	Năm 2017, Tổng cục Thống kê đã tổ chức 3 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu về phân tích, dự báo thống kê ⁶⁴ cho 129 lượt công chức, viên chức. Tổ phân tích và dự báo thống kê đã xác định công cụ phần mềm sử dụng trong công tác phân tích dự báo; phân công các thành viên trong tổ tham dự các khóa đào tạo, hội thảo ở nước ngoài về phân tích và dự báo thống kê...	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

⁶⁴ Gồm Lớp Sử dụng phần mềm Stata để phân tích số liệu thống kê giới; Lớp Phân tích và dự báo thống kê; Lớp Lập và phân tích bảng IO.

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
6	Ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và truyền thông trong hoạt động thống kê					
6.1	Nâng cấp, mở rộng hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của hệ thống thống kê tập trung	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2012 - 2015, sau năm 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	- Mạng máy tính diện rộng đồng bộ thông suốt từ trung ương đến địa phương vào năm 2015 - Đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ thông tin với các bộ, ngành và địa phương	Năm 2017, hạ tầng công nghệ thông tin trong hệ thống thống kê tập trung được duy trì, bảo đảm thông tin liên tục và truyền đưa dữ liệu trong toàn hệ thống. Về trang thiết bị, Tổng cục Thống kê đã mua tập trung 1166 máy tính để bàn có cấu hình cao trang bị cho các đơn vị để phục vụ công tác chuyên môn toàn Ngành.	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
6.2	Xây dựng và vận hành Cơ sở dữ liệu siêu dữ liệu (Metadata) thống kê dùng chung	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2012- 2014, từ 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	Cơ sở dữ liệu siêu dữ liệu (Metadata) dùng chung được xây dựng vào năm 2014. Hỗ trợ việc chuẩn hoá thông tin, chuẩn hoá quá trình sản xuất thông tin đồng thời tăng cường khả năng cung cấp, chia sẻ các bảng danh mục, các bảng phân loại	Hệ thống dữ liệu đặc tả (Metadata) dùng chung toàn Ngành tiếp tục được xây dựng và cập nhật (tuy nhiên, các thông tin trong metadata đã có sẵn nhưng chưa kết nối được, vì chưa thống nhất giữa các chuyên ngành)	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
6.3	Xây dựng và vận hành Cơ sở dữ	Trung tâm tin	Hàng năm	Các cơ sở dữ liệu vi mô,	Tất cả các cuộc Tổng điều tra, điều	Hoàn thành tiến

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	liệu vi mô, cơ sở dữ liệu vĩ mô của các cuộc điều tra, tổng điều tra do hệ thống thống kê tập trung thực hiện	học Thống kê khu vực I, II, III		vĩ mô của các cuộc tổng điều tra, điều tra do Tổng cục Thống kê thực hiện trong giai đoạn 2011-2020 được xây dựng và đưa vào sử dụng	tra thống kê hàng năm đều có cơ sở dữ liệu. Tuy nhiên, dữ liệu điều tra của các cuộc tổng điều tra, điều tra thống kê hàng năm chưa được xây dựng thành cơ sở dữ liệu nhiều năm (do dữ liệu chưa được chuẩn hóa, các phần mềm cơ sở dữ liệu được phát triển trên nhiều nền tảng và ngôn ngữ lập trình khác nhau dẫn đến việc kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu khó khăn)	độ và tiếp tục thực hiện
6.4	Xây dựng và vận hành Cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, hệ thống chỉ tiêu thống kê tỉnh, huyện, xã	Trung tâm tin học Thống kê khu vực I, II, III	2012-2013	Cơ sở dữ liệu số liệu các chỉ tiêu của hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và hệ thống chỉ tiêu thống kê tỉnh, huyện, xã được xây dựng. Từ năm 2014 đưa vào sử dụng	Đang xây dựng cơ sở dữ liệu các chỉ tiêu thống kê quốc gia được công bố. Chưa xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
6.5	Xây dựng và vận hành Kho dữ liệu thống kê	Trung tâm tin học Thống kê khu vực I, II, III	2012-2017	- Các kho dữ liệu thống kê cục bộ (DataMart) được xây dựng từ 2012 đến 2014. - Kho dữ liệu thống kê (Data Warehouse) được	Có 04 kho dữ liệu thống kê cục bộ: Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2009; Điều tra khảo sát mức sống hộ gia đình (2004-2008); Điều tra lao động việc làm (2007-2010); Điều tra biến động dân số (2001-2010). Ngoài ra, có các trang web	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				xây dựng vào năm 2017	khai thác kết quả điều tra như: điều tra doanh nghiệp; Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản (có cơ sở dữ liệu vĩ mô liên kết nhiều năm); Tổng điều tra cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp 2007. Tuy nhiên hiện chưa xây dựng kho dữ liệu tích hợp.	
6.6	Phát triển phần mềm thu thập thông tin thống kê bằng các phương tiện điện tử	Trung tâm tin học Thống kê khu vực I, II, III	Hàng năm	Thu thập và truyền đưa dữ liệu điều tra thống kê qua web, email và các thiết bị di động như máy tính xách tay, thiết bị PDA cho một số cuộc điều tra	Năm 2017, Tổng cục đã đẩy mạnh ứng dụng giải pháp thu thập thông tin điều tra qua thiết bị di động (CAPI) cho Điều tra giá tiêu dùng, Điều tra lao động việc làm; Khảo sát mức sống dân cư và Điều tra thí điểm lần thứ nhất Tổng điều tra dân số và nhà ở. Xây dựng các chương trình nhập tin online: Bảng kê địa bàn và Bảng kê danh sách hộ của Tổng điều tra nông thôn nông nghiệp 2016; Điều tra công nghiệp tháng (IIP); Cập nhật dữ liệu phiếu thu thập thông tin về hành chính, sự nghiệp, tôn giáo của Tổng điều tra kinh tế 2017.	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
6.7	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê do hệ thống thống kê tập trung thực hiện	Trung tâm tin học Thống kê khu vực I, II, III	Hàng năm	Phần mềm xử lý các cuộc điều tra, tổng điều tra do hệ thống thống kê tập trung thực hiện trong giai đoạn 2011-2020	Tất cả các cuộc điều tra thống kê được xử lý, tổng hợp. Mỗi cuộc điều tra, tổng điều tra đều có phần mềm hỗ trợ từ khâu nhập tin, làm sạch dữ liệu, xử lý và tổng hợp số liệu đầu ra.	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
6.8	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu theo chế độ báo cáo thống kê định kỳ do hệ thống thống kê tập trung chịu trách nhiệm	Trung tâm tin học Thống kê khu vực I, II, III	Hàng năm	- Các mẫu biểu điện tử thống nhất được áp dụng đối với các đơn vị báo cáo thực hiện báo cáo trực tuyến; - Các báo cáo tổng hợp được thực hiện bằng chương trình ứng dụng vào năm 2015	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp báo cáo thống kê định kỳ trong lĩnh vực thống kê: Nông, lâm nghiệp và thủy sản; công nghiệp, xây dựng; thương mại, dịch vụ, giá...	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
6.9	Phát triển các ứng dụng Chính phủ điện tử trên Internet	Trung tâm tin học Thống kê khu vực I		Các ứng dụng Chính phủ điện tử được ứng dụng	Có các trang điều hành tác nghiệp của Tổng điều tra dân số và nhà ở, Tổng điều tra nông, nông nghiệp và thủy sản. Tuy nhiên, chưa hoàn thành việc xây dựng trang thông tin điện tử điều hành tác nghiệp của Tổng cục Thống kê	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
6.10	Xây dựng các chuẩn về thông tin thống kê, chuẩn ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông áp dụng cho thống kê để thực hiện thống nhất và đồng bộ trong hệ thống thống kê nhà nước	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	2012-2013	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành Chuẩn về thông tin thống kê, chuẩn ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông áp dụng cho các hoạt động thống kê	Chuẩn trao đổi dữ liệu đặc tả (SDMX) được áp dụng trong việc phổ biến niên giám thống kê trên website của TCTK	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
6.11	Xây dựng, giám sát và đánh giá việc thực hiện chương trình, kế hoạch ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và truyền thông trong hệ thống thống kê nhà nước	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	Hàng năm	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành Quy chế quản lý, giám sát và đánh giá	Chưa ban hành Quy chế quản lý, giám sát và đánh giá	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
6.12	Đánh giá, bổ sung các hoạt động công nghệ thông tin và truyền thông của hệ thống thống kê nhà nước	Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin	Hàng năm	Báo cáo hàng năm đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động công nghệ thông tin và truyền thông trong công tác thống kê	Hàng năm có báo cáo các hoạt động về công nghệ thông tin và truyền thông	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
7	Phát triển nhân lực ngành Thống kê					
7.1	Chuẩn hóa các chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu công chức thống kê theo ngạch công chức thống kê trong hệ thống thống kê tập trung	Vụ Tổ chức cán bộ	2012-2013	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành chức danh công chức thống kê đã được chuẩn hóa, xác định số lượng, cơ cấu theo ngạch thống kê trong hệ thống thống kê tập trung	<p>Đề án vị trí việc làm và cơ cấu công chức của TCTK theo Quyết định số 1361/QĐ-BKHĐT ngày 23/9/2015. Đề án này đã được gửi tới Bộ Nội vụ để thẩm định. 9 đơn vị sự nghiệp thuộc TCTK được Bộ trưởng Bộ KH&ĐT phê duyệt đề án vị trí việc làm.</p> <p>Đã gửi Bộ Nội vụ xem xét sửa đổi Quyết định số 03/2008/QĐ-BNV ngày 12/11/2008 về ban hành chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức ngành Thống kê. Tuy nhiên, tháng 10/2014 Bộ Nội vụ ban hành Thông tư số 11/2014/TT-BNV quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính vì vậy tiêu chuẩn chức danh ngạch công chức thống kê cũng phải sửa đổi cho phù hợp với ngạch công chức hành chính</p>	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
7.2	Xác định nhu cầu đào tạo nhân lực thống kê	Vụ Tổ chức cán bộ	2012-2015	Báo cáo nhu cầu đào tạo nhân lực thống kê phân theo trình độ, hình thức đào tạo và theo năm	Báo cáo nhu cầu đào tạo về thống kê được xác định hàng năm	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
7.3	Biên soạn chương trình đào tạo theo ngạch công chức thống kê	Vụ Tổ chức cán bộ	2012	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành Chương trình đào tạo theo ngạch công chức thống kê (2012)	Quyết định số 1642/QĐ-BKHĐT ngày 4/12/2012 của Bộ trưởng Bộ KH&ĐT về ban hành Chương trình, tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thống kê theo tiêu chuẩn các ngạch thống kê	Hoàn thành
7.4	Thực hiện đào tạo theo ngạch công chức thống kê	Viện Khoa học Thống kê	Hàng năm	Số lượt công chức thống kê được đào tạo theo ngạch	Năm 2017, Tổng cục Thống kê đã tổ chức tổng cộng 21 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho 1174 lượt công chức, viên chức, trong đó có 15 lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch thống kê với 982 lượt công chức, viên chức tham dự	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
7.5	Nâng cấp Trường Cao đẳng Thống kê lên Trường Đại học Thống kê	Trường Cao đẳng Thống kê	2013-2015	Quyết định của cấp có thẩm quyền về nâng cấp Trường Cao đẳng Thống kê lên Trường Đại học Thống kê	Đề án nâng cấp Trường Cao đẳng Thống kê lên thành Đại học Thống kê đã trình Thủ tướng Chính phủ, nhưng chưa được phê duyệt	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
7.6	Nâng cấp Trường Trung cấp thống kê lên Trường Cao đẳng Thống kê	Trường Trung cấp thống kê	2012	Quyết định của cấp có thẩm quyền về nâng cấp Trường Trung cấp thống kê lên Trường Cao đẳng Thống kê	Trường Trung cấp thống kê nâng cấp lên Trường Cao đẳng Thống kê II theo Quyết định số 1069/QĐ-BGDĐT ngày 31/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Hoàn thành
7.7	Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án thành lập Trung tâm phát triển nhân lực thống kê	Viện Khoa học Thống kê	2012-2015	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định của cấp có thẩm quyền về Đề án thành lập Trung tâm phát triển nhân lực thống kê; - Triển khai thực hiện Đề án 	<p>Trung tâm đào tạo, bồi dưỡng thống kê thuộc Viện Khoa học Thống kê được thành lập theo Quyết định số theo Quyết định số 646/QĐ-TCTK ngày 24/6/2013</p> <p>Năm 2017, Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng thống kê đã tổ chức 7 lớp bồi dưỡng cho tổng cộng 347 lượt công chức, viên chức</p>	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
8	Mở rộng và tăng cường hiệu quả hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thống kê					
8.1	Mở rộng, tăng cường hiệu quả hợp tác song phương và đa phương của thống kê Việt Nam	Vụ Thống kê nước ngoài và Hợp tác quốc tế	Hàng năm	Các Hiệp định/Biên bản ghi nhớ hợp tác song phương và đa phương về Thống kê được ký kết với các nước, tổ chức quốc tế	Duy trì và nâng cao hiệu quả hợp tác song phương với Thống kê Hàn Quốc, Hà Lan, Mông Cổ, Nhật Bản, Lào, Campuchia...; Đã ký kết Biên bản ghi nhớ với Cơ quan Thống kê Nhật Bản; Mông Cổ và	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					Italia. Tổng cục Thống kê đã tiếp đón đoàn đại biểu Cơ quan Thống kê Nhật Bản sang thăm và làm việc với Tổng cục Thống kê về sử dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thống kê, Viện Thống kê Italia và Cơ quan hợp tác phát triển Italia sang thăm và làm việc về xây dựng dự án hỗ trợ kỹ thuật nâng cao năng lực thống kê giai đoạn 2018 - 2020; tổ chức kỳ họp song phương lần thứ 21 với Cơ quan Thống kê Hàn Quốc năm 2017 tại Việt Nam; thực hiện hoạt động hợp tác với Cơ quan Thống kê Thổ Nhĩ Kỳ về thống kê nông nghiệp	
8.2	Tham gia tích cực các hoạt động trong Khung hợp tác thống kê (AFCS) của ASEAN để xây dựng hệ thống thống kê cộng đồng ASEAN vào năm 2015	Vụ Thống kê nước ngoài và Hợp tác quốc tế	2011-2015	Góp phần đẩy mạnh hoạt động của thống kê Việt Nam nói riêng và nỗ lực hài hòa hóa liệu thống kê ASEAN nói chung	Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hội nhập thống kê ASEAN giai đoạn 2016-2020 (Quyết định số 1161/QĐ-TTg ngày 23/7/2015); ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án này (Quyết định số 67/QĐ-TCTK ngày 29/02/2016). Năm 2017, đã báo cáo Thủ tướng Chính	Hoàn thành

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					phủ kết quả 1 năm thực hiện Đề án Tổng cục Thống kê đã tham dự đầy đủ, tích cực các kỳ họp của Thống kê ASEAN; thực hiện chia sẻ và cung cấp thông tin thống kê với ASEAN; thực hiện đánh giá các Nguyên tắc hoạt động thống kê của ASEAN và góp ý cho các văn kiện của Hệ thống Bộ phận Thống kê Cộng đồng ASEAN	
8.3	Biên soạn và cung cấp số liệu thống kê Việt Nam ra quốc tế; Biên soạn, phổ biến số liệu thống kê chủ yếu của các nước và các Tổ chức quốc tế cho người dùng tin trong nước	Vụ Thống kê nước ngoài và Hợp tác quốc tế	Hàng năm	Số liệu thống kê của Việt Nam và số liệu thống kê của các nước được biên soạn và cung cấp kịp thời cho các đối tượng dùng tin trong và ngoài nước	Tổng cục Thống kê tiếp tục thực hiện tốt việc cung cấp thông tin thường xuyên, đột xuất tới các đối tượng dùng tin khác trong nước, các tổ chức quốc tế như: cơ quan Thống kê Liên hợp quốc, Ban thư ký ASEAN, IMF, WB, FAO, ESCAP, ILO, Đại sứ quán của nhiều nước... Biên soạn ấn phẩm Hệ thống thống kê cộng đồng ASEAN nhằm giới thiệu với người dùng tin trong nước về hệ thống cộng đồng thống kê ASEAN cũng như các số liệu thống kê chủ yếu của các nước ASEAN	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
8.4	Tham gia đầy đủ, có hiệu quả các chương trình thống kê quốc tế và khu vực (chương trình so sánh quốc tế, chương trình hài hòa số liệu thống kê khu vực và thế giới...)	Vụ Thống kê nước ngoài và Hợp tác quốc tế	Hàng năm	Số liệu thống kê của Việt Nam trong các lĩnh vực được biên soạn và cung cấp theo chuẩn mực chung của từng chương trình tham gia	Thực hiện đầy đủ các chương trình thống kê quốc tế và khu vực, như: Hệ thống phổ biến dữ liệu chung (GDDS); Chương trình hài hòa hóa số liệu giữa các quốc gia ASEAN; Chương trình so sánh quốc tế (ICP) khu vực Châu Á – Thái Bình Dương do ADB tài trợ	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
8.5	Biên soạn các ấn phẩm để quảng bá hoạt động của thống kê Việt Nam với bạn bè quốc tế	Vụ Thống kê nước ngoài và Hợp tác quốc tế	Hàng năm	Các ấn phẩm quảng bá hình ảnh của thống kê Việt Nam được phát hành tới các nước và các tổ chức quốc tế	Biên soạn 3 ấn phẩm: (1) Cuốn sách giới thiệu về thống kê Việt Nam; (2) video clip giới thiệu về thống kê Việt Nam; (3) video clip giới thiệu về đất nước, con người Việt Nam	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
8.6	Vận động đăng cai tổ chức các Hội nghị Thống kê khu vực và Quốc tế tại Việt Nam	Vụ Thống kê nước ngoài và Hợp tác quốc tế	Hàng năm	Số cuộc Hội nghị, hội thảo quốc tế về thống kê được tổ chức ở Việt Nam	Tổ chức 6 hội nghị, hội thảo về các chủ đề: (1) Thống kê Nông nghiệp khu vực Châu Á Thái Bình Dương (APCAS24) (2012); (2) Mô hình Hội đồng thống kê quốc gia (2013); (3) Hiệp hội quốc tế về Thống kê chính thức (IAOS 2014); (4) Đào tạo Dự án thí điểm mở rộng; (5) Phổ biến số liệu (WGDSA) lần thứ 7 (2014); (5) Hội nghị tổng điều tra dân số	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					thế giới lần thứ 29 (PCC29) (năm 2018)	
8.7	Tăng cường vận động các nguồn tài trợ từ bên ngoài cho hoạt động thống kê	Vụ Thống kê nước ngoài và Hợp tác quốc tế	Hàng năm	Số lượng các dự án, chương trình được ký kết	Tổng cục Thống kê đã hoàn thiện thủ tục để tiếp nhận 2 dự án do các tổ chức quốc tế tài trợ ⁶⁵ . Đồng thời, đang hoàn thiện thủ tục, triển khai thực hiện 4 dự án khác ⁶⁶	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
8.8	Rà soát, đánh giá, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện Quy chế quản lý và điều phối thống nhất các chương trình hợp tác, dự án, các nguồn vốn	Vụ Thống kê nước ngoài và Hợp tác quốc tế	2013	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành Quy chế quản lý và điều phối các chương trình, dự án	Đã ban hành Quyết định số 138/QĐ-TCTK ngày 25/1/2017 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê ban hành Quy chế quản lý các hoạt động hợp tác quốc tế của Tổng cục Thống kê	Hoàn thành
9	Tăng cường cơ sở vật chất và huy động các nguồn lực tài chính phục vụ hoạt động thống kê					

⁶⁵ Gồm: Dự án “Hỗ trợ các cơ quan Việt Nam trong việc cung cấp và sử dụng số liệu, bằng chứng có chất lượng về dân số và phát triển phục vụ xây dựng và giám sát thực hiện các chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và mục tiêu phát triển bền vững ở Việt Nam giai đoạn 2017 - 2021” do UNFPA tài trợ; Dự án “Hỗ trợ đảm bảo việc thực hiện quyền trẻ em thông qua lồng ghép quyền trẻ em vào Kế hoạch Phát triển kinh tế - xã hội và sử dụng hiệu quả nguồn hỗ trợ của UNICEF trong chương trình quốc gia giai đoạn 2017 – 2021”.

⁶⁶ Gồm: (1) Dự án hỗ trợ kỹ thuật “Hiện đại hóa sản xuất thống kê của Việt Nam” do WB tài trợ; (2) Dự án “Cải thiện việc đối chiếu, tính sẵn có và phổ biến các chỉ tiêu thống kê, bao gồm các chỉ tiêu phát triển” do UNSD tài trợ đang triển khai các hoạt động hỗ trợ xây dựng Bộ chỉ tiêu về mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam; (3) Dự án hỗ trợ kỹ thuật về ICT do Chính phủ Nhật Bản tài trợ; (4) Dự án hỗ trợ kỹ thuật “Tăng cường năng lực cho Tổng cục Thống kê” do Chính phủ Italia tài trợ.

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
9.1	Xây dựng Đề án Đầu tư xây dựng trụ sở của các cơ quan thống kê thuộc hệ thống thống kê tập trung	Vụ Kế hoạch tài chính	2012	Quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án	Xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ, 2 Đề án xây dựng trụ sở làm việc của hệ thống thống kê tập trung, nhưng chưa được phê duyệt: (i) Giai đoạn 2014-2015; (ii) giai đoạn 2016-2020)	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
9.2	Tổ chức thực hiện Đề án Đầu tư xây dựng trụ sở của các cơ quan thống kê thuộc hệ thống thống kê tập trung	Văn phòng Tổng cục	2013-2020	Thực hiện Đề án	Năm 2017 Tổng cục Thống kê đã hoàn thành việc xây dựng trụ sở Cơ quan Tổng cục Thống kê và chuyển trụ sở về số 54 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
9.3	Xây dựng Đề án Đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc của hệ thống thống kê tập trung	Vụ Kế hoạch tài chính	2012	Quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án	Xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ 2 Đề án Đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc của hệ thống thống kê tập trung: (i) Giai đoạn 2014-2015 (<i>được phê duyệt</i>); (ii) giai đoạn 2006-2020 (<i>chưa được phê duyệt</i>)	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
9.4	Tổ chức thực hiện Đề án Đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc của hệ thống thống kê tập trung	Văn phòng Tổng cục	2013-2020	Thực hiện Đề án	Năm 2017, Tổng cục Thống kê đã mua tập trung 1166 máy tính để bàn có cấu hình cao trang bị cho các đơn vị để phục vụ công tác chuyên môn toàn Ngành	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
9.5	Dự toán kinh phí thực hiện Chiến	Vụ Kế hoạch	Hàng năm	Có được các nguồn vốn	Trước năm 2015, kinh phí thực	Hoàn thành tiến

STT	Hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	lược	tài chính		hợp pháp khác cho các hoạt động thống kê	hiện Chiến lược phát triển Thống kê chủ yếu do các dự án của các đối tác phát triển hỗ trợ (hỗ trợ chuyên gia và hội thảo), không có nguồn kinh phí từ nhà nước. Từ năm 2015, đã được phân bổ một nguồn kinh phí nhất định thực hiện Chiến lược tại TCTK ⁶⁷ .	độ và tiếp tục thực hiện
9.6	Huy động nguồn vốn hợp pháp khác bổ sung kinh phí cho hoạt động thống kê	Vụ Kế hoạch tài chính	Hàng năm	Có được các nguồn vốn hợp pháp khác cho các hoạt động thống kê	Đề cập tại Chương trình số 8, hoạt động 8.5	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

⁶⁷ Kinh phí thực hiện Chiến lược tại Tổng cục Thống kê các năm 2015, 2016 và 2017 lần lượt là 2,5 tỷ đồng, 1,2 tỷ đồng và 800 triệu đồng.

Phụ lục 3

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN THỐNG KÊ CỦA TỪNG BỘ, NGÀNH

1. Bộ Quốc phòng

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Củng cố và hoàn thiện tổ chức thống kê Bộ quốc phòng	2012-2015	Đã thành lập Phòng Quản lý, dự trữ và thống kê, thuộc Cục Kế hoạch đầu tư. Có 2 người làm chuyên trách thống kê tại Phòng Quản lý, dự trữ và thống kê (những người này mang các ngạch, bậc sĩ quan quân đội, không thực hiện theo các ngạch công chức thống kê)	Hoàn thành
2	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Quốc phòng	2012-2015	Đã ban hành Thông tư số 141/2018/TT-BQP ngày 07/8/2018 về hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Quốc phòng	Hoàn thành
3	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ Quốc phòng	2016-2020	Đã ban hành Thông tư số 141/2018/TT-BQP ngày 07/8/2018 về hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Quốc phòng	Hoàn thành
4	Cập nhật, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị cơ sở (doanh nghiệp, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp...)	2012, 2015, 2020	Đang xây dựng chế độ báo cáo thống kê của Bộ Quốc phòng	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
5	Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Sở, ngành địa phương	2012, 2015, 2020	Đang xây dựng chế độ báo cáo thống kê của Bộ Quốc phòng	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
6	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Quốc phòng	2012-2015	Đã thực hiện được ở một số lĩnh vực của Bộ. Một số lĩnh vực đặc thù đang xin ý kiến chỉ đạo của Thủ trưởng Bộ Quốc phòng về việc xây dựng quy trình, cơ chế tổng hợp nhằm bảo đảm yêu tố bí mật	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
7	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	<p>Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ: có 1/2 chỉ tiêu đã thu thập, tổng hợp và công bố đầy đủ, 1/2 chỉ tiêu đã thu thập, tổng hợp nhưng chưa công bố (tính đến hết 31/12/2015).</p> <p>Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo Luật Thống kê năm 2015: có 1/2 chỉ tiêu đã báo cáo đầy đủ cho Tổng cục Thống kê, 1/2 chỉ tiêu đã báo cáo nhưng không đủ phân tổ.</p>	Hoàn thành
8	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ quốc phòng	2012-2015	Bộ Quốc phòng mới ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ. Tuy nhiên, do tính chất bảo mật của thông tin quốc phòng nên các chỉ tiêu sẽ không được công bố ra bên ngoài	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
9	Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của thống kê Bộ Quốc phòng	2012 – 2015, sau năm 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	Viện Công nghệ thông tin (thuộc Bộ Quốc phòng) thực hiện xây dựng các phần mềm báo cáo cho 21 lĩnh vực của Bộ Quốc phòng. Đồng thời, xây dựng phần mềm nhập và xử lý số liệu đối với từng nhiệm vụ cụ thể như Tổng điều tra kinh tế năm 2017	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
10	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ	2012-2014	Bộ Quốc phòng có phần mềm và cơ sở dữ liệu của Kiểm kê 0 giờ ngày 01 tháng 7; đồng thời, có cơ sở dữ liệu của 2 chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia do Bộ Tư lệnh Biên phòng quản lý	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

2. Bộ Công an

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Xây dựng mô hình tổ chức, biên chế lực lượng thống kê trong công an nhân dân	2012-2015	Thành lập Phòng Thống kê và Quản lý cơ sở dữ liệu thuộc Văn phòng Bộ Công an với biên chế 9 người chuyên trách làm thống kê. Các Tổng cục, Bộ Tư lệnh, đơn vị thuộc Bộ, mỗi đơn vị bố trí từ 1 đến 2 người kiêm nhiệm làm công tác thống kê. Những người làm thống kê tại Bộ được bổ nhiệm theo các ngạch sỹ quan công an (không sắp xếp theo ngạch công chức thống kê).	Hoàn thành
2	Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê tại Công an nhân dân cấp tỉnh, huyện, xã	2012-2015	Công an, Cảnh sát phòng cháy chữa cháy cấp tỉnh, công an cấp huyện, cấp xã, phường, thị trấn, đồn công an, mỗi đơn vị bố trí từ 1 đến 2 người kiêm nhiệm làm công tác thống kê	Hoàn thành
3	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ Công an	2012-2015	Đã ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê trong CAND (Thông tư số 10/2012/TT-BCA ngày 16/2/2012)	Hoàn thành
4	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ Công an	2016-2020	Đã ban hành Thông tư số 12/2016/TT-BCA ngày 4/3/2016 quy định về công tác thống kê trong công an nhân dân gồm 321 chỉ tiêu, nhóm chỉ tiêu và 37 biểu mẫu thống kê	Hoàn thành
5	Khai thác nguồn dữ liệu từ hệ thống thông tin đăng ký hộ tịch, hộ khẩu phục vụ thống kê dân số (tăng giảm dân số, sinh, tử, kết hôn, ly hôn, đi, đến...)	Hàng năm	Thông tin đăng ký quản lý cư trú được cập nhật thông qua báo cáo định kỳ, thống kê hộ khẩu, hộ tịch do công an cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh báo cáo. Dự án về cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã được phê duyệt về chủ trương đầu tư (Quyết định số 2038/QĐ-TTg ngày 26/11/2015). Bộ Công an đang hoàn thiện dự án khả thi, tổ chức thẩm định trước khi phê duyệt	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
6	Hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với công an các đơn vị, địa phương	2012, 2015, 2020	Chế độ báo cáo thống kê của lực lượng CAND đã ban hành (Thông tư số 64/2015/TT-BCA ngày 9/12/2015). Đã ban hành Thông tư số 12/2016/TT-BCA, ngày 4/3/2016 quy định về công tác thống kê trong công an nhân dân gồm 321 chỉ tiêu, nhóm chỉ tiêu và 37 biểu mẫu thống kê	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
7	Xây dựng quy trình thu thập, tổng hợp và phổ biến đối với các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê trong Công an nhân dân	2012-2015	Đã thực hiện nhưng chưa hoàn thành. (Bộ Công an không báo cáo chi tiết kết quả thực hiện của hoạt động)	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
8	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ: có 3/8 chỉ tiêu đã thu thập, tổng hợp và công bố đầy đủ, 1/8 chỉ tiêu đã thu thập, tổng hợp nhưng chưa công bố, 4/8 chỉ tiêu chưa thu thập được (tính đến hết 31/12/2015). Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo Luật Thống kê năm 2015: có 2/2 chỉ tiêu đã báo cáo nhưng không đủ phân tổ cho Tổng cục Thống kê.	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
9	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Công an	2012-2015	Đã thực hiện nhưng chưa hoàn thành. (Bộ Công an không báo cáo chi tiết kết quả thực hiện của hoạt động)	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
10	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến Niên giám thống kê Bộ Công an	2012-2013	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
11	Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thống của thống kê Bộ Công an	2012 – 2015, sau năm 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	Đã triển khai hệ thống mạng máy tính diện rộng (WAN) đa dịch vụ dùng riêng cho Bộ với 03 trung tâm điều khiển vùng tại Hà Nội, Đà Nẵng và TP. HCM và kết nối đến 63 công an tỉnh, TP trên toàn quốc. Tại các đơn vị, địa phương đều có mạng LAN với quy mô toàn đơn vị hoặc khối Văn phòng từ 50 đến 400 nút mạng, kết nối thông suốt với mạng trực của Bộ	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
12	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ Công an	2012-2014	Bộ Công an đang thực hiện các dự án Hộ chiếu điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, chứng minh thư, trung tâm tích hợp dữ liệu tội phạm quốc gia,...	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
13	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với chế độ báo cáo thống kê định kỳ của Bộ Công an	Hàng năm	Không có thông tin (Bộ Công an không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ

3. Bộ Tư pháp

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Xây dựng biểu mẫu và giải thích biểu mẫu để thu thập thông tin đối với 04 chỉ tiêu thống kê của Ngành Tư pháp trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, để đưa vào Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Bộ, Ngành do Thủ tướng Chính phủ ban hành)	2012	Đã ban hành Số: 04/2016/TT-BTP ngày 03/3/2016 của Bộ Tư pháp về Quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp trong đó có Danh mục các biểu mẫu và giải thích các biểu mẫu được cập nhật	Hoàn thành
2	Biên soạn và xuất bản các sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê trong Ngành Tư pháp	2012	Đã ban hành Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê trong Ngành Tư pháp	Hoàn thành
3	Xây dựng Đề án áp dụng thí điểm một số phương pháp mới trong việc thu thập tổng hợp số liệu thống kê phục vụ tổng kết Ngành (đối với 17 lĩnh vực quản lý của Bộ Tư pháp)	2012	Đã ban hành Công văn số 265/BTP-KHTC ngày 26/1/2015 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện hệ thống biểu mẫu báo cáo thống kê điện tử theo Thông tư số 20/2013/TT-BTP hướng dẫn một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp	Hoàn thành
4	Xây dựng Đề án Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác thống kê của Ngành	2012	Đề án Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác thống kê của ngành Tư pháp giai đoạn 2014-2018 đã được phê duyệt tại Quyết định số 298/QĐ-BTP ngày 8/2/2014	Hoàn thành
5	Xây dựng phần mềm ứng dụng về quản lý công tác báo cáo thống kê của Ngành	2012	Đã xây dựng và đưa vào sử dụng Phần mềm theo dõi tình hình nộp báo cáo thống kê Tư pháp	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
6	Xây dựng, hoàn thiện các văn bản QPPL điều chỉnh công tác thống kê (một số VBQPPL về thống kê thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ngành Tư pháp và các văn bản QPPL do Bộ Tư pháp phối hợp thực hiện)	2013-2020	Đã ban hành các văn bản: Thông tư số 08/2011/TT-BTP ngày 5/4/2011; Thông tư số 20/2013/TT-BTP ngày 3/12/2012 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp (thay thế Thông tư số 08/2011/TT-BTP); Thông tư số 01/2013/TT-BTP ngày 3/1/2013 của Bộ Tư pháp hướng dẫn Chế độ báo cáo thống kê thi hành án dân sự và Thông tư số 08/2015/TT-BTP ngày 26/6/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2013/TT-BTP; Thông tư số 10/2015/TT-BTP ngày 31/8/2015 của Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 3/3/2016 quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp thay thế cho Thông tư số 20/2013/TT-BTP)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
7	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các chỉ tiêu thống kê Ngành Tư pháp trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia	2016-2020	Các chỉ tiêu thống kê do Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm thực hiện trong hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới	Hoàn thành
8	Nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê Ngành Tư pháp	2012-2015	Đã ban hành Thông tư số 10/2017/TT-BTP ngày 26/12/2017 quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp	Hoàn thành
9	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê Ngành Tư pháp	2016-2020	Đã ban hành Thông tư số 10/2017/TT-BTP ngày 26/12/2017 quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
10	Nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện các chế độ ghi chép ban đầu, hồ sơ hành chính phục vụ công tác thống kê (Bao gồm hoạt động khảo sát)	2016-2020	Bộ đang tích cực tổ chức khai thác số liệu từ tiện ích các phần mềm chuyên ngành như Lý lịch tư pháp, Tương trợ Tư pháp và chuẩn bị khai thác (bước đầu) các thông tin từ Cơ sở dữ liệu điện tử hộ tịch... để phục vụ cho hoạt động thống kê của Bộ, Ngành. Hiện tại chỉ có 1/22 lĩnh vực cơ bản áp dụng hình thức này để lập báo cáo thống kê thông qua phần mềm giải quyết nghiệp vụ chuyên ngành (lĩnh vực lý lịch tư pháp); 21/22 lĩnh vực còn lại áp dụng hình thức này theo cách đếm thủ công để lập báo cáo thống kê	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
11	Nghiên cứu, hoàn thiện các chế độ báo cáo thống kê của Ngành Tư pháp	2012, 2015, 2020	Đã ban hành: Một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp (Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 3/3/2016) Chế độ báo cáo thống kê thi hành án dân sự (Thông tư số 01/2013/TT-BTP ngày 3/01/2013, sau đó được sửa đổi bổ sung một số điều tại Thông tư số 08/2015/TT-BTP ngày 26/6/2015).	Hoàn thành
12	Xây dựng danh mục các cuộc điều tra thống kê và kế hoạch điều tra thống kê của Bộ Tư pháp	Hàng năm	Bộ Tư pháp chưa thực hiện điều tra thống kê	Chưa thực hiện
13	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, phổ biến, lưu trữ, chia sẻ kết quả và dữ liệu các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê không thuộc chương trình điều tra thống kê quốc gia	2012	Bộ Tư pháp chưa thực hiện xây dựng quy trình cho chưa có điều tra thống kê	Chưa thực hiện
14	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ	2012-2015	Quy trình được lồng ghép trong các Thông tư ban hành chế độ báo cáo thống kê của Bộ Tư pháp và lịch phổ biến thông tin thống kê năm 2017 của Bộ Tư pháp (Quyết định số 314/QĐ-BTP ngày 14/3/2017 ban hành Lịch phổ biến thông tin thống kê năm 2017 của Bộ Tư pháp)	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
15	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến Niên giám thống kê ngành Tư pháp	2012-2013	Bộ Tư pháp chưa triển khai xây dựng Niên giám thống kê ngành Tư pháp do chưa có nguồn lực về con người và tài chính để thực hiện	Hoàn thành
16	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ: có 1/4 chỉ tiêu đã thu thập, tổng hợp và công bố đầy đủ, 3/4 chỉ tiêu đã thu thập, tổng hợp toàn bộ nhưng mới công bố được một số phân tử (tính đến hết 31/12/2015). Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo Luật Thống kê năm 2015: có 1/3 chỉ tiêu đã báo cáo đầy đủ cho Tổng cục Thống kê, 2/3 chỉ tiêu chưa báo cáo được.	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
17	Tổng hợp, biên soạn và công bố các thông tin thống kê theo chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê Ngành Tư pháp	2012-2015	Đã ban hành tài liệu công bố, phổ biến thông tin thống kê theo Lịch Phổ biến thông tin thống kê năm 2015, 2016, 2017 của Bộ Tư pháp	Hoàn thành
18	Xây dựng, hoàn thiện các bảng phân loại thống kê chuyên ngành của Ngành Tư pháp	2015-2020	Bộ Tư pháp không có kế hoạch xây dựng các bảng phân loại riêng mà sử dụng các bảng phân loại sẵn có	Không thực hiện
19	Thực hiện các phân tích và dự báo trung hạn và dài hạn	Định kỳ	Chưa thực hiện do khối lượng công việc thống kê chuyên trách của Bộ khá lớn và người làm thống kê chuyên trách của Bộ cũng chưa được bồi dưỡng nghiệp vụ về phân tích và dự báo thống kê	Chưa thực hiện
20	Xây dựng và cập nhật Cơ sở dữ liệu của các cuộc điều tra do Ngành Tư pháp thực hiện	2012-2020	Bộ Tư pháp chưa có kế hoạch thực hiện điều tra thống kê	Chưa thực hiện
21	Xây dựng và cập nhật Cơ sở dữ liệu các chỉ tiêu của hệ thống chỉ tiêu thống kê Ngành Tư pháp	2012-2014	Đang triển khai xây dựng các phần mềm báo cáo, có được phần mềm sẽ có cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê của	Chưa hoàn thành và tiếp tục

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
			ngành Tư pháp	thực hiện
22	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu các cuộc điều tra do Ngành Tư pháp thực hiện	Hàng năm	Chưa thực hiện (do hiện nay chưa thực hiện điều tra thống kê)	Chưa thực hiện
23	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu theo các chế độ báo cáo thống kê của Ngành Tư pháp	Hàng năm	<p>Đã xây dựng phần mềm báo cáo thống kê Ngành Tư pháp theo Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 3/3/2016 quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp. Phần mềm này đã hoàn thiện sơ bộ, đang được hoàn thiện một số tính năng để chạy thử nghiệm và đưa vào sử dụng chính thức từ tháng 10/2017.</p> <p>Đã tập huấn cho 63 tỉnh về phần mềm chế độ báo cáo vào tháng 5/2017.</p>	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
24	Xây dựng Đề án về tổ chức bộ máy, công chức làm công tác thống kê trong Ngành Tư pháp (Bao gồm hoạt động khảo sát)	2013-2014	<p>Đã thành lập Phòng Thống kê thuộc Vụ Kế hoạch - Tài chính (theo Quyết định số 2322/QĐ-BTP ngày 19/9/2014)</p> <p>Tổng cục Thi hành án dân sự đã thành lập Trung tâm Thống kê, quản lý dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin</p>	Hoàn thành
25	Chuẩn hóa các chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu công chức thống kê theo ngạch công chức thống kê của thống kê Bộ Tư pháp	2013	Phòng Thống kê của Vụ Kế hoạch – Tài chính có 4 biên chế chuyên trách và 1 biên chế lãnh đạo phụ trách mảng thống kê. Trung tâm Thống kê thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự có 9 người làm thống kê. Tại các đơn vị thuộc Bộ cũng bố trí khoảng 20 biên chế kiêm nhiệm. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp khó có thể thực hiện chuẩn hóa chức danh công chức thống kê. Công việc này nên giao cho Bộ Nội vụ chủ trì	Hoàn thành
26	Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê Sở Tư pháp; thống kê xã, phường, thị	2012-2015	Đã ban hành Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ Hướng	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
	trần; thống kê doanh nghiệp, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp		đẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND, TP và Phòng Tư pháp thuộc UBND huyện, quận. Tuy nhiên, việc củng cố nhân lực làm thống kê tại Sở Tư pháp cũng như thống kê xã, phường, thị trấn do UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện	
27	Nâng cao năng lực cho công chức làm công tác thống kê, nhất là công chức thực hiện phân tích và dự báo thống kê	2013-2020	Cử công chức tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
28	Phổ biến, tuyên truyền pháp luật về công tác thống kê của Ngành	2013-2020	Đã thực hiện tuyên truyền qua các hoạt động: (1) Các Hội nghị triển khai, hội thảo chuyên đề về công tác thống kê; (2) Kiểm tra việc thực hiện các Chế độ báo cáo thống kê trong Ngành Tư pháp tại địa phương (năm 2012, 2015); (3) Các lớp tập huấn nghiệp vụ thống kê tư pháp, thống kê Thi hành án dân sự cho địa phương (năm 2012, năm 2014); (4) Các nội dung phổ biến về thông tin thống kê và liên quan công tác thống kê Ngành đăng trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp; (5) Trang Thông tin điện tử về công tác thống kê Ngành. Tháng 5/2017, đã tổ chức phổ biến Luật Thống kê trong Bộ Tư pháp	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
29	Mở rộng và tăng cường hiệu quả hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thống kê	2013-2020	Tổ chức Đoàn khảo sát về thống kê và Lý lịch tư pháp tại Italia năm 2012, tại Thụy Sĩ năm 2013	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

4. Bộ Tài chính

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Rà soát và hoàn thiện hệ thống pháp luật về tài chính - ngân sách và các văn bản hướng dẫn làm cơ sở cho việc xây dựng, triển khai công tác thống kê tài chính phù hợp với chuẩn mực thống kê quốc tế	2014-2020	<p>Đã thực hiện xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật về tài chính - ngân sách và các văn bản hướng dẫn làm cơ sở cho việc xây dựng, triển khai công tác thống kê tài chính cũng như thống kê chuyên ngành (ngân sách, thuế, hải quan, kho bạc, dự trữ nhà nước, quản lý nợ công, quản lý giá và sử dụng tài sản nhà nước, chứng khoán, bảo hiểm, ...);</p> <p>Rà soát, bổ sung, sửa đổi các văn bản hướng dẫn về chỉ tiêu thống kê tài chính trong đó tập trung hoàn thiện Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia phân công.</p>	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
2	Củng cố và hoàn thiện tổ chức thống kê Bộ Tài chính	2012-2015	<p>Đã thành lập Cục Tin học và Thống kê tài chính (theo Quyết định số 2233/QĐ-BTC ngày 4/9/2014); Phòng Thanh toán nợ và Thống kê (thuộc Cục Thanh toán nợ); Phòng Thống kê và Thông tin bảo hiểm (thuộc Cục Quản lý và Giám sát bảo hiểm); Phòng Phân tích, Dự báo và Thống kê ngân sách (thuộc Vụ Ngân sách Nhà nước); Phòng Tổng hợp, phân tích và dự báo (Cục Quản lý giá); Phòng Thống kê (thuộc Cục Công nghệ thông tin và Thống kê, Tổng cục Hải quan). Đối với Kho bạc Nhà nước, Vụ Tổng hợp và pháp chế thực hiện chức năng thống kê tổng hợp của Hệ thống Kho bạc Nhà nước. Ủy ban chứng khoán nhà nước có bộ phận thống kê kiêm nhiệm thuộc Vụ phát triển thị trường. Tổng cục Thuế có văn bản quy định chức năng nhiệm vụ của bộ phận thống kê thuế tại cơ quan thuế các cấp</p>	Hoàn thành
3	Xây dựng quy chế phổ biến thông tin thống kê của Bộ Tài chính	2015	Đã ban hành: Quyết định số 3055/QĐ-TCHQ ngày 28/12/2012 ban hành Quy chế Công bố thông tin thống kê nhà nước về hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
			Quyết định số 1322/QĐ-BTC ngày 10/6/2016 về ban hành Quy chế xuất bản niên giám thống kê và báo cáo thường niên Bộ Tài chính	
4	Xây dựng hệ thống chỉ tiêu, biểu mẫu trao đổi thông tin thống kê giữa Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê); giữa Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan	2014-2015	Đã dự thảo Quy chế phối hợp công tác, trao đổi thông tin giữa Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư (đang trình Bộ trưởng xem xét để ban hành vào năm 2018)	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
5	Xây dựng nội dung phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong và ngoài ngành Tài chính chia sẻ, trao đổi, sử dụng kết quả phân tích và dự báo thống kê; tổ chức thu thập, sử dụng số liệu thống kê phục vụ công tác phân tích, dự báo kinh tế vĩ mô	2015-2020	Ngày 29/02/2012 ban hành Quy chế phối hợp giữa Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Quy chế phối hợp công tác, trao đổi thông tin giữa Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã được dự thảo	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
6	Nghiên cứu áp dụng thống kê Tài chính Chính phủ theo phiên bản mới của Liên Hợp Quốc (2012: Nghiên cứu; từ 2013 trở đi: áp dụng)	2012-2020	Đã thực hiện nghiên cứu chuyên đổi thí điểm số liệu thống kê tài chính – NSNN sang định dạng thống kê tài chính chính phủ GFSM2001 và đăng tải trên website của IMF về số liệu thu chi ngân sách của Việt Nam giai đoạn 2001-2012 theo chuẩn thống kê tài chính Chính phủ do IMF biên soạn. Cục Tin học và Thống kê tài chính đã xuất bản nội bộ cuốn Cẩm nang thống kê tài chính chính phủ (GSF). Năm 2017 đã có nhiều buổi làm việc với IMF.	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
7	Xây dựng và triển khai Dự án chuyển đổi số liệu thống kê tài chính Chính phủ - GFS năm 2001	2014-2020	Bộ số liệu NSNN theo chuẩn mục GFS2001 giai đoạn 2001-2013	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
8	Nghiên cứu áp dụng các bảng danh mục, phân loại phục vụ thống kê tài chính; rà soát, cập nhật, phát triển hệ thống bảng danh mục điện tử dùng chung ngành Tài chính	2015-2020	Đã ban hành Thông tư số 18/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 về việc quy định hệ thống danh mục điện tử dùng chung trong lĩnh vực tài chính	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
9	Đẩy mạnh biên soạn, biên dịch và phổ biến các tài liệu hướng dẫn phương pháp luận thống kê	2015-2020	Cục Tin học và Thống kê tài chính đã xuất bản nội bộ cuốn Cẩm nang thống kê tài chính chính phủ (GSF); đồng thời, đã ban hành Quyết định số 1322/QĐ-BTC ngày 10/6/2016 về ban hành Quy chế xuất bản niên giám thống kê và báo cáo thường niên Bộ Tài chính	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
10	Nghiên cứu, ứng dụng bộ chuẩn báo cáo tài chính (XBRL), chuẩn trao đổi dữ liệu và siêu dữ liệu thống kê (SDMX) áp dụng trong việc xây dựng, phát triển các phần mềm thu thập thông tin, báo cáo thống kê, tài chính	2015-2020	Đã tổ chức một số buổi hội thảo giới thiệu chuẩn trao đổi dữ liệu thống kê XBRL áp dụng tại Bộ Tài chính	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
11	Bảng danh mục, bảng phân loại phục vụ thống kê tài chính	2012-2020	Đã ban hành Thông tư số 18/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 về việc quy định hệ thống danh mục điện tử dùng chung trong lĩnh vực tài chính	Hoàn thành
12	Biên soạn và xuất bản sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê ngành Tài chính	2012-2015	Đã phát hành phương pháp biên soạn hệ thống thống kê tài chính Việt Nam và xuất bản nội bộ cuốn Cẩm nang thống kê tài chính chính phủ (GSF)	Hoàn thành
13	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Tài chính	2012-2015	Đã ban hành: - Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tài chính (Quyết định số 2331/QĐ-BTC ngày 4/10/2011). - Hệ thống chỉ tiêu và chế độ BCTK hoạt động nghiệp vụ kho bạc nhà nước (Quyết định số 821/QĐ-KBNN ngày 8/10/2014).	Hoàn thành
14	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ Tài chính	2016-2020	Đã ban hành Thông tư số 65/2018/TT-BTC ngày 31/7/2018 ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tài chính	Hoàn thành
15	Xây dựng Hệ thống chỉ tiêu và Chế độ báo cáo thống kê hoạt động nghiệp vụ Dự trữ nhà nước	2015-2016	Đã dự thảo hệ thống chỉ tiêu và chế độ báo cáo thống kê ngành Dự trữ nhà nước và đang lấy ý kiến góp ý của các đơn vị trong Bộ Tài chính	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
16	Tăng cường khai thác dữ liệu từ hồ sơ hành chính phục vụ mục đích thống kê	Hàng năm	Đang triển khai thử nghiệm tại các đơn vị	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
17	Khai thác nguồn dữ liệu từ hệ thống tờ khai xuất nhập khẩu hàng hóa phục vụ thống kê xuất nhập khẩu hàng hóa	Hàng năm	Số liệu thống kê hàng hóa xuất nhập khẩu được thu thập từ tờ khai hải quan và các hồ sơ liên quan. Hiện nay, số liệu thu thập từ tờ khai hải quan ở dạng điện tử đạt gần 100%	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
18	Cập nhật, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị cơ sở (doanh nghiệp, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp...)	2012, 2015, 2020	<p>Đã ban hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn Thống kê nhà nước về hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (Thông tư số 168/2011/TT-BTC ngày 22/11/2011). - Hướng dẫn mẫu biểu báo cáo và công khai thông tin về nợ công và nợ nước ngoài của quốc gia (Thông tư số 35/2011/TT-BTC ngày 27/4/2011). - Hướng dẫn thống kê nhà nước về hải quan đối với hàng hóa xuất, nhập khẩu (Thông tư số 168/2011/TT-BTC ngày 21/11/2011). - Chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các Sở giao dịch chứng khoán, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và các đơn vị thuộc Ủy ban Chứng khoán nhà nước (Quyết định số 58/QĐ-UBCK ngày 25/1/2014). 	Hoàn thành
19	Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Sở Tài chính	2012, 2015, 2020	<p>Đã ban hành: Chế độ báo cáo thống kê tài chính (Quyết định số 2331/QĐ-BTC ngày 4/10/2011); Hệ thống chỉ tiêu và Mẫu biểu báo cáo thống kê sử dụng tại các Sở Tài chính (Thông tư số 15/2013/TT-BTC ngày 05/2/2013); Chế độ Thống kê thuế nội địa (Quyết định số 1492/QĐ-TCT ngày 3/10/2012); Chế độ BCTK hoạt động nghiệp vụ kho bạc nhà nước (Quyết định số 821/QĐ-KBNN ngày 8/10/2014)</p>	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
20	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Tài chính	2012-2015	Đã xây dựng và triển khai các phần mềm: phần mềm báo cáo thống kê thu thập thông tin theo Quyết định số 2331/QĐ-BTC ngày 4/10/2011; phần mềm báo cáo theo Thông tư số 15/2013/TT-BTC ngày 5/2/2013	Hoàn thành
21	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ: có 13/21 chỉ tiêu đã thu thập, tổng hợp và công bố đầy đủ, 8/21 chỉ tiêu đã thu thập nhưng chưa đầy đủ hết phân tổ (tính đến hết 31/12/2015). Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo Luật Thống kê năm 2015: có 4/9 chỉ tiêu đã báo cáo đầy đủ cho Tổng cục Thống kê, 4/9 chỉ tiêu đã báo cáo nhưng không đủ phân tổ, 1/9 chỉ tiêu chưa báo cáo được.	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
22	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Tài chính	2012-2015	Xây dựng và ban hành Thông tư quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê tài chính (thay thế Quyết định số 2331/QĐ-BTC ngày 4/10/2011)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
23	Thành lập và kiện toàn đơn vị phân tích và dự báo thống kê tại Bộ Tài chính	2012-2015	Có Phòng Tổng hợp, phân tích dự báo thuộc Cục Quản lý Giá; Phòng Phân tích, dự báo và thống kê ngân sách thuộc Vụ Ngân sách Nhà nước	Hoàn thành
24	Triển khai cáo hiệu quả các hoạt động phân tích và dự báo	2015-2020	- Đã xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu phục vụ công tác phân tích và dự báo; Phần mềm Dự báo kim ngạch xuất nhập khẩu và số thu ngân sách nhà nước từ hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa. - Ngành thuế: Thu thập và phân tích số liệu, viết báo cáo đánh giá tình hình hoạt động doanh nghiệp qua các chỉ tiêu thu thuế nội địa - Xuất khẩu hàng hóa: Xây dựng được hệ thống báo cáo phân tích thống kê định kỳ và sử dụng một số phương pháp thống kê	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
			truyền thống cũng như phương pháp mới trong phân tích dự báo. - Công chức, viên chức được tham dự các khóa đào tạo; tham gia đề tài khoa học cấp Bộ Tài chính: Xây dựng phương pháp tính toán và dự báo số thu ngân sách với hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của Tổng cục Hải quan	
25	Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ công tác thống kê tài chính	2012 – 2015, sau năm 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	Dự án phát triển Hạ tầng truyền thông thống nhất toàn ngành Tài chính đã kết nối các cơ quan Thuế, Kho bạc Nhà nước, Hải quan, Tài chính, Chứng khoán, Dự trữ từ trung ương đến các tỉnh, huyện trong cả nước. Hệ thống mạng máy tính, máy chủ và phần mềm đã thường xuyên được củng cố và nâng cấp nhằm đáp ứng tốt công việc thu thập xử lý, lưu trữ và truyền tin theo yêu cầu của công tác thống kê tài chính.	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
26	Tổ chức xây dựng, phát triển và nâng cao khả năng cung cấp thông tin của hệ thống cơ sở dữ liệu tài chính quốc gia	2014-2020	Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về Tài chính ngân sách đã thường xuyên được duy trì, chuẩn hóa và cập nhật dữ liệu. Ngành Thuế đang triển khai hệ thống quản lý thuế tập trung TMS, theo đó, các hồ sơ thuế, quyết định của Cơ quan thuế, chứng từ nộp thuế được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tập trung toàn quốc. Đã xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý công ty chứng khoán của UBCKNN (SCMS); Hệ thống công bố thông tin các công ty đại chúng (IDS)... Ngoài ra, UBCKNN cũng đang triển khai xây dựng phần mềm thống kê nội bộ phục vụ cho công tác thống kê trong thời gian tới.	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
27	Thực hiện nâng cấp, duy trì cập nhật các phần mềm chế độ báo cáo thống kê tổng hợp tại Bộ Tài chính; Trang thông tin thống kê tài chính; Phần	2015-2020	Đang tiến hành nâng cấp hệ thống thống kê tài chính	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
	mềm bản đồ đồ phân tích chỉ tiêu kinh tế ngân sách các tỉnh, thành phố			
28	Xây dựng và triển khai phần mềm Báo cáo thống kê cho các Sở Tài chính theo Thông tư số 15/2013/TT-BTC	2014-2015	Đã xây dựng và triển khai tại 63 Sở Tài chính tỉnh, thành phố về phần mềm báo cáo theo Thông tư số 15/2013/TT-BTC ngày 5/2/2013	Hoàn thành
29	Nâng cấp Hệ thống thống kê hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để kết nối với Hệ thống VNACCS/VCIS	2015-2016	Chưa thực hiện, do lùi thời gian hoàn thiện theo Luật Ngân sách mới	Chưa thực hiện
30	Nâng cấp và triển khai kho dữ liệu và công cụ thống kê, phân tích nghiệp vụ KBNN	2014-2015	Chưa thực hiện, do lùi thời gian hoàn thiện theo Luật Ngân sách mới	Chưa thực hiện
31	Xây dựng hệ thống thông tin quản lý báo cáo thống kê tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	2015-2016	Đã xây dựng hệ thống thông tin thống kê tài chính	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
32	Chuẩn hóa các chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu công chức thống kê theo ngạch công chức thống kê của thống kê Bộ	2013	Tại Bộ, có 34 người làm thống kê chuyên trách và 31 người làm thống kê kiêm nhiệm (bao gồm cả các Tổng cục). Tuy nhiên chưa thực hiện chuyển xếp ngạch thống kê cho đội ngũ người làm công tác thống kê	Hoàn thành
33	Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê Sở Tài chính	2012-2015	Đã ban hành Thông tư liên tịch số: 220/2015/TTLT-BTC-BNV ngày 31/12/2015 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở tài chính thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Phòng tài chính- Kế hoạch thuộc UBND quận, huyện. Có 43 Sở tài chính đã thành lập Phòng tin học thống kê, tuy nhiên người làm thống kê vẫn là kiêm nhiệm	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
34	Mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực thống kê	2014-2020	Hàng năm vẫn tổ chức các khóa đào tạo	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
35	Xây dựng đề án đào tạo phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin và thống kê ngành Tài chính đến năm 2020	2015-2020	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
36	Biên soạn và cung cấp số liệu thống kê Việt Nam ra quốc tế; Biên soạn, phổ biến số liệu thống kê chủ yếu của các nước và các Tổ chức quốc tế cho người dùng tin trong nước	Hàng năm	Thực hiện cung cấp số liệu thống kê cho các cơ quan tổ chức quốc tế theo cam kết của Việt Nam: UNSD (Cơ quan Thống kê Liên hợp quốc), WTO (Tổ chức Thương mại thế giới), Ban Thư ký ASEAN từ năm 2004. Trao đổi số liệu theo các thỏa thuận/ bản ghi nhớ (MOU) đã ký kết giữa Bộ Tài chính Việt Nam với các cơ quan nước ngoài: Hải quan Ucraina (năm 2010); Hải quan Bêlarut (năm 2010); Hải quan Liên bang Nga (năm 2012) và Hải quan Lào (năm 2014)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
37	Tham gia đầy đủ, có hiệu quả các chương trình thống kê quốc tế và khu vực (chương trình so sánh quốc tế, chương trình hài hòa số liệu thống kê khu vực và thế giới...)	Hàng năm	Tham gia các hoạt động trong khuôn khổ ASEAN trong Dự án Nâng cao năng lực thống kê do EU tài trợ cho các nước ASEAN. Thực hiện Dự án tài trợ của Hải quan Thụy Sĩ về hợp tác thống kê. Dữ liệu ngân sách, cung cấp đầy đủ cho IMF để công bố trên trang của IMF. Thực hiện đầy đủ các yêu cầu của GDDS.	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
38	Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các định mức kinh phí áp dụng đối với các hoạt động thống kê	2012	Đã ban hành Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia	Hoàn thành
39	Dự toán tổng kinh phí cho việc thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 (dự toán theo từng năm, từng hoạt động chủ yếu)	2012	Trước năm 2015 không có kinh phí ngân sách cho thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê, từ 2015, Tổng cục Thống kê được phân bổ nguồn kinh phí cho việc thực hiện Chiến lược (năm 2015: 2,5 tỷ đồng; năm 2016: 1,2 tỷ đồng; năm 2017: 0,8 tỷ đồng).	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
			Đối với kinh phí thực hiện Chiến lược của các bộ, ngành phải được dự toán trong kế hoạch kinh phí tổng thể của bộ, ngành. Bộ Tài chính không can thiệp về phân bổ kinh phí của từng bộ, ngành. Theo Luật ngân sách nhà nước, không thực hiện phân bổ kinh phí riêng cho Chiến lược phát triển Thống kê mà phân bổ tổng kinh phí của bộ, ngành.	

5. Bộ Công Thương

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Củng cố và hoàn thiện tổ chức thống kê Bộ Công Thương	2012-2015	Thành lập Phòng Thống kê thuộc Vụ Kế hoạch (Quyết định số 959/QĐ-BCT ngày 8/2/2013)	Hoàn thành
2	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Công Thương	2012-2015	Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Công thương và Thương mại được ban hành (Thông tư số 19/2012/TT-BCT ngày 20/7/2012)	Hoàn thành
3	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Công Thương	2016-2020	Đã ban hành Thông tư số 40/2016/TT-BCT ngày 30/12/2016 ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Công thương (thay thế Thông tư số 19/2012/TT-BCT ngày 20/7/2012).	Hoàn thành
4	Rà soát, cập nhật, hoàn thiện các cuộc điều tra thống kê của Bộ Công Thương	Hàng năm	Đã ban hành Quyết định số 1340/QĐ-BCT ngày 6/4/2016 phê duyệt Chương trình điều tra thống kê quốc gia của Bộ Công Thương	Hoàn thành
	Xây dựng Chế độ báo cáo thống kê cơ sở áp dụng cho các Tập đoàn, Tổng Công ty, Công ty thuộc Bộ Công Thương; trường Đại học, Cao đẳng thuộc Bộ Công Thương	2012, 2015, 2020	Ban hành Thông tư số 42/2016/TT-BCT ngày 30/12/2016 quy định chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị hành chính sự nghiệp thuộc Bộ Công Thương (thay thế Thông tư số 21/2012/TT-BCT ngày 20/7/2012)	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
5	Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Sở Công thương	2012, 2015, 2020	Đã ban hành Thông tư số 41/2016/TT-BCT ngày 30/12/2016 quy định chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với Sở Công thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (thay thế Thông tư số 20/2012/TT-BCT ngày 20/7/2012)	Hoàn thành
6	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, phổ biến, lưu trữ, chia sẻ kết quả và dữ liệu các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê không thuộc chương trình điều tra thống kê quốc gia	2012	Không có thông tin (Bộ Công Thương không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ
7	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ	2012-2015	Quy trình được tích hợp trên phần mềm Chế độ báo cáo thống kê, phần mềm cơ sở dữ liệu thống kê ngành công thương	Hoàn thành
8	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ: có 2/4 chỉ tiêu đã thu thập, tổng hợp và công bố đầy đủ, 1/4 chỉ tiêu đã thu thập, tổng hợp toàn bộ nhưng mới công bố được một số phân tử, 1/4 chỉ tiêu đã thu thập, tổng hợp nhưng chưa công bố (tính đến hết 31/12/2015). Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo Luật Thống kê năm 2015: có 1/3 chỉ tiêu đã báo cáo đầy đủ cho Tổng cục Thống kê, 1/3 chỉ tiêu đã báo cáo nhưng không đủ phân tử, 1/3 chỉ tiêu chưa báo cáo được.	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
9	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ Công Thương	2012-2015	Đã biên soạn, công bố 67/85 chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ Công Thương (riêng chỉ tiêu về công suất lắp đặt và sản lượng điện từ các nguồn là các chỉ tiêu nhóm B tới năm 2020 mới phải công bố)	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
10	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến Niên giám thống kê Bộ Công Thương	2012-2013	Chưa biên soạn Niên giám thống kê ngành công nghiệp và thương mại giai đoạn 2011-2015 do chưa có kinh phí	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
11	Thành lập và kiện toàn đơn vị phân tích và dự báo thống kê tại Bộ Công Thương	2012-2015	Không tách riêng bộ phận phân tích và dự báo thống kê do chức năng phân tích dự báo đã được quy định trong chức năng nhiệm vụ của Phòng Thống kê	Không thực hiện
12	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ và tiến hành phân tích và dự báo ngắn hạn	Định kỳ	Bộ Công Thương không thực hiện nhiệm vụ này	Không thực hiện
13	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ phân tích và dự báo trung và dài hạn	Định kỳ	Bộ Công Thương không thực hiện nhiệm vụ này	Không thực hiện
14	Nâng cao năng lực cho các đơn vị thực hiện phân tích và dự báo thống kê	2012- 2015	Hàng năm cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn về phân tích và dự báo thống kê	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
15	Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của thống kê Bộ Công Thương	2012 – 2015, sau 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị	Các phần mềm Chế độ báo cáo thống kê; phần mềm điều tra năng lực sản xuất của sản phẩm công nghiệp. Ngoài Mục “Thống kê” tại Cổng thông tin điện tử của Bộ, đã xây dựng và đưa vào sử dụng website “dieutrananglucsanxuat.moit.gov.vn”. Hạ tầng công nghệ thông tin thống kê được tăng cường theo kế hoạch chung của Bộ.	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện.
16	Cơ sở dữ liệu vi mô, cơ sở dữ liệu vĩ mô của các cuộc điều tra, tổng điều tra do thống kê Bộ Công Thương thực hiện	2012-2020	Phần mềm điều tra năng lực sản xuất của sản phẩm công nghiệp; Phần mềm cuộc điều tra thương mại điện tử	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện.

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
17	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Công Thương	2012-2014	Đã hoàn thành và đưa vào sử dụng phần mềm cơ sở dữ liệu thống kê ngành công thương	Hoàn thành
18	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với các cuộc điều tra, tổng điều tra do thống kê Bộ thực hiện	Hàng năm	Phần mềm điều tra năng lực sản xuất của sản phẩm công nghiệp; Phần mềm cuộc điều tra thương mại điện tử	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện.
19	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với chế độ báo cáo thống kê định kỳ do thống kê Bộ chịu trách nhiệm	Hàng năm	Đã hoàn thành và đưa vào sử dụng các phần mềm Chế độ báo cáo thống kê, phần mềm cơ sở dữ liệu thống kê ngành công thương	Hoàn thành
20	Chuẩn hóa các chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu công chức thống kê theo ngạch công chức thống kê của thống kê Bộ Công Thương	2013	Có 03 công chức làm thống kê kiêm nhiệm. Các công chức làm thống kê kiêm nhiệm nên vẫn giữ các ngạch chuyên viên mà không chuyển sang các ngạch công chức thống kê.	Hoàn thành
21	Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê Sở Công thương địa phương;	2012-2015	Đã ban hành Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 30/6/2015 của Bộ Công Thương và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện. Tuy nhiên, Bộ Công Thương không can thiệp được củng cố nhân lực làm thống kê Sở Công Thương mà do UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định	Hoàn thành
22	Tham gia đầy đủ, có hiệu quả các chương trình thống kê quốc tế và khu vực (chương trình so sánh quốc tế, chương trình hài hòa số liệu thống kê khu vực và thế giới...)	Hàng năm	Đã tổ chức các đoàn làm việc với các nước: Đức, Séc, Nhật Bản,... nhằm tiếp cận chuẩn mực thống kê công nghiệp và thương mại quốc tế	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện.

6. Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Củng cố và hoàn thiện tổ chức thống kê Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	2012-2015	Đã thành lập Phòng Kế hoạch - Thống kê thuộc Vụ Kế hoạch tài chính (Quyết định số 1636/QĐ-LĐTBXH ngày 17/10/2017). Phòng Kế hoạch – Thống kê có 3 người làm thống kê trong đó 1 lãnh đạo Vụ phụ trách và 2 chuyên viên làm thống kê kiêm nhiệm	Hoàn thành
2	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	2012-2015	Đã ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Lao động – Thương binh và Xã hội (Thông tư số 30/2011/TT-BLĐTBXH ngày 26/10/2011)	Hoàn thành
3	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	2016-2020	Đã ban hành Thông tư số 01/2018/TT-BLĐTBXH ngày 27/02/2018 về Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Lao động – Thương binh và Xã hội	Hoàn thành
4	Rà soát, cập nhật, hoàn thiện các cuộc điều tra thống kê của các Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Hàng năm	Thực hiện Điều tra chọn mẫu về tình trạng lao động trong các ngành nghề có điều kiện nặng nhọc, độc hại	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
5	Cập nhật, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị cơ sở	2012, 2015, 2020	Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp của ngành LĐTBXH đã được ban hành (Thông tư số 11/2015/TT-LĐTBXH ngày 11/3/2015) áp dụng cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, TP và các Tổng cục, Cục, Vụ, Thanh tra thuộc Bộ	Hoàn thành
6	Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	2012, 2015, 2020	Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp của ngành LĐTBXH đã được ban hành (Thông tư số 11/2015/TT-LĐTBXH ngày 11/3/2015) áp dụng cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, TP và các Tổng cục, Cục, Vụ, Thanh tra thuộc Bộ	Hoàn thành
7	Xây dựng quy chế thu thập, xử lý, tổng hợp, phổ biến, lưu trữ, chia sẻ thông tin của Bộ Lao động –	2015-2020	Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp của ngành LĐTBXH (theo Thông tư số 11/2015/TT-LĐTBXH ngày 11/3/2015) có quy	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
	Thương binh và Xã hội		định việc thu thập, xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin thống kê của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	thực hiện
8	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ: 8/8 chỉ tiêu đã thu thập nhưng chưa đầy đủ hết phân tổ (tính đến hết 31/12/2015). Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo Luật Thống kê năm 2015, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội không được giao chủ trì thu thập, tổng hợp chỉ tiêu nào.	Không thực hiện
9	Thành lập và kiện toàn đơn vị phân tích và dự báo thống kê tại Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	2012-2015	Đã thành lập Trung tâm quốc gia về dịch vụ việc làm (thuộc Cục Việc làm) và Trung tâm Thông tin và Dự báo chiến lược (thuộc Viện Khoa học lao động và Xã hội)	Hoàn thành
10	Xác định các chỉ tiêu cần dự báo, nội dung, phương pháp, công cụ phân tích và dự báo ngắn hạn, trung và dài hạn các chỉ tiêu kinh tế - xã hội trọng tâm do Bộ quản lý	2015-2020	Từ tháng 2/2017, Bộ giao cho Viện Khoa học lao động và Xã hội xây dựng Đề án dự báo các chỉ tiêu liên quan đến thị trường lao động (đang lấy ý kiến các đơn vị trong Bộ)	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
11	Nâng cao năng lực cho các đơn vị thực hiện phân tích và dự báo thống kê	2012- 2015	Các đơn vị thực hiện chức năng phân tích và dự báo vẫn được đầu tư để bồi dưỡng, trang bị phần mềm về phân tích và dự báo thống kê. Tuy nhiên, 2 năm gần đây không tổ chức tập huấn nhằm nâng cao năng lực thống kê	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
12	Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của thống kê Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	2012 – 2015, sau năm 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	Các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành đều được đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, tin học hóa công tác thu thập, xử lý, lưu trữ số liệu, dữ liệu	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
13	Cơ sở dữ liệu vi mô, cơ sở dữ liệu vĩ mô của các cuộc điều tra, tổng điều tra do thống kê Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện	2012-2020	Bộ có các cơ sở dữ liệu về quản lý của từng lĩnh vực và chuyên ngành	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
14	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	2012-2014	Năm 2017 tiếp tục nâng cấp phần mềm cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
15	Xây dựng và hoàn thiện hệ thống tích hợp các cơ sở dữ liệu chuyên ngành từ các đơn vị vào cơ sở dữ liệu của Bộ	2015-2016	Bộ đang xây dựng Dự án tích hợp các cơ sở dữ liệu chuyên ngành (giai đoạn 2018-2020)	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
16	Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước từng lĩnh vực	Hàng năm	Bộ có các cơ sở dữ liệu về quản lý của từng lĩnh vực và chuyên ngành (hàng năm đều có cập nhật các cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước từng lĩnh vực)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
17	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với các cuộc điều tra, tổng điều tra do thống kê Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện	Hàng năm	Các cuộc điều tra thống kê của Bộ đều có phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu điều tra	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
18	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với chế độ báo cáo thống kê định kỳ do thống kê bộ chịu trách nhiệm	Hàng năm	Xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu về khai thác số liệu thống kê ngành Lao động - Thương binh và Xã hội giai đoạn 2016-2020	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
19	Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê Sở Lao động - Thương binh và Xã hội địa phương; thống kê xã, phường, thị trấn; thống kê doanh nghiệp, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp	2012-2015	Đã ban hành Thông tư số 37/2015/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 2/10/2015 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc UBND cấp tỉnh, TP; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc UBND huyện, quận. Tuy nhiên, việc bố trí nhân lực làm thống kê do UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện	Hoàn thành

7. Bộ Giao thông vận tải

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Củng cố và hoàn thiện tổ chức thống kê của Bộ Giao thông vận tải	2012-2015	Đã thành lập Phòng Tổng hợp - Thống kê thuộc Vụ Kế hoạch - Đầu tư (Quyết định số 1160/QĐ-BGTVT ngày 4/5/2013)	Hoàn thành
2	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Giao thông vận tải	2012-2015	Đã ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành giao thông vận tải (Thông tư số 41/2014/TT-GTVT ngày 15/9/2014)	Hoàn thành
3	Xây dựng các hệ thống chỉ tiêu thống kê chuyên ngành của Bộ giao thông vận tải	2014-2015	Đã xây dựng hoàn thành hệ thống chỉ tiêu thống kê chuyên ngành đường sắt, đường bộ, hàng không, hàng hải, đăng kiểm	Hoàn thành
4	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Giao thông vận tải	2016-2020	Đã ban hành Thông tư số 48/2017/TT-BGTVT ngày 13/12/2017 quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê và chế độ báo cáo thống kê ngành Giao thông vận tải	Hoàn thành
5	Khai thác nguồn dữ liệu từ hệ thống đăng kiểm phương tiện vận tải cơ giới đường bộ phục vụ thống kê vận tải	Hàng năm	Cục Đăng kiểm Việt Nam xây dựng đã cơ sở dữ liệu đăng kiểm phương tiện vận tải cơ giới đường bộ từ năm 1997. Các báo cáo thống kê về đăng kiểm xe ô tô cơ giới được chiết xuất từ cơ sở dữ liệu này gửi Bộ	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
6	Khai thác nguồn dữ liệu từ hồ sơ hành chính của Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các cục chuyên ngành	2015-2020	Đang khai thác dữ liệu từ hồ sơ hành chính phục vụ công tác thống kê	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
7	Rà soát, cập nhật, hoàn thiện các cuộc điều tra thống kê của Bộ Giao thông vận tải (không thuộc chương trình điều tra thống kê quốc gia)	Hàng năm	Năm 2016 và 2017 Bộ Giao thông vận tải chưa thực hiện điều tra thống kê	Chưa thực hiện
8	Cập nhật, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị cơ sở thuộc Bộ Giao thông vận tải.	2012, 2015, 2020	Đã ban hành Thông tư số 48/2017/TT-BGTVT ngày 13/12/2017 quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê và chế độ báo cáo thống kê ngành Giao thông vận tải	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
9	Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Sở Giao thông vận tải	2012, 2015, 2020	Đã ban hành Thông tư số 48/2017/TT-BGTVT ngày 13/12/2017 quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê và chế độ báo cáo thống kê ngành Giao thông vận tải	Hoàn thành
10	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, phổ biến, lưu trữ, chia sẻ kết quả và dữ liệu các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê do Bộ Giao thông vận tải thực hiện (không thuộc chương trình điều tra thống kê quốc gia)	2012	Bộ Giao thông vận tải chưa thực hiện điều tra thống kê	Chưa thực hiện
11	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê trong hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ Giao thông vận tải	2012-2015	Quy trình được quy định trong Quyết định số 5064/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2014 quy định việc phổ biến thông tin thống kê của Bộ Giao thông vận tải và Thông tư số 48/2017/TT-BGTVT ngày 13/12/2017 quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê và chế độ báo cáo thống kê ngành Giao thông vận tải. Quy trình này cũng được tích hợp trên phần mềm chế độ báo cáo thống kê tổng hợp của Bộ	Hoàn thành
12	Xây dựng và áp dụng Quy trình nhập tin, xử lý, tổng hợp và phổ biến báo cáo thống kê định kỳ áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị ngành Bộ Giao thông vận tải	2014-2015	Quy trình được quy định theo Thông tư số 48/2017/TT-BGTVT ngày 13/12/2017 quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê và chế độ báo cáo thống kê ngành Giao thông vận tải và Quyết định số 5064/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2014 quy định việc phổ biến thông tin thống kê của Bộ Giao thông vận tải	Hoàn thành
13	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ: có 5/9 chỉ tiêu thu thập, tổng hợp nhưng chưa công bố, 4/9 chỉ tiêu đã thu thập nhưng chưa đầy đủ hết phân tổ (tính đến	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
			hết 31/12/2015). Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo Luật Thống kê năm 2015: có 3/3 chỉ tiêu đã báo cáo đầy đủ cho Tổng cục Thống kê.	
14	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ Giao thông vận tải	2012-2015	Bộ Giao thông vận tải đã có văn bản số 15357/BGTVT 23/12/2016 về việc công bố Lịch phổ biến thông tin thống kê năm 2017. Đã công bố 11 chỉ tiêu trong hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành giao thông vận tải	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
15	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến Niên giám thống kê của Bộ Giao thông vận tải	2012-2013	Đã xây dựng Niên giám thống kê điện tử. Hàng năm cập nhật số liệu báo cáo từ phần mềm báo cáo thống kê Bộ Giao thông vận tải vào Niên giám thống kê (Năm 2017, cập nhật các số liệu chính thức của năm 2016 vào Niên giám thống kê điện tử)	Hoàn thành
16	Thành lập và kiện toàn đơn vị phân tích và dự báo thống kê tại Bộ Giao thông vận tải	2012-2015	Phòng Dự báo - Tổ chức vận tải được thành lập theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Viện Chiến lược và Phát triển giao thông vận tải (Quyết định số 4271/QĐ-BGTVT ngày 23/12/2013). Trung tâm phân tích cơ sở dữ liệu An toàn giao thông được thành lập theo Đề án Tăng cường năng lực phân tích cơ sở dữ liệu An toàn giao thông (Quyết định số 1050/QĐ-BGTVT ngày 2/4/2014)	Hoàn thành
17	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ và tiến hành phân tích và dự báo ngắn hạn	Định kỳ	Bước đầu đã thực hiện nhiệm vụ dự báo và phân tích cơ sở dữ liệu an toàn giao thông do Phòng dự báo - Tổ chức vận tải và Trung tâm phân tích cơ sở dữ liệu An toàn giao thông thực hiện	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
18	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ phân tích và dự báo trung và dài	Định kỳ	Hiện đang áp dụng mô hình dự báo định lượng 4 bước trong giao các nghiên cứu dự báo vận tải hành khách, hàng hóa để xây dựng nhiều quy hoạch. Tùy theo trường hợp cụ thể có thể sử	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
			dụng các hàm thống kê, hàm phân tích hồi quy regression trong Excel, SPSS. Sử dụng phần mềm Jica Strada, Visum chuyên về phân bố giao thông và dự báo luồng giao thông	
19	Nâng cao năng lực cho các đơn vị thực hiện phân tích và dự báo thống kê của Bộ Giao thông vận tải	2012- 2015	Cuối năm 2015 đã phê duyệt Dự án tăng cường năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thống kê, điều tra, khảo sát và phân tích cơ sở dữ liệu an toàn giao thông thực hiện trong 3 năm 2016-2018	Hoàn thành
20	Xây dựng Chương trình ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và phổ biến thông tin thống kê của Hệ thống thống kê ngành Giao thông vận tải đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	2014-2015	Cuối năm 2015 đã phê duyệt Dự án tăng cường năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thống kê, điều tra, khảo sát và phân tích cơ sở dữ liệu an toàn giao thông thực hiện trong 3 năm 2016-2018. Đã xây dựng trang tin điện tử thống kê để phổ biến các thông tin, số liệu thống kê ngành Giao thông vận tải	Hoàn thành
21	Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của Bộ Giao thông vận tải	2012 – 2015, sau năm 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	Cuối năm 2015 đã phê duyệt Dự án tăng cường năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thống kê, điều tra, khảo sát và phân tích cơ sở dữ liệu an toàn giao thông thực hiện trong 3 năm 2016-2018. Các đơn vị của Ngành đã đầu tư trang bị nhưng do nguồn vốn hạn chế nên hệ thống chưa đồng bộ	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
22	Xây dựng và vận hành các cơ sở dữ liệu vi mô, cơ sở dữ liệu vĩ mô của các cuộc điều tra, tổng điều tra do Bộ Giao thông vận tải thực hiện	2012-2020	Năm 2016 và 2017 chưa thực hiện điều tra thống kê	Chưa thực hiện
23	Lập kế hoạch xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê ngành Giao thông vận tải	2014	Kế hoạch xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê ngành Giao thông vận tải	Hoàn thành
24	Xây dựng và hướng dẫn chuẩn dữ liệu chung cho các đơn vị thuộc Bộ giao thông vận tải	2014-2015	Đã phối hợp với các đơn vị trong ngành để phổ biến, hướng dẫn về các chuẩn kết nối phần mềm với hệ thống của Bộ Giao thông vận tải	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
25	Xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê các Cục chuyên ngành Giao thông vận tải	từ 2014	<p>Cục Đường thủy nội địa đang xây dựng các phần mềm thu thập dữ liệu về bằng, chứng chỉ chuyên môn, phương tiện, hạ tầng đường thủy nội địa, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh vận tải, tai nạn giao thông đường thủy nội địa.</p> <p>Tổng cục Đường bộ đã xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê nhưng chưa có phần mềm quản lý và khai thác.</p> <p>Cục Hàng hải Việt Nam đã xây dựng cơ sở dữ liệu về sản lượng hàng hóa, thu phí dịch vụ, đội tàu, thuyền viên...</p> <p>Cục Đường sắt Việt Nam đã xây dựng cơ sở dữ liệu về giao thông vận tải đường sắt.</p> <p>Cục Đăng kiểm đã xây dựng và hiện đang khai thác cơ sở dữ liệu về phương tiện qua hệ thống đăng kiểm.</p> <p>Trung tâm Công nghệ thông tin đã phối hợp với Tổng cục và các Cục chuyên ngành khảo sát và trình Bộ kế hoạch xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê.</p>	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
26	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với các cuộc điều tra, tổng điều tra do Bộ Giao thông vận tải thực hiện (không thuộc chương trình điều tra thống kê quốc gia)	Hàng năm	Năm 2016 và 2017 chưa thực hiện điều tra thống kê	Chưa thực hiện
27	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với chế độ báo cáo thống kê định kỳ của Bộ Giao thông vận tải	Hàng năm	Bộ Giao thông vận tải đã xây dựng phần mềm báo cáo thống kê định kỳ áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị ngành giao thông vận tải và các Sở Giao thông vận tải	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
28	Chuẩn hóa các chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu công chức thống kê theo ngạch công chức thống kê của Bộ Giao thông vận tải	2013	Đã xác định rõ cơ cấu, vị trí việc làm của người làm công tác thống kê trong các đề án vị trí việc làm của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ. Đã bố trí 6 người kiêm nhiệm công tác thống kê tại cơ quan Bộ	Hoàn thành
29	Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê Sở Giao thông vận tải; thống kê doanh nghiệp, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Giao thông vận tải	2012-2015	Đã ban hành Thông tư liên tịch số 42/2015/TTLT-BGTVT-BNV ngày 14/8/2015 của Bộ Giao thông vận tải và Bộ Nội vụ Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Hoàn thành

8. Bộ Xây dựng

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Củng cố và hoàn thiện tổ chức thống kê Bộ Xây dựng	2012-2015	Đã thành lập: Phòng Thống kê trực thuộc Vụ Kế hoạch - Tài chính (Quyết định số 217/QĐ-BXD ngày 10/10/2014); Phòng Thông tin Thống kê thuộc Cục Quản lý nhà và Thị trường Bất động sản (Quyết định số 07/QĐ-QLN ngày 9/1/2014)	Hoàn thành
2	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Xây dựng	2012-2015	Đã ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Xây dựng (Thông tư số 05/2012/TT-BXD ngày 10/10/2012)	Hoàn thành
3	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Xây dựng	2016-2020	Thông tư số 06/TT-BXD ngày 8/8/2018 ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành xây dựng	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
4	Rà soát, cập nhật, hoàn thiện các cuộc điều tra thống kê của Bộ Xây dựng	Hàng năm	Đã rà soát các cuộc điều tra. Bộ xây dựng chủ trì thực hiện 02 cuộc điều tra trong Chương trình điều tra thống kê quốc gia theo Quyết định số 43/2016/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ. Năm 2017, đã gửi Tổng cục Thống kê thẩm định phương án điều tra giá xây dựng	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
5	Cập nhật, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị cơ sở (doanh nghiệp, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp...)	2012, 2015, 2020	Đã ban hành chế độ báo cáo về tình hình triển khai đầu tư xây dựng và kinh doanh các dự án bất động sản (Thông tư số 11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013). Đã dự ban hành Thông tư số 07/2018/TT-BXD ngày 08/8/2018 quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Xây dựng	Hoàn thành
6	Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Sở Xây dựng	2012, 2015, 2020	Đã ban hành Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành Xây dựng (Thông tư số 06/2012/TT-BXD ngày 10/12/2012). Đã dự ban hành Thông tư số 07/2018/TT-BXD ngày 08/8/2018 quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Xây dựng	Hoàn thành
7	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, phổ biến, lưu trữ, chia sẻ kết quả và dữ liệu các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê không thuộc chương trình điều tra thống kê quốc gia	2012	Bộ Xây dựng không phát sinh cuộc điều tra, tổng điều tra ngoài chương trình điều tra thống kê quốc gia	Chưa thực hiện
8	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ: có 5/9 chỉ tiêu thu thập, tổng hợp và công bố đầy đủ, 2/9 chỉ tiêu đã thu thập, tổng hợp nhưng chưa công bố, 2/9 chỉ tiêu đã thu thập nhưng chưa đầy đủ hết phân tổ (tính đến hết 31/12/2015). Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
			Luật Thống kê năm 2015: có 1/2 chỉ tiêu đã báo cáo đầy đủ cho Tổng cục Thống kê, 1/2 chỉ tiêu đã báo cáo nhưng không đủ phân tổ.	
9	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Xây dựng	2012-2015	Đã biên soạn 20/20 chỉ tiêu trong hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành xây dựng, trong đó đã công bố 12/20 chỉ tiêu	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
10	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến Niên giám thống kê Bộ Xây dựng	2012-2013	Bộ Xây dựng có biên soạn niên giám thống kê	Hoàn thành
11	Thành lập và kiện toàn đơn vị phân tích và dự báo thống kê tại Bộ Xây dựng	2012-2015	Chưa thành lập đơn vị chuyên trách về phân tích và dự báo thống kê vì Bộ Xây dựng không thể thành lập được đơn vị phân tích và dự báo	Chưa thực hiện
12	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ và tiến hành phân tích và dự báo ngắn hạn	Định kỳ	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
13	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ phân tích và dự báo trung và dài hạn	Định kỳ	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
14	Nâng cao năng lực cho các đơn vị thực hiện phân tích và dự báo thống kê	2012- 2015	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
15	Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của thống kê Bộ Xây dựng	2012 – 2015, sau năm 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	Bộ Xây dựng trang bị thiết bị công nghệ thông tin đầy đủ cho Phòng Thống kê đảm bảo kết nối mạng internet với hệ thống của Bộ	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
16	Cơ sở dữ liệu vi mô, cơ sở dữ liệu vĩ mô của các cuộc điều tra, tổng điều tra do thống kê Bộ Xây dựng thực hiện	2012-2020	Tại Bộ Xây dựng đã tiến hành các cuộc điều tra để thu thập các chỉ tiêu thống kê. Các cuộc điều tra này đã xây dựng cơ sở vi mô, vĩ mô	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
17	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Xây dựng	2012-2014	Đã ban hành Quyết định số 801/QĐ-BXD ngày 30/8/2012 về phê duyệt dự án Hệ thống thông tin thống kê ngành xây dựng trong đó có kế hoạch thực hiện các phần mềm	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
18	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với các cuộc điều tra, tổng điều tra do thống kê Bộ Xây dựng thực hiện	Hàng năm	Bộ Xây dựng sử dụng chương trình Excel để thực hiện việc xử lý, tổng hợp	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
19	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với chế độ báo cáo thống kê định kỳ do thống kê Bộ Xây dựng chịu trách nhiệm	Hàng năm	Hiện tại Bộ Xây dựng sử dụng chương trình Excel để thực hiện việc xử lý, tổng hợp chế độ báo cáo thống kê định kỳ. Việc xây dựng các phần mềm hiện được bố trí trong dự án Hệ thống thông tin thống kê ngành xây dựng	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
20	Chuẩn hóa các chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu công chức thống kê theo ngạch công chức thống kê của thống kê Bộ Xây dựng	2013	Có 02 người làm công tác thống kê chuyên trách. Tuy nhiên, chưa thực hiện chuyển ngạch thống kê cho công chức làm thống kê vì chờ hướng dẫn của Tổng cục Thống kê để chuyển ngạch	Hoàn thành
21	Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê Sở Xây dựng	2012-2015	Đã ban hành Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16/11/2015 về Hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng thuộc UBND tỉnh, thành phố. Tuy nhiên, việc bố trí nhân lực làm thống kê tại Sở Xây dựng là do UBND tỉnh, thành phố thực hiện	Hoàn thành
22	Biên soạn và cung cấp số liệu thống kê Việt Nam ra quốc tế; Biên soạn, phổ biến số liệu thống kê chủ yếu của các nước và các Tổ chức quốc tế cho người dùng tin trong nước	Hàng năm	Hoạt động này Bộ Xây dựng là đơn vị phối hợp, tất cả các yêu cầu về cung cấp số liệu thống kê của Tổng cục Thống kê đều được Bộ Xây dựng thực hiện	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
23	Tham gia đầy đủ, có hiệu quả các chương trình thống kê quốc tế và khu vực (chương trình so sánh quốc tế, chương trình hài hòa số liệu thống kê khu vực và thế giới...)	Hàng năm	Bộ Xây dựng không tham gia các chương trình thống kê quốc tế và khu vực trong thời gian vừa qua	Chưa thực hiện

9. Bộ Thông tin và Truyền thông

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Củng cố và hoàn thiện tổ chức thống kê Bộ Thông tin và Truyền thông	2012-2015	Đã thành lập Phòng Quản lý dịch vụ công và Thống kê, Kinh tế thuộc Vụ Kế hoạch - Tài chính (theo Quyết định số 2495/2017/QĐ-BTTTT ngày 29/12/2017)	Hoàn thành
2	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ Thông tin và Truyền thông	2012-2015	Đã ban hành Thông tư số 15/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành thông tin và truyền thông	Hoàn thành
3	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ Thông tin và Truyền thông	2016-2020	Đã ban hành Thông tư số 15/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành thông tin và truyền thông	Hoàn thành
4	Rà soát, cập nhật, hoàn thiện các cuộc điều tra thống kê của Bộ Thông tin và Truyền thông	Hàng năm	Hàng năm, Bộ đều thực hiện rà soát cũng như tổ chức các cuộc điều tra thống kê (đều gửi Tổng cục Thống kê thẩm định phương án điều tra)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
5	Cập nhật, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê cơ sở đối với các đơn vị hoạt động thông tin và truyền thông	2012, 2015, 2020	Đã ban hành Thông tư số 10/2018/TT-BTTTT ngày 29/6/2018 quy định chế độ báo cáo thống kê ngành thông tin và truyền thông	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
6	Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Sở Thông tin và Truyền thông	2012, 2015, 2020	Đã ban hành Thông tư số 10/2018/TT-BTTTT ngày 29/6/2018 quy định chế độ báo cáo thống kê ngành thông tin và truyền thông	Hoàn thành
7	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, phổ biến, lưu trữ, chia sẻ kết quả và dữ liệu các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê không thuộc chương trình điều tra thống kê quốc gia	2012	Chưa thực hiện do Bộ chưa xác định được danh mục, nội dung các cuộc điều tra thống kê ngoài chương trình điều tra thống kê quốc gia	Chưa thực hiện
8	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ	2012-2015	Bộ đang dự thảo chế độ báo cáo thống kê ngành thông tin và truyền thông	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
9	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	<p>Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ: có 2/9 chỉ tiêu thu thập, tổng hợp và công bố đầy đủ, 4/9 chỉ tiêu đã thu thập, tổng hợp toàn bộ nhưng mới công bố được một số phân tử, 1/9 chỉ tiêu đã thu thập nhưng chưa đầy đủ hết phân tử, 2/9 chỉ tiêu chưa thu thập được (tính đến hết 31/12/2015).</p> <p>Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo Luật Thống kê năm 2015: có 3/9 chỉ tiêu đã báo cáo nhưng không đủ phân tử cho Tổng cục Thống kê, 6/9 chỉ tiêu chưa báo cáo được.</p>	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
10	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ	2012-2015	Sách trắng công nghệ thông tin và truyền thông Việt Nam năm 2017 công bố được 26/70 chỉ tiêu thống kê của Bộ	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
11	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến Niên giám thống kê của Bộ	2012-2013	Hiện Bộ đã có quy trình biên soạn Sách trắng công nghệ thông tin và truyền thông. Chế độ báo cáo và các phương án điều tra để thu thập, tính toán các chỉ tiêu thống kê chưa hoàn thành	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
12	Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về vị trí, vai trò của thống kê và trách nhiệm của cộng đồng đối với công tác thống kê	Hàng năm	Đã ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền kiến thức thống kê giai đoạn 2015-2020 (tại Quyết định số 1428/QĐ-TCTK ngày 25/12/2014). Hàng năm, Tổng cục Thống kê đều xây dựng và ban hành Kế hoạch công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Tuy nhiên, hiện nay chưa có một kế hoạch phối hợp cụ thể giữa Bộ và Tổng cục Thống kê trong việc triển khai chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền kiến thức thống kê	Hoàn thành
13	Thành lập và kiện toàn đơn vị phân tích và dự báo thống kê tại Bộ Thông tin và Truyền thông	2012-2015	Chưa thực hiện do thiếu nguồn lực cho hoạt động thống kê, đồng thời nhiệm vụ này đối với Bộ chưa phải là nhiệm vụ cấp thiết hiện nay	Chưa thực hiện
14	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ và tiến hành phân tích và dự báo ngắn hạn	Định kỳ	Chưa thực hiện do thiếu nguồn lực cho hoạt động thống kê, đồng thời nhiệm vụ này đối với Bộ chưa phải là nhiệm vụ cấp thiết hiện nay	Chưa thực hiện
15	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ phân tích và dự báo trung và dài hạn	Định kỳ	Chưa thực hiện do thiếu nguồn lực cho hoạt động thống kê, đồng thời nhiệm vụ này đối với Bộ chưa phải là nhiệm vụ cấp thiết hiện nay	Chưa thực hiện
16	Nâng cao năng lực cho các đơn vị thực hiện phân tích và dự báo thống kê	2012- 2015	Chưa thực hiện do thiếu nguồn lực cho hoạt động thống kê, đồng thời nhiệm vụ này đối với Bộ chưa phải là nhiệm vụ cấp thiết hiện nay	Chưa thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
17	Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của thống kê Bộ	2012 – 2015, sau năm 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	Bộ Thông tin và Truyền thông đã có báo cáo đánh giá số 2697/BTTTT-KHTC ngày 31/7/2017	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
18	Cơ sở dữ liệu vi mô, cơ sở dữ liệu vĩ mô của các cuộc điều tra, tổng điều tra do thống kê Bộ thực hiện	2012-2020	Bộ đang thực hiện nhưng chưa hoàn thành do các phương án điều tra thống kê hiện nay chưa xây dựng xong; đồng thời một phần dữ liệu phải được cung cấp từ các Bộ, ngành khác	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
19	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ	2012-2014	Bộ đang thực hiện nhưng chưa hoàn thành do thiếu nguồn lực	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
20	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với các cuộc điều tra, tổng điều tra do thống kê của Bộ thực hiện	Hàng năm	Bộ đang thực hiện nhưng chưa hoàn thành do phần mềm xử lý, tổng hợp dữ liệu phải gắn với từng phương án điều tra. Hiện các phương án điều tra chưa xây dựng xong	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
21	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với chế độ báo cáo thống kê định kỳ của Bộ	Hàng năm	Chưa thực hiện do chế độ báo cáo thống kê của Bộ chưa được ban hành	Chưa thực hiện
22	Chuẩn hóa các chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu công chức thống kê theo ngạch công chức thống kê của thống kê Bộ Thông tin và Truyền thông	2013	Phòng Quản lý dịch vụ công và Thống kê, Kinh tế thuộc Vụ Kế hoạch - Tài chính hiện có 2 công chức làm thống kê kiêm nhiệm và 1 lãnh đạo phụ trách công tác thống kê của Bộ. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa thực hiện chuyển xếp ngạch thống kê cho đội ngũ người làm công tác thống kê	Chưa thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
23	Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê Sở Thông tin và Truyền thông; thống kê xã, phường, thị trấn; thống kê doanh nghiệp, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp	2012-2015	Đã ban hành Thông tư số 06/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 10/3/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc UBND huyện, quận. Tuy nhiên, việc bố trí người làm thống kê tại Sở Thông tin và Truyền thông là do UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện	Hoàn thành

10. Bộ Giáo dục và Đào tạo

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Củng cố và hoàn thiện tổ chức thống kê Bộ Giáo dục và Đào tạo	2012-2015	Đã thành lập Phòng Thống kê thuộc Văn phòng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Quyết định số 2077/QĐ-BGDĐT ngày 19/6/2017)	Hoàn thành
2	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Giáo dục và Đào tạo	2012-2015	Hệ thống chỉ tiêu thống kê giáo dục và đào tạo đã được ban hành (Thông tư số 39/2011/TT-BGDĐT ngày 15/9/2011)	Hoàn thành
3	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Giáo dục và Đào tạo	2016-2020	Đã ban hành Thông tư số 19/2017/TT-BGDĐT ngày 28/7/2017 ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành giáo dục	Hoàn thành
4	Cập nhật, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị thuộc Bộ	2012, 2015, 2020	Đã ban hành chế độ thống kê về tổ chức, hoạt động giáo dục và đào tạo (Thông tư số 41/2011/TT-BGDĐT ngày 22/9/2011) và hệ thống biểu mẫu thống kê giáo dục và đào tạo (Quyết định số 5363/QĐ-BGDĐT ngày 14/11/2013). Hiện Bộ đang dự thảo chế độ báo cáo thống kê của Bộ	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
5	Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Sở Giáo dục và Đào tạo	2012, 2015, 2020	Đã ban hành chế độ thống kê về tổ chức, hoạt động giáo dục và đào tạo (Thông tư số 41/2011/TT-BGDĐT ngày 22/9/2011) và hệ thống biểu mẫu thống kê giáo dục và đào tạo (Quyết định số 5363/QĐ-BGDĐT ngày 14/11/2013). Hiện Bộ đang dự thảo chế độ báo cáo thống kê của Bộ	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
6	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Giáo dục và Đào tạo	2012-2015	Đã xây dựng hệ thống thống kê EMIS online (Hệ thống thông tin quản lý giáo dục trực tuyến) phục vụ báo cáo, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê của ngành	Hoàn thành
7	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ: có 13/26 chỉ tiêu thu thập, tổng hợp và công bố đầy đủ, 10/26 chỉ tiêu đã thu thập, tổng hợp toàn bộ nhưng mới công bố được một số phân tử, 3/26 chỉ tiêu đã thu thập nhưng chưa đầy đủ hết phân tử (tính đến hết 31/12/2015). Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo Luật Thống kê năm 2015: có 3/3 chỉ tiêu đã báo cáo đầy đủ cho Tổng cục Thống kê.	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
8	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Giáo dục và Đào tạo	2012-2015	Các chỉ tiêu thống kê giáo dục và đào tạo được công bố trong báo cáo tổng hợp hàng năm	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
9	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến Niên giám thống kê Bộ Giáo dục và Đào tạo	2012-2013	Phát hành niên giám và tờ gấp thống kê hàng năm	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
10	Thành lập và kiện toàn đơn vị phân tích và dự báo thống kê tại Bộ Giáo dục và Đào tạo	2012-2015	Chưa có đơn vị phân tích và dự báo thống kê do Bộ có đủ điều kiện để thành lập một đơn vị phân tích, dự báo thống kê riêng	Chưa thực hiện
11	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ và tiến hành phân tích và dự báo ngắn hạn	Định kỳ	Chưa thực hiện (do chưa đủ điều kiện nguồn lực (nhân lực, thời gian, kinh phí) để thực hiện)	Chưa thực hiện
12	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ phân tích và dự báo trung và dài hạn	Định kỳ	Chưa thực hiện (do chưa đủ điều kiện nguồn lực (nhân lực, thời gian, kinh phí) để thực hiện)	Chưa thực hiện
13	Nâng cao năng lực cho các đơn vị thực hiện phân tích và dự báo thống kê	2012- 2015	Chưa thực hiện (do chưa đủ điều kiện nguồn lực (nhân lực, thời gian, kinh phí) để thực hiện)	Chưa thực hiện
14	Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của thống kê Bộ Giáo dục và Đào tạo	2012 – 2015, sau năm 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	Hệ thống quản lý giáo dục trực tuyến (EMIS online) khối giáo dục (mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên); khối đào tạo (đại học, cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm); hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục xóa mù chữ đã được xây dựng và đưa vào sử dụng thống nhất toàn quốc. Bộ Giáo dục và Đào tạo đang nghiên cứu để triển khai xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
15	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Giáo dục và Đào tạo	2012-2014	Cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê giáo dục và đào tạo đã được tích hợp trên Hệ thống thông tin quản lý giáo dục (EMIS) trực tuyến	Hoàn thành
16	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với chế độ báo cáo thống kê định kỳ do thống kê Bộ chịu trách nhiệm	Hàng năm	Lồng ghép trong hoạt động số 9, 14, 15	Hoàn thành
17	Chuẩn hóa các chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu công chức	2013	Đã bố trí 5 cán bộ làm công tác thống kê chuyên trách (4 công chức và 1 công chức hợp đồng).	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
	thống kê theo ngạch công chức thống kê của thống kê Bộ Giáo dục và Đào tạo		Bộ đã bổ nhiệm công chức theo các ngạch công chức hành chính (Chuyên viên chính mã 01.002 và Chuyên viên mã 01.003), do đó Bộ không thực hiện chuyển đổi ngạch Thống kê viên chính mã 23.262 và Thống kê viên mã 23.263	
18	Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê Sở Giáo dục và Đào tạo	2012-2015	Đã ban hành Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 29/5/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ Hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND tỉnh, TP, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND huyện, quận. Các Sở Giáo dục và Đào tạo đã bố trí cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm làm công tác thống kê	Hoàn thành
19	Đổi mới chương trình và phương pháp đào tạo thống kê ở các trường trung học chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học	Hàng năm	Bộ Giáo dục và Đào tạo không thực hiện hoạt động này. Bộ đã giao cho các cơ sở đào tạo chủ động Xây dựng Chương trình và phương pháp đào tạo	Hoàn thành
20	Biên soạn và cung cấp số liệu thống kê Việt Nam ra quốc tế; Biên soạn, phổ biến số liệu thống kê chủ yếu của các nước và các Tổ chức quốc tế cho người dùng tin trong nước	Hàng năm	Báo cáo thường niên số liệu cho Viện Thống kê UNESCO, UNESCO Hà Nội, Tổng cục Thống kê, UNICEF Việt Nam và một số đơn vị khác khi có nhu cầu về số liệu giáo dục và đào tạo	Hoàn thành

11. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Hoàn thiện các văn bản quy định, hướng dẫn thống kê ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo Luật thống kê sửa đổi	2013-2020	Ban hành Quy định về quản lý điều tra cơ bản của ngành và Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác thống kê Bộ, ngành; Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát các văn bản pháp lý của hướng dẫn Luật Thống kê	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
2	Củng cố và hoàn thiện tổ chức thống kê Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Hệ thống thống kê ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2012-2015	Trung tâm Tin học và Thống kê đã thành lập và hoạt động từ trước khi có Chiến lược phát triển Thống kê	Hoàn thành
3	Xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2012-2015	Hệ thống chỉ tiêu ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được ban hành (Quyết định số 3201/QĐ-BNN-KH ngày 26/11/2010)	Hoàn thành
4	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ	2016-2020	Bộ đã dự thảo hệ thống chỉ tiêu thống kê	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
5	Khai thác nguồn dữ liệu từ hệ thống thông tin đăng ký đất đai phục vụ thống kê hiện trạng sử dụng đất đai	Hàng năm	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không thực hiện nhiệm vụ này mà do Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện	Không thực hiện
6	Khai thác nguồn dữ liệu từ hệ thống đăng ký phương tiện cơ giới đánh bắt thủy sản phục vụ thống kê thủy sản	Hàng năm	Đã có cơ sở dữ liệu đăng kiểm đầy đủ từ năm 2011 của các tàu có công suất từ 20 CV trở lên (đối với các tàu cá có công suất dưới 20 CV chỉ đăng ký chứ không đăng kiểm và do cấp xã quản lý). Cơ sở dữ liệu này được cập nhật một năm 2 lần (6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
7	Khai thác nguồn dữ liệu từ Tổng kiểm kê Rừng giai đoạn 2011 -2015 phục vụ thống kê lâm nghiệp	Hàng năm	Đã có báo cáo tổng kiểm kê rừng giai đoạn 2013-2016 (thời điểm chốt số liệu là 31/12/2016 theo Quyết định số 1819/QĐ-TTg công bố số liệu tổng kiểm kê rừng toàn quốc. Trong đó, năm 2013 thực hiện thí điểm; năm 2014 thực hiện kiểm kê 13 tỉnh; năm 2015 kiểm kê ở 25 tỉnh; năm 2016 kiểm kê ở 20 tỉnh). Báo cáo đã được trình bày trong Hội nghị của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2017	Hoàn thành
8	Rà soát, cập nhật, hoàn thiện các cuộc điều tra thống kê của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hàng năm	Báo cáo rà soát các cuộc điều tra thống kê hàng năm của Bộ. Năm 2017, đã gửi Phương án điều tra thực trạng sản xuất, tiêu thụ và hiệu quả ngành thủy sản, Phương án điều tra về thực trạng quản lý, khai thác và hiệu quả công trình thủy lợi và Phương án điều tra về thực trạng cơ giới hóa trong nông nghiệp để xin ý kiến thẩm định của Tổng cục Thống kê	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
9	Cập nhật, chuẩn hóa phương án cho các cuộc điều tra thường xuyên (điều tra chọn mẫu) ngành tại Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2012-2015	Bộ đã ban hành chương trình điều tra thống kê quốc gia của ngành (trong đó có 20 chỉ tiêu gồm 6 nhóm A và 14 chỉ tiêu nhóm B). Đồng thời, đã có phương án điều tra của 10 cuộc điều tra thống kê của Bộ từ năm 2014. Đã thực hiện 2 cuộc điều tra. Đang triển khai 3 cuộc điều tra nữa (năm 2018 sẽ thực hiện)	Hoàn thành
10	Xây dựng chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị trực thuộc Tổng cục, Cục, Vụ	2012, 2015, 2020	Chế độ báo cáo thống kê áp dụng cho các đơn vị của Bộ đã được quy định và ban hành theo Quyết định số 3201/QĐ-BNN-KH ngày 26/11/2010). Bộ đang dự thảo chế độ báo cáo thống kê của Bộ	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
11	Phối hợp, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2012, 2015, 2020	Đã ban hành chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng cho các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được ban hành (Quyết định số 3201/QĐ-BNN-KH ngày 26/11/2010). Bộ đang dự thảo chế độ báo cáo thống kê của Bộ	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
12	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, phổ biến, lưu trữ, chia sẻ kết quả và dữ liệu các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (không thuộc chương trình điều tra thống kê quốc gia)	2012	Quy trình xây dựng form nhập tin, phúc tra và xử lý số liệu các cuộc điều tra cơ bản thường xuyên đã được xây dựng từ năm 2014.	Hoàn thành
13	Xây dựng, ban hành quy trình xử lý, tổng hợp, phổ biến đối với các chỉ tiêu thống kê thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2012-2015	Quy trình thực hiện theo Quyết định số 3201/QĐ-BNN-KH ngày 26 tháng 11 năm 2010 ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê và các chế độ báo cáo thống kê ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn	Hoàn thành
14	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ: có 10/19 chỉ tiêu thu thập, tổng hợp và công bố đầy đủ, 4/19 chỉ tiêu đã thu thập nhưng chưa đầy đủ hết phân tổ, 5/19 chỉ tiêu chưa thu thập được (tính đến hết 31/12/2015). Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo Luật Thống kê năm 2015: có 2/4 chỉ tiêu đã báo cáo đầy đủ cho Tổng cục Thống kê, 2/4 chỉ tiêu đã báo cáo nhưng không đủ phân tổ.	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
15	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ theo kỳ	2012-2015	Đã tiến hành thu thập, tổng hợp thông tin của 93/186 chỉ tiêu thống kê ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
16	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp, phổ biến niên giám thống kê ngành	2012-2013	Bộ không ban hành riêng một văn bản quy định về quy trình. Tuy nhiên, Bộ vẫn có một quy trình biên soạn niên giám thống kê và theo đó, trước tháng 10 hàng năm phải ban hành niên giám thống kê của Bộ	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
17	Thành lập và kiện toàn đơn vị phân tích và dự báo thống kê tại Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2012-2015	Đã thành lập Phòng Phân tích và Dự báo thuộc Trung tâm Tin học và Thống kê	Hoàn thành
18	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ và tiến hành phân tích và dự báo ngắn hạn	Định kỳ	Báo cáo dự báo các mặt hàng nông lâm thủy sản theo quý	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
19	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ phân tích và dự báo trung và dài hạn)	Định kỳ	Báo cáo phân tích và dự báo theo quý	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
20	Nâng cao năng lực cho các đơn vị thực hiện phân tích và dự báo thống kê	2012- 2015	Tổ chức các lớp tập huấn về thống kê và dự báo ở trong nước và cử người đi học ở nước ngoài	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
21	Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của thống kê Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2012 – 2015, sau năm 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	Bộ đã đầu tư kinh phí cho Trung tâm hoàn thành Dự án “Tăng cường năng lực thống kê”, trong đó có xây dựng phần mềm báo cáo thống kê trực tuyến” để thực hiện chế độ báo cáo thống kê thông qua phần mềm	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
22	Cơ sở dữ liệu vi mô, cơ sở dữ liệu vĩ mô của các cuộc điều tra thống kê của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2012-2020	Các phần mềm lưu trữ và cập nhập cho các cuộc điều tra của Bộ	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
23	Cơ sở dữ liệu chỉ tiêu thống kê ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2012-2014	Cơ sở dữ liệu thống kê ngành	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
24	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với các cuộc điều tra, tổng điều tra do thống kê Bộ thực hiện	Hàng năm	Bộ đã xây dựng các phần mềm gồm: phần mềm thống kê trực tuyến, phần mềm giá cả, phần mềm xuất nhập khẩu, phần mềm an ninh lương thực. Mỗi cuộc điều tra của Bộ đều có một phần mềm xử lý số liệu điều tra riêng	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
25	Phát triển phần mềm ứng dụng trong thu thập, xử lý, tổng hợp số liệu theo chế độ báo cáo thống kê định kỳ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hàng năm	Đã xây dựng và đưa vào sử dụng Phần mềm báo cáo thống kê trực tuyến	Hoàn thành
26	Chuẩn hóa các chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu công chức thống kê theo ngạch công chức thống kê của thống kê Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2013	Bố trí 27 người làm thống kê chuyên trách và 55 người làm thống kê kiêm nhiệm. Tuy nhiên, Trung tâm Tin học và Thống kê là đơn vị sự nghiệp, không phải đơn vị quản lý nhà nước nên không thể có được các chức danh công chức thống kê theo Quyết định số 03/2008/QĐ-BNV ngày 12/11/2008	Hoàn thành
27	Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; thống kê xã, phường, thị trấn; thống kê doanh nghiệp, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp	2012-2015	Đã ban hành Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và, cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc UBND tỉnh, huyện. Tuy nhiên, việc bố trí người làm thống kê tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện	Hoàn thành
28	Biên soạn và cung cấp số liệu thống kê Việt Nam ra quốc tế; Biên soạn, phổ biến số liệu thống kê chủ yếu của các nước và các Tổ chức quốc tế cho người dùng tin trong nước	Hàng năm	Bộ là thành viên tham gia hệ thống an ninh lương thực của các nước ASEAN (AFSIS), và hệ thống thông tin thị trường thế giới AMIS. Hàng quý Bộ phải gửi báo cáo tổng quan 5 mặt hàng chính (gạo, khô, sắn,..) cho AFSIS, và hàng quý cung cấp thông tin cho AMIS. Do vậy, Việt Nam phải có trách nhiệm cung cấp thông tin cho các tổ chức trên. Đồng thời, Bộ	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
			cũng biên soạn về thống kê giá cả thị trường (mua từ hãng tin Reuters) và cung cấp cho Ban Thị trường và lãnh đạo bộ, đồng thời lên cổng thông tin điện tử của Bộ (thực hiện bản tin tuần). Mỗi năm xuất bản niên giám thống kê và công khai trên cổng thông tin điện tử của bộ	
29	Tham gia đầy đủ, có hiệu quả các chương trình thống kê quốc tế và khu vực (chương trình so sánh quốc tế, chương trình hài hòa số liệu thống kê khu vực và thế giới...)	Hàng năm	Trung tâm Tin học và Thống kê là thành viên Dự án hệ thống thông tin an ninh lương thực các nước Asean (AFSIS) đặt tại Thái Lan. Hàng năm, viên chức của Trung tâm được cử tham gia hội thảo, đào tạo do Dự án tài trợ. Trung tâm là thành viên Tổ chức Hệ thống thông tin thị trường nông nghiệp (AMIS) đặt tại Ý	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

12. Bộ Nội vụ

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Đổi mới cơ cấu tổ chức Hệ thống thống kê tập trung theo hướng chuyên môn hóa các khâu của quá trình thống kê	2015-2020	Phối hợp với Tổng cục Thống kê trong xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định số 85/2017/NĐ-CP ngày 19/07/2017 quy định cơ cấu, nhiệm vụ, quyền hạn của hệ thống tổ chức thống kê tập trung và thống kê bộ, cơ quan ngang bộ	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
2	Tổ chức và hoàn thiện hệ thống thống kê Bộ Nội vụ	2012-2015	Đã thành lập Phòng Thống kê và tổng hợp thuộc Vụ Kế hoạch - Tài chính (Quyết định số 816/QĐ-BNV ngày 10/7/2013). Tuy nhiên, Quyết định số 601/QĐ-BNV ngày 6/4/2016 của Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Vụ Kế hoạch - Tài chính, không còn phòng Thống kê và tổng hợp)	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
3	Biên soạn và xuất bản sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê các chỉ tiêu của Bộ Nội vụ	2013	Chưa thực hiện do trước đây thống kê của Bộ Nội vụ tổ chức phân tán, các nhiệm vụ được giao cho các vụ chuyên ngành thực hiện, không thông qua Vụ Kế hoạch tài chính	Chưa thực hiện
4	Xây dựng áp dụng quy trình chuẩn đánh giá chất lượng đối với điều tra mẫu, điều tra toàn bộ và điều tra thống kê của Bộ Nội vụ	2013-2015	Chưa thực hiện vì hoạt động 9 chưa triển khai thực hiện	Chưa thực hiện
5	Xây dựng, áp dụng quy trình xây dựng chế độ báo cáo thống kê và phương án điều tra thống kê	2013-2015	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
6	Áp dụng quy trình quản lý và đánh giá chất lượng số liệu thống kê theo khung đánh giá chất lượng của Quỹ Tiền tệ quốc tế (DQAF)	2013-2015	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
7	Tham gia nghiên cứu khoa học thống kê với các nước trong khu vực và thế giới	2013-2015	Bộ Nội vụ không thực hiện nhiệm vụ này	Không thực hiện
8	Xây dựng hoàn thiện đồng bộ các chỉ tiêu thống kê của Bộ Nội vụ	2012-2015	Đã ban hành thông tư số 03/2017/TT-BNV ngày 19/05/2017 ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Nội vụ	Hoàn thành
9	Hoàn thiện chương trình điều tra thống kê của Bộ Nội vụ	Hàng năm	Bộ Nội vụ đang xây dựng Đề án Hoàn thiện hệ thống thông tin thống kê nhằm nâng cao chất lượng thống kê ngành Nội vụ, trong đó có nội dung điều tra thống kê của Bộ	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
10	Hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê của Bộ Nội vụ	Từ năm 2012	Đã ban hành Thông tư số 03/2018/TT-BNV ngày 06/3/2018 quy định chế độ báo cáo thống kê ngành nội vụ	Hoàn thành
11	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp, phổ biến chỉ tiêu thống kê đã ban hành	Từ năm 2012	Quy trình được quy định trong Thông tư số 03/2018/TT-BNV ngày 06/3/2018 quy định chế độ báo cáo thống kê ngành nội vụ	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
12	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ: có 1/3 chỉ tiêu thu thập, tổng hợp và công bố đầy đủ, 1/3 chỉ tiêu đã thu thập nhưng chưa đầy đủ hết phân tổ, 1/3 chỉ tiêu chưa thu thập được (tính đến hết 31/12/2015). Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo Luật Thống kê năm 2015: có 1/2 chỉ tiêu đã báo cáo nhưng không đủ phân tổ cho Tổng cục Thống kê, 1/2 chỉ tiêu chưa báo cáo được.	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
13	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ	2012-2015	Không có thông tin (Bộ Nội vụ không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ
14	Triển khai các hoạt động phân tích và dự báo thống kê	Từ năm 2012	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
15	Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của thống kê của Bộ	2012 – 2015, sau năm 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	Bộ Nội vụ đang xây dựng Đề án Hoàn thiện hệ thống thông tin thống kê nhằm nâng cao chất lượng thống kê ngành Nội vụ	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
16	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ	2012-2014	Bộ Nội vụ đang xây dựng Đề án Hoàn thiện hệ thống thông tin thống kê nhằm nâng cao chất lượng thống kê ngành Nội vụ	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
17	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với chế độ báo cáo thống kê định kỳ do Bộ chịu trách nhiệm	Hàng năm	Bộ Nội vụ đang xây dựng Đề án Hoàn thiện hệ thống thông tin thống kê nhằm nâng cao chất lượng thống kê ngành Nội vụ	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
18	Chuẩn hóa các chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu công chức thống kê theo ngạch công chức thống kê của Bộ Nội vụ	2013	Đã bố trí 2 công chức kiêm nhiệm công tác thống kê. Do công chức làm thống kê kiêm nhiệm nên chưa chuyển sang ngạch thống kê	Hoàn thành
19	Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê Sở Nội vụ; thống kê xã, phường, thị trấn; thống kê doanh nghiệp, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp	2012-2015	Đã ban hành Thông tư số 15/2014/TT-BNV ngày ngày 31/10/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thuộc UBND cấp tỉnh; Phòng Nội vụ thuộc UBND cấp huyện	Hoàn thành
20	Đổi mới công tác tuyển dụng, quản lý và sử dụng nhân lực thống kê	2012-2014	Chưa thực hiện Công tác tuyển dụng, quản lý và sử dụng nhân lực thống kê theo Luật công chức, Luật viên chức và các văn bản hướng dẫn thực hiện các Luật này	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
21	Mở rộng và tăng cường hiệu quả hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thống kê	Hàng năm	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện

13. Bộ Y tế

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Phối hợp thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược	2012	Bộ Y tế có một thành viên trong Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam (Quyết định số 1548/QĐ-BKHĐT ngày 19/12/2012 về thành lập BCĐTW và Quyết định số 1631/QĐ-BKHĐT ngày 10/11/2014 về kiện toàn BCĐTW)	Hoàn thành
2	Tổ chức hội nghị phổ biến, tuyên truyền các văn bản quy định về công tác thống kê của Chính phủ và của ngành Y tế	2013-2020	Hội nghị tổng kết công tác thống kê có nội dung phổ biến các văn bản về công tác thống kê của Chính phủ	Hoàn thành
3	Củng cố và hoàn thiện tổ chức thống kê trong ngành Y tế	2012-2015	Đã thành lập Phòng Thống kê y tế thuộc Vụ Kế hoạch - Tài chính (theo Quyết định số 1168/QĐ-BYT ngày 7/4/2014)	Hoàn thành
4	Xây dựng cơ chế chia sẻ thông tin giữa các hệ thống trong ngành Y tế và giữa ngành Y tế với các Bộ, ngành liên quan	2013	Đã ký kết Quy chế phối hợp công tác thống kê và chia sẻ thông tin thống kê giữa Bộ Y tế và Tổng cục Thống kê (Văn bản số 946/QCPH-BYT-TCTK ngày 28/8/2017)	Hoàn thành
5	Xây dựng quy định phổ biến thông tin thống kê	2013	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
6	Nghiên cứu áp dụng lập tài khoản Y tế quốc gia, tài khoản cho từng lĩnh vực chuyên ngành	2013-2020	Đã lập được Tài khoản y tế quốc gia, tại khoản HIV/AIDS năm 2013 đã được xuất bản và công bố. Năm 2014, 2015, thí điểm lập tài khoản y tế tuyến tỉnh cho 5 tỉnh	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
7	Nghiên cứu áp dụng bảng danh mục, phân loại chuyên môn, chuẩn hóa hồ sơ biểu mẫu của từng lĩnh vực chuyên môn	2013-2020	Đã ban hành Bộ mã danh mục dùng chung áp dụng trong khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế (Phiên bản số 5) theo Quyết định số 6061/QĐ-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
8	Nghiên cứu áp dụng chuẩn công nghệ thông tin trong lĩnh vực y tế	2013-2020	Đã có hướng dẫn chuẩn áp dụng công nghệ thông tin	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
9	Biên soạn Từ điển siêu số liệu	2013-2015	Đã được ban hành theo Quyết định số 32/2014/QĐ-BYT về nội dung hệ thống chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành y tế	Hoàn thành
10	Biên soạn sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê Y tế	2013-2015	Tài liệu hướng dẫn thống kê y tế đã được biên soạn và phát hành	Hoàn thành
11	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ	2012-2015	Đã ban hành Hệ thống chỉ số thống kê cơ bản ngành Y tế tại Thông tư 06/2014/TT-BYT ngày 14 tháng 02 năm 2014	Hoàn thành
12	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ	2016-2020	Chưa thực hiện do chờ chế độ báo cáo thống kê cấp quốc gia được ban hành	Chưa thực hiện
13	Khai thác nguồn dữ liệu từ hệ thống thông tin đăng ký hộ tịch, hộ khẩu phục vụ thống kê dân số (tăng giảm dân số, sinh, tử, kết hôn, ly hôn, đi, đến...)	Hàng năm	Đã thực hiện đóng góp ý kiến xây dựng Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về thống kê hộ tịch năm giai đoạn 2015-2024. Tổng cục Dân số và Kế hoạch hóa gia đình đã xây dựng cơ sở dữ liệu về biến động dân cư của hơn 90 triệu dân được cập nhật định kỳ và đang chờ nghiên cứu kết nối vào hệ thống chung của Bộ Y tế.	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
14	Rà soát, cập nhật, hoàn thiện các cuộc điều tra thống kê của ngành Y tế	Hàng năm	Đã thực hiện rà soát các cuộc điều tra của ngành để đưa vào chương trình điều tra thống kê quốc gia. Theo đó, Bộ được giao thực hiện 3 cuộc: điều tra dinh dưỡng (hàng năm), điều tra nhân khẩu học, điều tra cơ sở và nhân lực y tế ngoài công lập (5 năm)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
15	Cập nhật, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị cơ sở (doanh nghiệp, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp...)	2012, 2015, 2020	Đã ban hành: Hệ thống biểu mẫu thống kê y tế áp dụng đối với các cơ sở y tế tuyến tỉnh, huyện và xã (Thông tư số 27/2014/TT-BYT ngày 14/8/2014); Hệ thống biểu mẫu và chế độ báo cáo thống kê y tế áp dụng đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (Thông tư số 29/2014/TT-BYT ngày 14/8/2014); Chế độ báo cáo công tác phòng, chống HIV/AIDS (Thông tư số 03/2015/TT-BYT)	Hoàn thành
16	Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với tuyến tỉnh, huyện, xã	2012, 2015, 2020	Đã ban hành: Hệ thống biểu mẫu thống kê y tế áp dụng đối với các cơ sở y tế tuyến tỉnh, huyện và xã (Thông tư số 27/2014/TT-BYT ngày 14/8/2014); Hệ thống biểu mẫu và chế độ báo cáo thống kê y tế áp dụng đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (Thông tư số 29/2014/TT-BYT ngày 14/8/2014); Chế độ báo cáo công tác phòng, chống HIV/AIDS (Thông tư số 03/2015/TT-BYT)	Hoàn thành
17	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, phổ biến, lưu trữ, chia sẻ kết quả và dữ liệu các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê không thuộc chương trình điều tra thống kê quốc gia	2012	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
18	Xây dựng quy trình truyền tin, xử lý, tổng hợp, phổ biến các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Y tế	2012-2015	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
19	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ: có 11/18 chỉ tiêu thu thập, tổng hợp và công bố đầy đủ, 6/18 chỉ tiêu đã thu thập nhưng chưa đầy đủ hết phân tổ, 1/18 chỉ tiêu chưa thu thập được (tính đến hết 31/12/2015). Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
			Luật Thống kê năm 2015: có 5/5 chỉ tiêu đã báo cáo nhưng không đủ phân tổ cho Tổng cục Thống kê.	
20	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ	2012-2015	Các chỉ tiêu thống kê y tế được công bố trong niên giám thống kê hàng năm (đã biên soạn và công bố 88 chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
21	Xây dựng quy trình truyền tin, xử lý, tổng hợp, phổ biến cuốn niên giám thống kê	2012-2013	Đã biên soạn và phát hành niên giám thống kê hàng năm nhưng chưa xây dựng quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến Niên giám	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
22	Thành lập nhóm phân tích và dự báo thống kê của ngành Y tế	2012-2015	Bộ Y tế không thành lập được đơn vị phân tích và dự báo thống kê	Không thực hiện
23	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ và tiến hành phân tích và dự báo ngắn hạn	Định kỳ	Báo cáo tổng kết ngành hàng năm cũng có các dự báo ngắn hạn	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
24	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ phân tích và dự báo trung và dài hạn	Định kỳ	Báo cáo Tổng quan ngành y tế, Báo cáo Tổng kết ngành, báo cáo các lĩnh vực chuyên đều có các dự báo cho các chỉ tiêu thống kê y tế	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
25	Nâng cao năng lực cho các đơn vị thực hiện phân tích và dự báo thống kê	2012- 2015	Tổ chức các lớp về đào tạo ngắn hạn và thống kê cơ bản và phần mềm sử dụng số liệu cho các sở y tế (có nội dung giảng dạy về phân tích và dự báo) năm 2013, 2016	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
26	Cung cấp trang thiết bị, phương tiện làm việc liên quan đến công tác thống kê	2012 – 2015, sau năm 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	100% các đơn vị thuộc/trực thuộc Bộ, các Sở Y tế, bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh có mạng LAN toàn cơ quan và có kết nối internet; có đủ 100% máy tính cho công chức, viên chức có nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin cho công việc. Bộ đã thành lập Trung tâm tích hợp dữ liệu đáp ứng các yêu cầu cơ bản về máy chủ cho các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị trong cơ quan Bộ.	Hoàn thành
27	Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu vi mô, cơ sở dữ liệu vĩ mô của báo cáo định kỳ, các cuộc điều tra, tổng điều tra do Bộ Y tế thực hiện	2012-2020	Tổng cục Dân số và Kế hoạch hóa gia đình đã xây dựng cơ sở dữ liệu về biến động dân cư của hơn 90 triệu dân được cập nhật định kỳ. Có cơ sở dữ liệu vi mô của điều tra dinh dưỡng	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
28	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ	2012-2014	Vụ Kế hoạch tài chính có cơ sở dữ liệu các chỉ số thống kê cơ bản ngành y tế	Hoàn thành
29	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với các cuộc điều tra, tổng điều tra do thống kê Bộ Y tế thực hiện	Hàng năm	Các cuộc điều tra của bộ y tế đều có phần mềm nhập, xử lý, tổng hợp số liệu (điều tra dinh dưỡng, HIV/AIDS, ...)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
30	Xây dựng và triển khai phần mềm thu thập thông tin từ báo cáo thống kê định kỳ do Bộ Y tế thu thập	Hàng năm	Chưa xây dựng được phần mềm thu thập thông tin từ chế độ báo cáo thống kê định kỳ của bộ. Cục Quản lý khám chữa bệnh có phần mềm báo cáo thống kê và quản lý hành nghề tư nhân. Cục Phòng chống HIV/AIDS có phần mềm quản lý bệnh nhân HIV/AIDS. Cục y tế dự phòng có phần mềm giám sát bệnh truyền nhiễm	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
31	Chuẩn hóa các chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu thống kê	2013	Phòng Thống kê y tế có 5 người chuyên trách về thống kê. Các đơn vị như Tổng cục Dân số và Kế hoạch hóa gia đình và	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
	theo ngạch công chức thống kê của ngành Y tế		các Vụ, cục có hệ thống thống kê riêng phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo về chuyên môn (20 người kiêm nhiệm). Tuy nhiên đến nay vẫn chưa thực hiện chuyển xếp ngạch thống kê cho đội ngũ người làm công tác thống kê	
32	Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê Sở Y tế địa phương; thống kê xã, phường, thị trấn; thống kê doanh nghiệp, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp	2012-2015	Đã ban hành Thông tư liên tịch số 51/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Phòng Y tế thuộc ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Mỗi Sở Y tế trung bình có từ 1 đến 2 cán bộ thống kê, tin học thực hiện thu thập và xử lý thông tin thống kê, thực hiện chế độ báo cáo thông kê, hướng dẫn nghiệp vụ thống kê - tin học y tế đối với các đơn vị y tế trong tỉnh. Tại tuyến huyện, các Phòng y tế, trung tâm y tế huyện, trung tâm y tế dự phòng, bệnh viện huyện đề bố trí người làm thống kê kiêm nhiệm. Tại tuyến xã, trạm y tế có trách nhiệm ghi chép thu thập thông tin, tổng hợp số liệu. Tại thôn bản có cán bộ y tế thôn bản thu thập các thông tin cơ bản về sinh, chết, các dịch lây, tai nạn thương tích và môi trường	Hoàn thành
33	Tăng cường vận động các nguồn tài trợ bên ngoài cho công tác thống kê	Hàng năm	Hỗ trợ của EU giai đoạn I và II, hỗ trợ của WHO, UNFPA, UNICEF	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
34	Tham quan, học tập và trao đổi kinh nghiệm với các nước trong khu vực có mô hình triển khai công tác thống kê tốt	Hàng năm	Tham dự hội thảo về hệ thống thông tin y tế, tham quan học tập về hệ thống thông tin tại Úc	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

14. Bộ Khoa học và Công nghệ

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Củng cố và hoàn thiện tổ chức thống kê Bộ Khoa học và Công nghệ	2012-2015	Thành lập Trung tâm thống kê khoa học và công nghệ, thuộc Cục Thông tin và Khoa học công nghệ quốc gia (Quyết định số 1416/QĐ-BKHCN ngày 6/6/2013)	Hoàn thành
2	Thành lập các Trung tâm thông tin và thống kê KHCN tại các Sở Khoa học và Công nghệ	2014-2016	Đã ban hành Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BKHCN-BNV của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ ngày 15/10/2014 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện mỗi Sở Khoa học và Công nghệ sẽ có một đơn vị sự nghiệp thực hiện công tác thống kê khoa học và công nghệ là Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ. Các Sở Khoa học và Công nghệ về cơ bản đã hình thành tổ chức chịu trách nhiệm về thống kê khoa học và công nghệ	Hoàn thành
3	Xây dựng cơ chế cung cấp, chia sẻ và phổ biến thông tin thống kê khoa học và công nghệ	2016	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
4	Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận theo phiên bản mới của UNESCO, OECD	2012-2020	Đã ký biên bản hợp tác với UNESCO và OECD về thống kê khoa học và công nghệ với chương trình cụ thể hàng năm. Đã tiếp cận và theo phương pháp luận của OECD và UNESCO. Cụ thể: về bảng phân loại lĩnh vực nghiên cứu, các chỉ tiêu thống kê khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo, phương pháp luận điều tra nghiên cứu và phát triển, phương pháp luận điều tra đổi mới sáng tạo	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
5	Xác định và nghiên cứu phương pháp đo lường đóng góp của khoa học và công nghệ vào tăng trưởng kinh tế	2012-2020	Bộ Khoa học và Công nghệ đã giao cho Viện Năng suất Việt Nam thực hiện đề tài về Xây dựng phương pháp tính toán chỉ số TFP	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
6	Nghiên cứu áp dụng và hoàn thiện các bảng danh mục, phân loại chuẩn quốc tế về khoa học và công nghệ	2012-2020	Đã ban hành Quyết định số 12/2008/QĐ-BKH-CN ngày 4/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành một số bảng phân loại thống kê khoa học và công nghệ	Hoàn thành
7	Biên dịch, biên soạn và phổ biến sách hướng dẫn phương pháp luận thống kê khoa học và công nghệ	2012-2020	Đã dịch các cẩm nang của OECD sang tiếng Việt: Cẩm nang OSLO “Hướng dẫn thu thập và diễn giải dữ liệu về đổi mới sáng tạo”; Cẩm nang FRASCATI “Thực tiễn về Tiêu chuẩn đề xuất cho các cuộc điều tra Nghiên cứu và Phát triển thực nghiệm”. Các tài liệu này đã được áp dụng vào điều kiện thực tiễn với sự hỗ trợ, tư vấn của các chuyên gia quốc tế	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
8	Xây dựng, áp dụng các quy trình và công cụ quản lý chất lượng hoạt động thống kê khoa học và công nghệ	2012-2020	Không có thông tin (Bộ Khoa học và Công nghệ không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ
9	Tham gia nghiên cứu khoa học thống kê với các nước trong khu vực và thế giới, tổ chức các cuộc hội thảo quốc tế về lĩnh vực thống kê khoa học và công nghệ tại Việt Nam	2012-2020	Tổ chức Hội thảo quốc tế về phương pháp luận điều tra R&D, đổi mới sáng tạo ở các nước đang phát triển	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
10	Tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học thống kê về khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo	2012-2020	Thực hiện các đề tài nghiên cứu: Đề tài nghiên cứu ứng dụng phương pháp luận của OECD trong việc xác định chỉ tiêu nhân lực toàn thời tương đương FTE; Đề án nghiên cứu cơ sở lý luận, thực tiễn và đề xuất giải pháp triển khai thực hiện chế độ báo cáo thống kê về khoa học và công nghệ	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
11	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê khoa học và công nghệ	2012-2015	Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ đã được ban hành (Thông tư số 14/2015/TT-BKHCN ngày 19/8/2015)	Hoàn thành
12	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê khoa học và công nghệ	2016-2020	Đang xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 14/2015/TT-BKHCN ngày 19/8/2015	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
13	Cập nhật, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê cơ sở về khoa học và công nghệ	2012, 2015, 2020	Chế độ báo cáo thống kê cơ sở về khoa học và công nghệ đã được ban hành (Thông tư số 25/2015/TT-BKHCN). Hiện đang xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 25/2015/TT-BKHCN	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
14	Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Sở Khoa học và Công nghệ	2012, 2015, 2020	Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp về khoa học và công nghệ áp dụng đối với các Sở Khoa học và Công nghệ (Thông tư số 26/2015/TT-BKHCN). Hiện đang xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 26/2015/TT-BKHCN	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
15	Cập nhật và hoàn thiện các bảng phân loại về lĩnh vực khoa học và công nghệ	2016-2020	Đang xây dựng và hoàn thiện Bảng phân loại lĩnh vực nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp 4 trên cơ sở của OECD, Malaysia, Úc và Newzealand, Nga	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
16	Tăng cường khai thác nguồn dữ liệu từ hồ sơ hành chính phục vụ mục đích thống kê khoa học và công nghệ	Hàng năm	Đang triển khai đề án nghiên cứu cơ chế phối hợp thu thập số liệu về ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ (từ Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan...)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
17	Rà soát, cập nhật, hoàn thiện chương trình điều tra thống kê ngoài chương trình điều tra thống kê quốc gia của Bộ Khoa học và Công nghệ	2016-2020	Danh mục các cuộc điều tra thống kê khoa học và công nghệ ngoài Chương trình điều tra thống kê quốc gia đã được ban hành (Quyết định số 1757/QĐ-BKHCN ngày 27/8/2009)	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
18	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, phổ biến, lưu trữ, chia sẻ kết quả và dữ liệu các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê không thuộc chương trình điều tra thống kê quốc gia	2012	Đã được xây dựng và áp dụng trong các cuộc điều tra: Điều tra nghiên cứu và phát triển năm 2012 (Quyết định số 1154/QĐ-BKHCN ngày 05 tháng 6 năm 2012); Điều tra Nghiên cứu và Phát triển năm 2014 (Quyết định số 2136/QĐ-BKHCN ngày 15/8/2014; Điều tra Tiềm lực khoa học và công nghệ của các tổ chức khoa học và công nghệ năm 2014 (Quyết định số 2137/QĐ-BKHCN ngày 15/8/2014)	Hoàn thành
19	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ	2012-2015	Tài liệu chuẩn hóa các chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ	Hoàn thành
20	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ: có 10/10 chỉ tiêu chưa thu thập được (tính đến hết 31/12/2015). Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo Luật Thống kê năm 2015: có 5/6 chỉ tiêu đã báo cáo nhưng không đủ phân tổ cho Tổng cục Thống kê, 1/6 chỉ tiêu chưa báo cáo được.	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
21	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ	2012-2015	Các chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ được biên soạn và công bố trong sách khoa học và công nghệ Việt Nam hàng năm	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
22	Biên soạn Niên giám Thống kê khoa học và công nghệ	2012-2013	Lược đồ thông tin thống kê khoa học và công nghệ, tài liệu chuẩn hóa quy trình	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
23	Thành lập và kiện toàn đơn vị phân tích và dự báo thống kê tại Bộ Khoa học và Công nghệ	2012-2015	Trung tâm Thống kê Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Phân tích thông tin Khoa học và Công nghệ thuộc Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia thực hiện chức năng phân tích và dự báo thống kê	Hoàn thành
24	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ và tiến hành phân tích và dự báo ngắn)	Định kỳ	Chưa thực hiện. Bộ xây dựng kế hoạch thực hiện trong giai đoạn 2016-2020	Chưa thực hiện
25	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ phân tích và dự báo trung và dài	Định kỳ	Chưa thực hiện. Bộ xây dựng kế hoạch thực hiện trong giai đoạn 2016-2020	Chưa thực hiện
26	Nâng cao năng lực cho các đơn vị thực hiện phân tích và dự báo thống kê khoa học và công nghệ	2012-2015	Chưa thực hiện. Bộ xây dựng kế hoạch thực hiện trong giai đoạn 2016-2020	Chưa thực hiện
27	Nâng cấp, mở rộng mạng thông tin thống kê khoa học và công nghệ quốc gia kết nối với các Bộ, ngành và địa phương	2012-2015, sau năm 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	Xây dựng mạng thông tin và thống kê khoa học và công nghệ VISTA và VinaREN trên toàn quốc	Hoàn thành
28	Xây dựng, cập nhật ngân hàng dữ liệu thống kê khoa học và công nghệ tại Cục Thống kê Khoa học và Công nghệ quốc gia	Hàng năm	Xây dựng các cơ sở dữ liệu cho (1) Điều tra nghiên cứu và phát triển; (2) Điều tra tiềm lực khoa học và công nghệ	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
29	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ	2012-2014	Chưa xây dựng cơ sở dữ liệu theo hệ thống chỉ tiêu thống kê mới của Bộ. Có kế hoạch thực hiện trong giai đoạn 2016-2020	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
30	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với các cuộc điều tra, tổng điều tra do thống kê khoa học và công nghệ	Hàng năm	Xây dựng 2 phần mềm cho (1) Điều tra hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ; (2) Điều tra nhận thức công chúng về khoa học và công nghệ	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
31	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với chế độ báo cáo thống kê cơ sở và tổng hợp về khoa học và công nghệ	Hàng năm	Phần mềm phục vụ: (1) chế độ báo cáo thống kê cơ sở về khoa học và công nghệ; (2) Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp đối với các Sở Khoa học và Công nghệ	Hoàn thành
32	Chuẩn hóa các chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu công chức thống kê theo ngạch công chức thống kê của thống kê Bộ	2013	Đã bố trí 9 người làm thống kê chuyên trách tại Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia.	Hoàn thành
33	Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê Sở Khoa học và Công nghệ tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2012-2015	Đã ban hành Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BKHCN-BNV của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ ngày 15/10/2014 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện mỗi Sở Khoa học và Công nghệ sẽ có một đơn vị sự nghiệp thực hiện công tác thống kê khoa học và công nghệ là Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ. Các Sở Khoa học và Công nghệ về cơ bản đã hình thành tổ chức chịu trách nhiệm về thống kê khoa học và công nghệ	Hoàn thành
34	Mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nhân lực thống kê khoa học và công nghệ	Hàng năm	Thường xuyên tổ chức, phối hợp tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ thống kê khoa học và công nghệ cho các người làm công tác thống kê tại các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ, cơ quan ngang Bộ, các tổ chức khoa học và công nghệ và các Sở Khoa học và Công nghệ. Hỗ trợ các Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng các đề án, dự án triển khai nhiệm vụ thống kê khoa học và công nghệ tại địa phương. Tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, lớp tập huấn, hướng dẫn triển khai hoạt động thống kê (về	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
			hệ thống chỉ tiêu thống kê, báo cáo thống kê, điều tra thống kê) tại ba miền Bắc, Trung, Nam	
35	Tham gia đầy đủ, có hiệu quả các chương trình thống kê khoa học và công nghệ quốc tế và khu vực	Hàng năm	Tham gia Ban chuyên gia NESTI của OECD về cảm nang Frascati về điều tra nghiên cứu và phát triển. Tham gia các hoạt động và cung cấp số liệu cho Viện thống kê UNESCO tại Monstreal, Canada	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
36	Biên soạn và cung cấp số liệu thống kê khoa học và công nghệ theo cam kết quốc tế	Hàng năm	Đã công bố các chỉ tiêu thống kê khoa học và công nghệ của OECD, UNESCO cho người dùng tin qua sách, tạp chí, bản tin và tài liệu đào tạo. Dịch cảm nang OSLO "Hướng dẫn thu thập và diễn giải dữ liệu về đổi mới sáng tạo" và cảm nang FRASCATI "Thực tiễn về Tiêu chuẩn đề xuất cho các cuộc điều tra Nghiên cứu và Phát triển thực nghiệm" của OECD.	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
37	Tăng cường vận động và tranh thủ các nguồn vốn từ bên ngoài thông qua các Dự án tài trợ cho công tác thống kê khoa học và công nghệ	Hàng năm	Triển khai tiểu dự án "Hoàn thiện hệ thống thống kê, đánh giá, đo lường khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo" (FIRST-NASATI)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

15. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Củng cố và hoàn thiện tổ chức thống kê Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2012-2015	Đã thành lập Phòng Thống kê theo Quyết định số 4129/QĐ-BVHTTDL ngày 02/11/2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Kế hoạch, Tài chính	Hoàn thành
2	Lập Tài khoản vệ tinh du lịch	2012-2020	Tổng cục Du lịch đã xây dựng và đang triển khai Đề án áp dụng tài khoản vệ tinh du lịch (TSA) tại Việt Nam. Một số hoạt động đã triển khai: Thu thập số liệu, nghiên cứu cấu trúc của tài khoản được nghiên cứu nhưng chưa hoàn thành	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
3	Nghiên cứu và ứng dụng phương pháp luận Khung thống kê văn hóa UNECO (FEC) vào việc xây dựng các chỉ tiêu thống kê lĩnh vực văn hóa phù hợp với chuẩn quốc tế và hoàn cảnh Việt Nam	2012-2020	Không có thông tin (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ
4	Nghiên cứu và ứng dụng phương pháp luận thống kê và phương pháp điều tra thống kê trong lĩnh vực gia đình	2012-2020	Không có thông tin (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ
5	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2012-2015	Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành văn hóa, thể thao và du lịch (Quyết định số 5139/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12 /2012)	Hoàn thành
6	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch	2016-2020	Đã thực hiện nhưng chưa có sản phẩm cụ thể	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
7	Biên soạn chỉ tiêu thống kê thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch phụ trách	2016-2020	Không có thông tin (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
8	Rà soát, cập nhật, hoàn thiện các cuộc điều tra thống kê của các Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch	Hàng năm	Có thực hiện rà soát các cuộc điều tra: Điều tra khách du lịch nội địa; Điều tra khách du lịch Việt Nam đi nước ngoài; gửi TCTK thẩm định phương án điều tra khách du lịch quốc tế đến Việt Nam năm 2017	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
9	Cập nhật, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị cơ sở thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2012, 2015, 2020	Thông tư số 26/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 quy định chế độ báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với các cơ sở, doanh nghiệp hoạt động du lịch do ngành Du lịch quản lý, cấp phép	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
10	Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2012, 2015, 2020	Đã ban hành: Thông tư số 25/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 quy định chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với các đơn vị trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tư số 26/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 quy định chế độ báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với các cơ sở, doanh nghiệp hoạt động du lịch do ngành Du lịch quản lý, cấp phép; Thông tư số 27/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 quy định chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với cơ quan quản lý du lịch thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 04/2015/TT-BVHTTDL ngày 19/6/2015 quy định chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với cơ quan quản lý về văn hóa, gia đình và thể dục thể thao thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
11	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, phổ biến, lưu trữ, chia sẻ kết quả và dữ liệu các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không thuộc chương trình điều tra thống kê quốc gia	2012	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
12	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2012-2015	Không có thông tin (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
13	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	<p>Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ: có 1/7 chỉ tiêu thu thập, tổng hợp và công bố đầy đủ, 2/7 chỉ tiêu đã thu thập nhưng chưa công bố, 2/7 đã thu thập nhưng chưa đầy đủ hết phân tổ, 2/7 chỉ tiêu chưa thu thập được (tính đến hết 31/12/2015).</p> <p>Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo Luật Thống kê năm 2015: có 2/3 chỉ tiêu đã báo cáo đầy đủ cho Tổng cục Thống kê, 1/3 chỉ tiêu chưa báo cáo được.</p>	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
14	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2012-2015	Không có thông tin (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ
15	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến Niên giám thống kê Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2012-2013	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
16	Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của thống kê Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2012 – 2015, sau năm 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	Không có thông tin (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ
17	Cơ sở dữ liệu vi mô, cơ sở dữ liệu vĩ mô của các cuộc điều tra, tổng điều tra do thống kê Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện	2012-2020	Không có thông tin (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ
18	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2012-2014	Không có thông tin (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
19	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với các cuộc điều tra, tổng điều tra do thống kê Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện	Hàng năm	Không có thông tin (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ
20	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với chế độ báo cáo thống kê định kỳ do thống kê Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm	Hàng năm	Không có thông tin (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ
21	Chuẩn hóa các chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu công chức thống kê theo ngạch công chức thống kê của thống kê Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2013	Chưa thực hiện, chỉ có 2 người làm thống kê kiêm nhiệm và chưa sắp xếp theo các ngạch công chức thống kê	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
22	Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch	2012-2015	Đã ban hành Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Nội vụ Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Hoàn thành

16. Bộ Tài nguyên và Môi trường

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Củng cố và hoàn thiện tổ chức thống kê Bộ Tài nguyên và Môi trường	2012-2015	Quyết định số 1288/QĐ-BTNMT ngày 26/5/1017 có Phòng Kế hoạch và Thống kê tổng hợp thuộc Vụ Kế hoạch - Tài chính của Bộ Tài nguyên Môi trường theo Nghị định số 36/NĐ-CP ngày 04/4/2017. Phòng Kế hoạch và Thống kê tổng hợp với 3 nhân lực kiêm nhiệm công tác thống kê	Hoàn thành
2	Lập Tài khoản môi trường	2012-2020	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
3	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Tài nguyên và Môi trường	2012-2015	Đã ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tài nguyên và Môi trường ban hành (tại Thông tư số 29/2013/TT-BTNMT ngày 9/10/2013)	Hoàn thành
4	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Tài nguyên và Môi trường	2016-2020	Đã ban hành Thông tư số 73/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tài nguyên và môi trường	Hoàn thành
5	Khai thác nguồn dữ liệu từ hệ thống thông tin đăng ký đất đai phục vụ thống kê hiện trạng sử dụng đất đai; dữ liệu từ Hệ thống thông tin quan trắc môi trường phục vụ thống kê chất lượng môi trường	Hàng năm	Đã thực hiện khai thác nguồn dữ liệu Hệ thống thông tin quan trắc môi trường phục vụ thống kê chất lượng môi trường. Đã có 92% hộ gia đình, cá nhân, tổ chức sử dụng đất đã kê khai đăng ký đất đai; từng bước chuẩn hóa dữ liệu địa chính và xây dựng dữ liệu số đến từng thửa đất. Hiện nay, Bộ ưu tiên và muốn có kiểm kê phát thải khí nhà kính. Vì vậy nhiệm vụ này Bộ tạm tới tới năm 2019-2020 sẽ thực hiện tiếp	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
6	Rà soát, cập nhật, hoàn thiện các cuộc điều tra thống kê của các Bộ Tài nguyên và Môi trường	Hàng năm	Đã thực hiện rà soát các cuộc điều tra của Bộ. Bộ mới có kiểm kê đất đai (5 năm một lần)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
7	Cập nhật, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị cơ sở thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường	2012, 2015, 2020	Đã ban hành: Chế độ báo cáo thống kê ngành tài nguyên và môi trường (Thông tư số 02/2014/TT-BTNMT ngày 22/01/2014); Thông tư số 61/2017/TT-BTNMT ngày 22/12/2017 quy định quy trình, phương pháp xác định và các mẫu biểu thống kê sản lượng khoáng sản khai thác thực tế	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
8	Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Sở Tài nguyên và Môi trường	2012, 2015, 2020	Đã ban hành Chế độ báo cáo thống kê ngành tài nguyên và môi trường (Thông tư số 02/2014/TT-BTNMT ngày 22/01/2014)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
9	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, phổ biến, lưu trữ, chia sẻ kết quả và dữ liệu các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê không thuộc chương trình điều tra thống kê quốc gia	2012	Bộ Tài nguyên và Môi trường không có điều tra thống kê. Trong chương trình điều tra thống kê quốc gia mới, Bộ được giao thực hiện kiểm kê đất đai. Để thực hiện nhiệm vụ này, Bộ đã ban hành Thông tư số 28/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất	Không thực hiện
10	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia	2012-2015	Không có thông tin (Bộ Tài nguyên và Môi trường không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ
11	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Tài nguyên và Môi trường	2012-2015	Quy trình đã được quy định trong Thông tư số 29/2013/TT-BTNMT ngày 9/10/2013 về hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tài nguyên và môi trường và Thông tư số 02/2014/TT-BTNMT ngày 22/01/2014 về chế độ báo cáo thống kê ngành tài nguyên và môi trường	Hoàn thành
12	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ: có 9/23 chỉ tiêu thu thập, tổng hợp và công bố đầy	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
			<p>đủ, 9/23 chỉ tiêu đã thu thập nhưng chưa đầy đủ hết phân tổ, 5/23 chỉ tiêu chưa thu thập được (tính đến hết 31/12/2015).</p> <p>Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo Luật Thống kê năm 2015: có 1/5 chỉ tiêu đã báo cáo đầy đủ cho Tổng cục Thống kê, 1/5 chỉ tiêu đã báo cáo nhưng không đủ phân tổ, 3/5 chỉ tiêu chưa báo cáo được.</p>	
13	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tài nguyên và Môi trường	2012-2015	Bộ đã biên soạn và công bố số liệu về kiểm kê đất đai hàng năm và 5 năm, chỉ tiêu phát thải khí nhà kính năm 2010. Các chỉ tiêu còn lại chưa công bố do chưa đầy đủ	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
14	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến Niên giám thống kê Bộ Tài nguyên và Môi trường	2012-2013	Hàng năm Bộ đã biên soạn và công bố Báo cáo hiện trạng môi trường quốc gia (trong đó bao gồm số liệu thống kê từng lĩnh vực)	Hoàn thành
15	Thành lập và kiện toàn đơn vị phân tích và dự báo thống kê tại Bộ Tài nguyên và Môi trường	2012-2015	Bộ chưa có đơn vị phân tích chung. Các đơn vị của Bộ có bộ phận phân tích riêng, ví dụ báo cáo hiện trạng môi trường quốc gia, Tổng cục Khí tượng thủy văn. Ngoài ra, Phòng thống kê có chức năng phân tích và dự báo thống kê	Hoàn thành
16	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ và tiến hành phân tích và dự báo ngắn hạn	Định kỳ	Đã triển khai ở lĩnh vực thủy văn và quan trắc môi trường, đất đai	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
17	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ phân tích và dự báo trung và dài hạn	Định kỳ	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
18	Nâng cao năng lực cho các đơn vị thực hiện phân tích và dự báo thống kê	2012- 2015	Không có tập huấn riêng cho phân tích, dự báo mà chỉ tập huấn về chính sách, văn bản pháp luật mới..., tập huấn về công tác chuyên môn.	Chưa thực hiện
19	Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng công nghệ	2012 – 2015, sau năm 2015	Dự án đầu tư mở rộng, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tài nguyên và	Chưa hoàn thành và tiếp

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
	thông tin và truyền thông của thống kê của Bộ	nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	môi trường (giai đoạn 2018-2021) đang được xây dựng và xin ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	tục thực hiện
20	Cơ sở dữ liệu vi mô, cơ sở dữ liệu vĩ mô của các cuộc điều tra, tổng điều tra do thống kê Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện	2012-2020	Đang xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường. Đã thành lập Cục Công nghệ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
21	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ Tài nguyên và Môi trường	2012-2014	Đã xây dựng hệ thống cập nhật, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê ngành tài nguyên và môi trường trên môi trường mạng (mới thực hiện năm 2016)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
22	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với các cuộc điều tra, tổng điều tra do thống kê Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện	Hàng năm	Phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với kiểm kê đất đai	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
23	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với chế độ báo cáo thống kê định kỳ do thống kê Bộ Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm	Hàng năm	Đã xây dựng hệ thống cập nhật, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê ngành tài nguyên và môi trường trên môi trường mạng (mới thực hiện năm 2016)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
24	Chuẩn hóa các chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu công chức thống kê theo ngạch công chức thống kê của thống kê Bộ Tài nguyên và Môi trường	2013	Hiện nay, Phòng Kế hoạch và Thống kê tổng hợp với 3 nhân lực kiêm nhiệm công tác thống kê	Hoàn thành
25	Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê Sở Tài nguyên và Môi trường	2012-2015	Đã ban hành Thông tư liên tịch số 50/2014/TTLT-BTNMT-BNV ngày 28/8/2014 về Hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở tài nguyên và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
26	Biên soạn và cung cấp số liệu thống kê Việt Nam ra quốc tế; Biên soạn, phổ biến số liệu thống kê chủ yếu của các nước và các Tổ chức quốc tế cho người dùng tin trong nước	Hàng năm	Báo cáo kiểm kê phát thải khí nhà kính (năm 2010) được cung cấp cho các tổ chức quốc tế (thực hiện theo Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
27	Tham gia đầy đủ, có hiệu quả các chương trình thống kê quốc tế và khu vực (chương trình so sánh quốc tế, chương trình hài hòa số liệu thống kê khu vực và thế giới...)	Hàng năm	Không thực hiện	Không thực hiện

17. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Củng cố và hoàn thiện tổ chức thống kê của Ngân hàng Nhà nước	2012-2015	Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Quyết định số 854/QĐ-NHNN ngày 28/4/2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Dự báo thống kê	Hoàn thành
2	Nghiên cứu áp dụng phương pháp thống kê cán cân thanh toán theo cuốn Hướng dẫn thống kê cán cân thanh toán phiên bản số 6 (BPM6) của IMF (2012: nghiên cứu BPM6; từ 2013 – 2020 áp dụng)	2012-2020	Bảng cán cân thanh toán quốc tế của Việt Nam đã được lập bám sát hướng dẫn tại BPM6 được quy định tại Nghị định số 16/2014/NĐ-CP ngày 3/3/2014 về quản lý cán cân thanh toán quốc tế của Việt Nam. Ngân hàng Nhà nước tăng cường phối hợp trao đổi thông tin, số liệu cán cân thanh toán quốc tế với các bộ, ngành (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Tổng cục Hải quan,	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
			<p>Tổng cục thuế, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước) thông qua Tổ công tác liên ngành về cán cân thanh toán quốc tế.</p> <p>Ngân hàng Nhà nước triển khai điều tra vốn FDI vào Việt Nam năm 2015 nhằm nâng cao chất lượng lập cán cân thanh toán quốc tế theo chuẩn quốc tế do IMF khuyến nghị.</p>	
3	Bảng danh mục, bảng phân loại phục vụ thống kê ngân hàng	2012-2020	<p>Các bảng phân loại được quy định trong trong chế độ báo cáo của Ngân hàng Nhà nước (Thông tư số 35/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015) (NHNN đã báo cáo hoàn thành tại văn bản số 9465/NHNN-DBTK ngày 9/12/2015 gửi Bộ KHĐT)</p>	Hoàn thành
4	Biên soạn và xuất bản sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê ngân hàng	2012-2015	<p>Đã ban hành: (1) Sổ tay hướng dẫn quy trình tra soát, kiểm duyệt báo cáo thống kê theo thông tư số 31/2013/TT-NHNN tại các Vụ, cục, cơ quan thanh tra, giám sát ngân hàng tại Ngân hàng trung ương; (2) Sổ tay hướng dẫn điều tra xu hướng kinh doanh và điều tra kỳ vọng lạm phát; (3) Sổ tay dự báo</p>	Hoàn thành
5	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Ngân hàng	2012-2015	<p>Không ban hành danh mục hệ thống chỉ tiêu riêng mà chỉ ban hành Thông tư số 11/2018/TT-NHNN ngày 17/4/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2015/TT-NHNN quy định chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài</p>	Hoàn thành
6	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Ngân hàng	2016-2020	<p>Đã ban hành Thông tư số 11/2018/TT-NHNN ngày 17/4/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2015/TT-NHNN quy định chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài</p>	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
7	Rà soát, cập nhật, hoàn thiện các cuộc điều tra thống kê của Ngân hàng Nhà nước	Hàng năm	Ngân hàng Nhà nước đã và đang thực hiện 2 cuộc điều tra xu hướng kinh doanh định kỳ hàng quý và điều tra kỳ vọng lạm phát định kỳ hàng tháng đối với các tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Hoàn thiện Phương án điều tra và Phiếu điều tra để chuẩn bị tiến hành cuộc điều tra xu hướng tín dụng đối với các tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
8	Cập nhật, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị cơ sở (doanh nghiệp, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp...)	2012, 2015, 2020	Đã ban hành Thông tư số 11/2018/TT-NHNN ngày 17/4/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2015/TT-NHNN quy định chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Hoàn thành
9	Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với chi nhánh ngân hàng nhà nước	2012, 2015, 2020	Đã ban hành công văn số 6692/NHNN-DBTK ngày 7/9/2016 quy định Báo cáo áp dụng đối với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố	Hoàn thành
10	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, phổ biến, lưu trữ, chia sẻ kết quả và dữ liệu các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê không thuộc chương trình điều tra thống kê quốc gia	2012	Quy trình được quy định và thực hiện theo Sổ tay hướng dẫn điều tra xu hướng kinh doanh và điều tra kỳ vọng lạm phát	Hoàn thành
11	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia	2012-2015	Quy trình thực hiện theo Quyết định số 15/2014/QĐ-TTg về việc ban hành Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Bộ, ngành	Hoàn thành
12	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Ngân hàng	2012-2015	Quy trình được quy định trong Sổ tay hướng dẫn quy trình tra soát báo cáo thống kê theo Thông tư số 35/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
13	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê tiền tệ, ngân hàng	2012	Quy trình thực hiện theo Thông tư số 48/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014 quy định việc phát ngôn và cung cấp thông tin của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Hoàn thành
14	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ: có 10/10 chỉ tiêu đã thu thập, tổng hợp nhưng chưa công bố (tính đến hết 31/12/2015). Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo Luật Thống kê năm 2015: có 7/9 chỉ tiêu đã báo cáo đầy đủ, 2/9 chỉ tiêu đã báo cáo nhưng không đủ phân tổ.	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
15	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê của Ngân hàng Nhà nước	2012-2015	Công bố các chỉ tiêu thống kê (tại Thông tư số 35/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015) định kỳ trên trang thông tin điện tử của NHNN theo quy định tại Thông tư số 48/2014/TT-NHNN	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
16	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến Niên giám thống kê ngành ngân hàng	2012-2013	Đã hoàn thành và ban hành ấn phẩm Báo cáo thường niên của Ngân hàng Nhà nước định kỳ hàng năm và phổ biến rộng rãi ấn phẩm này; Đã hoàn thành dự thảo Niên giám thống kê xin ý kiến chỉ đạo của Ban lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
17	Thành lập và kiện toàn đơn vị phân tích và dự báo thống kê tại Ngân hàng nhà nước	2012-2015	Đã thành lập Phòng Phân tích và Dự báo thuộc Vụ Dự báo, Thống kê tiền tệ (theo Quyết định số 309/QĐ-NHNN ngày 26/2/2014)	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
18	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ và tiến hành phân tích và dự báo ngắn hạn	Định kỳ	<p>Đã thực hiện dự báo cho chỉ tiêu quan trọng như: tăng trưởng CPI, GDP, M2, tín dụng, huy động, xuất nhập khẩu)</p> <p>Xây dựng hệ thống công cụ dự báo (Kinh tế lượng; Lập trình tài chính; Bảng cân đối liên ngành; DSGE); Xây dựng mô hình dự báo ngắn hạn, trung và dài hạn theo quý, tháng phục vụ công tác điều hành chính sách tiền tệ (Var; Arima; Svar, Bvar, VECM).</p> <p>Sản phẩm là báo cáo diễn biến các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô hàng tháng trình Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước và Báo cáo vĩ mô định kỳ hàng tháng trình Thủ tướng Chính phủ</p>	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
19	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ phân tích và dự báo trung và dài hạn	Định kỳ	Báo cáo năm về kinh tế vĩ mô trình Ban Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
20	Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến cơ chế phối hợp, chia sẻ, sử dụng kết quả phân tích và dự báo trong ngành ngân hàng	2012-2014	Chính phủ không ban hành Nghị định về công tác dự báo mà thay thế vào đó là ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về quy chế phối hợp trong việc thu thập, cung cấp và chia sẻ thông tin. Trên cơ sở đó, Ban Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước đã đồng ý cho phép rút Thông tư quy định về dự báo ra khỏi chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước	Không thực hiện
21	Nâng cao năng lực cho các đơn vị thực hiện phân tích và dự báo thống kê	2012- 2015	Ngân hàng Nhà nước đã tổ chức các khóa đào tạo về phân tích và dự báo cho công chức làm công tác thống kê. Tiếp tục cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo liên quan, các khóa đào tạo IMF, JICA, hợp tác NHTW Hàn quốc	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
22	Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của thống kê Ngân hàng Nhà nước	2012–2015, sau năm 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	Đã nâng cấp DB lên 11G; thực hiện ảo hóa máy chủ và Triển khai giao thức SSL	Hoàn thành
23	Cơ sở dữ liệu vi mô, cơ sở dữ liệu vĩ mô của các cuộc điều tra, tổng điều tra do thống kê Ngân hàng Nhà nước thực hiện	2012-2020	Đã hoàn thành Đề án Điều tra thống kê trực tuyến và xây dựng hệ thống quản lý dữ liệu, kho dữ liệu và các ứng dụng liên quan cho Ngân hàng Nhà nước; Đã thực hiện điều tra trực tuyến cuộc điều tra kỳ vọng lạm phát	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
24	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống chi tiêu thống kê ngành ngân hàng	2012-2014	Hệ thống cơ sở dữ liệu thống kê ngành ngân hàng (thu thập theo quy định tại Thông tư số 35/2015/TT-NHNN) được cập nhật, lưu trữ tại Cục Công nghệ thông tin theo gói thầu SG4	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
25	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với các cuộc điều tra, tổng điều tra do thống kê Ngân hàng Nhà nước thực hiện	Hàng năm	Hiện nay sử dụng phần mềm SPSS để xử lý các dữ liệu điều tra; Đã thực hiện điều tra trực tuyến cuộc điều tra kỳ vọng lạm phát	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
26	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với chế độ báo cáo thống kê định kỳ do thống kê Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm	Hàng năm	Phần mềm chế độ báo cáo thống kê theo Thông tư số 35/2015/TT-NHNN. Đã xây dựng mô hình thống kê tập trung dựa trên cơ sở nền tảng công nghệ thông tin tiên tiến với các công cụ đáp ứng yêu cầu tự động hóa, điện tử hóa các văn bản, các quy trình thống kê. Các bộ phận thống kê số liệu tại Ngân hàng Nhà nước đã tích cực triển khai ứng dụng các công cụ phần mềm hỗ trợ (BI Publisher). Ngoài việc triển khai ứng dụng các công cụ phần mềm hỗ trợ BI Publisher, Ngân hàng Nhà nước đang triển khai ứng dụng phần mềm OBIEE.	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
27	Áp dụng các mô hình và công cụ/phần mềm tiên tiến vào công tác phân tích, dự báo xu hướng trong lĩnh vực tiền tệ	Hàng năm	Sử dụng các mô hình: VAR; ARIMA; SVAR; BVAR; VECM. Công tác Quản lý và phát hành kho quỹ (phần hệ dự báo và lập kế hoạch) có sử dụng các mô hình như: hằng số, mùa vụ, xu hướng. Tiếp tục hiệu chỉnh các mô hình dự báo; các phần mềm được sử dụng trong phân tích và dự báo bao gồm: Eview, Matlab, R,...	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
28	Triển khai dự án hiện đại hóa ngân hàng và hệ thống thông tin quản lý (FSMIMS)	2011-2014	Hoàn thành hệ thống SG4 “quản trị cơ sở dữ liệu, kho dữ liệu và các ứng dụng liên quan cho Ngân hàng Nhà nước”	Hoàn thành
29	Tổ chức lại kho dữ liệu thống kê phục vụ công tác thống kê tiền tệ và phân tích dự báo	2012-2013	Đã xây dựng Hệ thống quản lý dữ liệu, kho dữ liệu và các ứng dụng liên quan	Hoàn thành
30	Chuẩn hóa các chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu công chức thống kê theo ngạch công chức thống kê của thống kê Ngân hàng nhà nước	2013	Ngân hàng Nhà nước có trên 200 cán bộ làm công tác liên quan đến thống kê, trong đó bố trí tại Vụ Dự báo, thống kê có 49 người, và một số Vụ, Cục, đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước và 63 chi nhánh tỉnh, thành phố. Ngân hàng Nhà nước có 01 Thống kê viên chính; có 10 công chức chuyển sang ngạch thống kê	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
31	Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố	2012-2015	Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Quyết định số 1691/QĐ-NHNN và Quyết định số 1692/QĐ-NHNN ngày 14/8/2017 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Hoàn thành
32	Biên soạn và cung cấp số liệu thống kê tiền tệ Việt Nam ra quốc tế, hài hòa hóa việc thực hiện các cam kết và thông lệ quốc tế trong cung cấp thông tin với các quy định pháp luật liên quan của Việt Nam	Hàng năm	Định kỳ cung cấp số liệu tiền tệ, ngoại hối cho IMF. Hiện đang xây dựng bảng IIP các năm 2010-2012 về metadata để cung cấp theo cam kết trong khuôn khổ hệ thống phổ biến dữ liệu chung GDDS	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
33	Tham gia đầy đủ, có hiệu quả các chương trình thống kê quốc tế và khu vực (chương trình so sánh quốc tế, chương trình hài hòa số liệu thống kê khu vực và thế giới...)	Hàng năm	Thực hiện 1 điều tra chọn mẫu doanh nghiệp FDI vào năm 2015 và 5 buổi hội thảo trong dự án hỗ trợ kỹ thuật của IMF về tăng cường thống kê khu vực đối ngoại tại khu vực Châu Á Thái Bình Dương; Điều tra xu hướng kinh doanh do Thụy Điển hỗ trợ; Tham gia các cuộc điều tra về tài chính toàn diện của OECD, ADB, WB, điều tra của IMF	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

18. Ủy ban Dân tộc

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Thành lập Trung tâm Thống kê dân tộc trực thuộc Vụ Kế hoạch – Tài chính	2012-2015	Không thành lập Trung tâm Thống kê dân tộc mà có Phòng Kế hoạch, Đầu tư và Thống kê thuộc Vụ Kế hoạch – Tài chính theo Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 04/5/2017 của UBND	Hoàn thành
2	Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Thống kê dân tộc trực thuộc Ủy ban Dân tộc	2016	Nghị định 13/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 quy định chức năng nhiệm vụ của UBND không thành lập thêm một đơn vị như vậy. Do vậy, không thể thành lập được Trung tâm Thống kê dân tộc trực thuộc UBND. Như vậy, công việc này sẽ không thể thực hiện tiếp	Không thực hiện
3	Hoàn thiện và thành lập bộ máy làm công tác thống kê dân tộc tại Ban Dân tộc các tỉnh	2016	Đã ban hành Thông tư số 07/2014/TTLT-UBND-BNV ngày 22/12/2014 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện. Tuy nhiên do khó khăn về biên chế, tinh giản biên chế nên thực hiện còn nhiều hạn chế. Do vậy, không thể thực hiện được có một tổ chức thống kê tại Ban dân tộc các tỉnh, thành phố	Không thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
4	Xây dựng Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành công tác dân tộc	2012-2015	Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc đã được ban hành tại Thông tư số 06/2014/TT-UBND ngày 10/12/2014	Hoàn thành
5	Rà soát, cập nhật Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành công tác dân tộc	2016-2020	Chưa thực hiện (do năm 2015 mới xây dựng xong chế độ báo cáo thống kê công tác dân tộc)	Chưa thực hiện
6	Rà soát, cập nhật, hoàn thiện các cuộc điều tra thống kê của Ủy ban Dân tộc	Hàng năm	Đã được Phê duyệt Đề án Điều tra, thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số, thực hiện 5 năm một lần vào các năm số 4 và 9 (Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 05/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ). Năm 2015 thực hiện cuộc điều tra tình hình kinh tế xã hội của 53 dân tộc	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
7	Cập nhật, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc	2012, 2015, 2020	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
8	Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện Chế độ báo cáo thống kê ngành công tác dân tộc	2012, 2015, 2020	Đã ban hành Chế độ báo cáo thống kê công tác dân tộc áp dụng đối với cơ quan công tác dân tộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tại Thông tư số 03/2015/TT-UBND ngày 15/12/2015	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
9	Xây dựng quy chế phổ biến thông tin thống kê ngành công tác dân tộc	2015	Chưa thực hiện do số liệu thống kê theo hệ thống chỉ tiêu thống kê cũng chưa đầy đủ nên chưa thực hiện xây dựng quy chế phổ biến thông tin thống kê ngành công tác dân tộc	Chưa thực hiện
10	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, phổ biến, lưu trữ, chia sẻ kết quả và dữ liệu các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê không thuộc chương trình điều tra thống kê quốc gia	2012	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
11	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành công tác dân tộc	2012-2015	Quy trình tính toán chỉ tiêu được quy định trong thông tư Thông tư số 06/2014/TT-UBND ngày 10/12/2014 quy định hệ thống chỉ tiêu	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
12	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành công tác dân tộc	2012-2015	Hiện đã tính được 70 chỉ tiêu (từ điều tra dân tộc) trong tổng số 119 chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu ngành dân tộc. Các chỉ tiêu khác không thực hiện do các tỉnh chưa thực hiện hết chế độ báo cáo	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
13	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến Niên giám thống kê của Ủy ban Dân tộc	2012-2013	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
14	Thành lập và kiện toàn đơn vị phân tích và dự báo thống kê tại Ủy ban Dân tộc	2012-2015	Không thành lập đơn vị phân tích và dự báo tại UBND. Vụ Kế hoạch Tài chính được giao nhiệm vụ về phân tích và dự báo thống kê	Không thực hiện
15	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ và tiến hành phân tích và dự báo ngắn hạn	Định kỳ	Chưa thực hiện do không có đủ nguồn lực	Chưa thực hiện
16	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ phân tích và dự báo trung và dài hạn	Định kỳ	Chưa thực hiện do không có đủ nguồn lực	Chưa thực hiện
17	Nâng cao năng lực cho các đơn vị thực hiện phân tích và dự báo thống kê	2012-2015	Chưa thực hiện do không có đủ nguồn lực	Chưa thực hiện
18	Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông	2012 – 2015, sau năm 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	Đã đầu tư 01 máy chủ (riêng của công tác thống kê) và phần mềm chế độ báo cáo thống kê công tác dân tộc và 03 máy tính. Tuy nhiên, kinh phí được cấp còn rất hạn chế, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin chưa đáp ứng được yêu cầu	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
19	Vận hành, khai thác có hiệu quả Trung tâm Thống kê dân tộc	Từ năm 2016	Không thực hiện được do không thành lập Trung tâm thống kê dân tộc	Không thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
20	Xây dựng cơ sở dữ liệu vi mô, cơ sở dữ liệu vĩ mô của các cuộc điều tra, tổng điều tra do thống kê Ủy ban Dân tộc thực hiện	2012-2020	Có cơ sở dữ liệu của điều tra 53 dân tộc	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
21	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành công tác dân tộc	2012-2014	Chưa thực hiện do không có kinh phí và không có đầy đủ dữ liệu do các tỉnh chưa thực hiện hết chế độ báo cáo của dân tộc	Chưa thực hiện
22	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với các cuộc điều tra, tổng điều tra do thống kê của Ủy ban Dân tộc thực hiện	Hàng năm	Có phần mềm xử lý số liệu điều tra 53 dân tộc.	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
23	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với chế độ báo cáo thống kê của Ủy ban Dân tộc	Hàng năm	Có phần mềm chế độ báo cáo thống kê trực tuyến	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
24	Chuẩn hóa các chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu công chức thống kê theo ngạch công chức thống kê của Ủy ban Dân tộc	2013	Hiện chỉ có 1 lãnh đạo cấp Vụ và 1 lãnh đạo cấp phòng phụ trách công tác thống kê (làm kiêm nhiệm). Do chính sách tinh giản biên chế nên hiện nay khó thể xin thêm biên chế để làm thống kê	Hoàn thành
25	Tăng cường vận động, tranh thủ nguồn lực tài trợ của các tổ chức quốc tế hỗ trợ cho công tác thống kê	Hàng năm	Trước đó, UNDP thông qua Tiểu dự án Hỗ trợ giảm nghèo PRPP của Ủy ban Dân tộc hỗ trợ một số hoạt động phục vụ xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê và chế độ báo cáo thống kê công tác dân tộc. Tuy nhiên, hiện tại chưa nhận được sự hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế cho công tác thống kê tại UBĐT	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

19. Bảo hiểm Xã hội Việt Nam

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Củng cố và hoàn thiện tổ chức thống kê ngành Bảo hiểm Xã hội	2012-2015	Đã thành lập Phòng thống kê, trực thuộc Ban Kế hoạch và Tài chính (Quyết định số 1649/QĐ-BHXH, ngày 26/11/2012). Tuy nhiên, đến năm 2016 không còn Phòng Thống kê, công tác thống kê do Phòng Kế hoạch - Tổng hợp thuộc Vụ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện (Quyết định số 2616/QĐ-BHXH ngày 08/12/2016).	Hoàn thành
2	Biên soạn và xuất bản sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thống kê bảo hiểm	2012-2015	Chưa biên soạn	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
3	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Bảo hiểm Xã hội	2012-2015	Đã ban hành Quyết định số 982/QĐ-BHXH ngày 13/07/2016 ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê và Chế độ báo cáo thống kê ngành Bảo hiểm Xã hội	Hoàn thành
4	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Bảo hiểm xã hội	2016-2020	Đã ban hành Quyết định số 982/QĐ-BHXH ngày 13/07/2016 ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê và Chế độ báo cáo thống kê ngành Bảo hiểm Xã hội	Hoàn thành
5	Cập nhật, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị cơ sở (doanh nghiệp, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp...)	2012, 2015, 2020	Đã ban hành Quyết định số 982/QĐ-BHXH ngày 13/07/2016 ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê và Chế độ báo cáo thống kê ngành Bảo hiểm Xã hội	Hoàn thành
6	Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Bảo hiểm Xã hội tính, thành phố trực thuộc trung ương	2012, 2015, 2020	Đã ban hành Quyết định số 982/QĐ-BHXH ngày 13/07/2016 ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê và Chế độ báo cáo thống kê ngành Bảo hiểm Xã hội	Hoàn thành
7	Hoàn thiện chế độ ghi chép ban đầu, hồ sơ hành chính phục vụ công tác thống kê	2013	Chưa thực hiện	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
8	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia	2012-2015	Thực hiện theo chế độ báo cáo thống kê Tổng hợp ban áp dụng đối với Bộ, ngành ban hành theo quyết định số 15/2014/QĐ-TTg	Hoàn thành
9	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Bảo hiểm Xã hội	2012-2015	Quy trình được quy định tại Quyết định số 982/QĐ-BHXH ngày 13/07/2016 ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê và Chế độ báo cáo thống kê ngành Bảo hiểm Xã hội và theo Quy trình QT-BHXHVN-23 về tổ chức thực hiện công tác thống kê tại BHXH theo tiêu chuẩn chất lượng TCVN ISO 9001:2008) (Quyết định số 875/QĐ-BHXH ngày 08/8/2013)	Hoàn thành
10	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ: có 5/5 chỉ tiêu đã thu thập, tổng hợp và công bố đầy đủ (tính đến hết 31/12/2015). Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo Luật Thống kê năm 2015: có 3/3 chỉ tiêu đã báo cáo đầy đủ cho Tổng cục thống kê.	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
11	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bảo hiểm Xã hội	2012-2015	Không có thông tin (Bảo hiểm Xã hội không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ
12	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến Niên giám thống kê	2012-2013	Chưa thực hiện biên soạn niên giám. Tuy nhiên Bảo hiểm Xã hội có quy trình tổ chức thực hiện công tác báo cáo thống kê tại BHXH (Quyết định số 875/QĐ-BHXH ngày 8/8/2013)	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
13	Thành lập đơn vị/nhóm chuyên trách phân tích thống kê thuộc tổ chức thống kê ngành Bảo hiểm Xã hội	2012-2015	Chưa thành lập đơn vị chuyên trách về phân tích và dự báo thống kê	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
14	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ và tiến hành phân tích và dự báo ngắn hạn	Định kỳ	Các hoạt động phân tích và dự báo được thực hiện căn cứ trên số liệu gốc về các chỉ tiêu thu, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp hàng tháng, hàng quý, hàng năm	Hoàn thành
15	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ phân tích và dự báo trung và dài hạn	Định kỳ	Không có thông tin (Bảo hiểm Xã hội không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ
16	Nâng cao năng lực cho các đơn vị thực hiện phân tích và dự báo thống kê	2012- 2015	Không có thông tin (Bảo hiểm Xã hội không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ
17	Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của thống kê bảo hiểm xã hội	2012 – 2015, sau năm 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	Thực hiện báo cáo thống kê từ các chương trình phần mềm quản lý của ngành	Hoàn thành
18	Xây dựng và vận hành kho dữ liệu thống kê của ngành Bảo hiểm Xã hội	2012-2017	Không có thông tin (Bảo hiểm Xã hội không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ
19	Phát triển phần mềm ứng dụng trong thu thập, xử lý, tổng hợp, phân tích và dự báo, truyền đưa, lưu giữ và phổ biến thông tin thống kê	Hàng năm	Các chỉ tiêu thống kê được kết xuất từ các chương trình phần mềm nghiệp vụ quản lý của ngành (Không phát triển phần mềm riêng cho nghiệp vụ thống kê)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
20	Chuẩn hóa các chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu công chức thống kê theo ngạch công chức thống kê	2013	Đã bố trí 8 người làm thống kê kiêm nhiệm. Bảo hiểm Xã hội đã báo cáo Bộ Nội vụ, tuy nhiên đến nay vẫn chưa thực hiện chuyển xếp ngạch thống kê cho đội ngũ người làm công tác thống kê	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
21	Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê bảo hiểm xã hội tỉnh, TP; quận/huyện...	2012-2015	Quyết định số 1414/QĐ-BHXH ngày 4/10/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bảo hiểm xã hội địa phương	Hoàn thành
22	Đào tạo nâng cao nghiệp vụ thống kê chuyên ngành bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế	Hàng năm	Chưa triển khai thực hiện	Chưa thực hiện

20. Tòa án nhân dân tối cao

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Củng cố và hoàn thiện tổ chức thống kê ngành Tòa án	2012-2015	Đã thành lập Phòng Thống kê - Tổng hợp thuộc Vụ Tổng hợp theo Quyết định 918/QĐ-CA ngày 23/6/2015 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao	Hoàn thành
2	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tòa án	2012-2015	Đã ban hành Quyết định số 288/QĐ-TANDTC ngày 15/12/2017 ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê của Tòa án	Hoàn thành
3	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tòa án	2016-2020	Đã ban hành Quyết định số 288/QĐ-TANDTC ngày 15/12/2017 ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê của Tòa án	Hoàn thành
4	Khai thác nguồn dữ liệu từ hệ thống thông tin đăng ký hộ tịch, hộ khẩu phục vụ thống kê dân số (tăng giảm dân số, sinh, tử, kết hôn, ly hôn, đi, đến...)	Hàng năm	Số liệu thống kê được tổng hợp từ phần mềm quản lý, thống kê các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
5	Cập nhật, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị của ngành tòa án	2012, 2015, 2020	Chế độ báo cáo thống kê của ngành Tòa án được thực hiện trên các phần mềm: Phần mềm quản lý, thống kê các vụ án hình sự; phần mềm quản lý, thống kê các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình; phần mềm quản lý và thống kê các loại vụ án (Quyết định số 67/QĐ-TA ngày 26/9/2011)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
6	Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối toàn án nhân dân cấp tỉnh, thành phố	2012, 2015, 2020	Chế độ báo cáo thống kê của ngành Tòa án được cập nhật trên các phần mềm: Phần mềm quản lý, thống kê các vụ án hình sự; phần mềm quản lý, thống kê các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình; phần mềm quản lý và thống kê các loại vụ án (Quyết định số 67/QĐ-TA ngày 26/9/2011). Đã ban hành Quyết định số 287/QĐ-TANDTC ngày 15/12/2017 ban hành chế độ báo cáo thống kê công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án trong hệ thống Tòa án	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
7	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tòa án	2012-2015	Quy trình tổng hợp, phổ biến các chỉ tiêu của tòa án nhân dân được tích hợp trên các phần mềm thống kê (Quyết định số 67/QĐ-TA ngày 26/9/2011)	Hoàn thành
8	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ: có 2/2 chỉ tiêu đã thu thập, tổng hợp và công bố đầy đủ. Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo Luật Thống kê năm 2015: có 1/1 chỉ tiêu đã báo cáo đầy đủ cho Tổng cục Thống kê	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
9	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tòa án	2012-2015	Các chỉ tiêu hàng năm được biên soạn và công bố trong Phụ lục thống kê thụ lý, giải quyết các loại vụ án định kỳ phát cho kỳ họp đại biểu quốc hội	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
10	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến Niên giám thống kê của Tòa án nhân dân tối cao	2012-2013	Không có niên giám thống kê, chỉ có phụ lục thống kê. Không có quy trình mà thực hiện theo yêu cầu của quốc hội. Tất cả nghị quyết quốc hội 37, 63, 69, 111 (2016) về việc tình hình kinh tế xã hội trong đó có các chỉ tiêu về tình hình vi phạm pháp luật	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
11	Thành lập và kiện toàn đơn vị phân tích và dự báo thống kê tại Tòa án nhân dân tối cao	2012-2015	Không thành lập đơn vị phân tích và dự báo thống kê chuyên trách. Phòng Thống kê - Tổng hợp chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ này	Không thực hiện
12	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ và tiến hành phân tích và dự báo ngắn hạn	Định kỳ	Không thực hiện	Không thực hiện
13	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ phân tích và dự báo trung và dài hạn	Định kỳ	Không thực hiện	Không thực hiện
14	Nâng cao năng lực cho các đơn vị thực hiện phân tích và dự báo thống kê	2012- 2015	Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ và có lồng ghép tập huấn về phân tích, dự báo tình hình tội phạm báo cáo quốc hội, báo cáo phòng chống tham nhũng. Báo cáo đột xuất, phân tích báo cáo 3 năm	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
15	Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của thống kê ngành tòa án	2012 – 2015, sau năm 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	Đã xây dựng và đưa vào sử dụng các phần mềm: Phần mềm quản lý, thống kê các vụ án hình sự; phần mềm quản lý, thống kê các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình; phần mềm quản lý và thống kê các loại vụ án. Hiện vẫn tiếp tục thực hiện phần mềm thống kê các loại án và phần mềm quản lý	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
16	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tòa án	2012-2014	Cơ sở dữ liệu các chỉ tiêu có trong các phần mềm của ngành tòa án: Phần mềm quản lý, thống kê các vụ án hình sự; phần mềm quản lý, thống kê các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình; phần mềm quản lý và thống kê các loại vụ án (Quyết định số 67/QĐ-TA ngày 26/9/2011)	Hoàn thành
17	Xây dựng phần mềm xử lý, tổng hợp số liệu đối với chế độ báo cáo thống kê định kỳ của ngành tòa án	Hàng năm	Đã xây dựng các phần mềm: Phần mềm quản lý, thống kê các vụ án hình sự; phần mềm quản lý, thống kê các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình; phần mềm quản lý và thống kê các loại vụ án	Hoàn thành
18	Xác định số lượng, cơ cấu công chức và chuẩn hóa các chức danh công chức, viên chức làm thống kê của ngành Tòa án	2013	Tại Tòa án nhân dân tối cao có 4 người làm thống kê kiêm nhiệm. Những người làm thống kê tại Tòa án nhân dân tối cao không thực hiện xếp ngạch theo ngạch công chức thống kê mà theo các ngạch chuyên môn của ngành tòa án như thẩm phán, thẩm tra viên, thư ký,...	Hoàn thành
19	Củng cố và tăng cường nhân lực làm công tác thống kê tại Tòa án nhân dân địa phương	2012-2015	Tòa án nhân dân huyện, quận được quy định tại Quyết định số 345/2016/QĐ-CA ngày 7/4/2016 của Chánh án TANDTC. Công tác thống kê tại các đơn vị này được giao cho bộ phận Văn phòng của đơn vị thực hiện kiêm nhiệm	Hoàn thành
20	Biên soạn và cung cấp số liệu thống kê Việt Nam ra quốc tế; Biên soạn, phổ biến số liệu thống kê chủ yếu của các nước và các Tổ chức quốc tế cho người dùng tin trong nước	Hàng năm	Cung cấp số liệu cho các đại sứ quán các nước, Bộ Ngoại giao, tổ chức quốc tế: ILO, UNIAAPIT, UNICEF theo yêu cầu đột xuất	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
21	Tham gia đầy đủ, có hiệu quả các chương trình thống kê quốc tế và khu vực (chương trình so sánh quốc tế, chương trình hài hòa số liệu thống kê khu vực và thế giới...)	Hàng năm	Không tham gia các chương trình thống kê quốc tế	Không thực hiện

21. Viện kiểm sát nhân dân tối cao

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
1	Xây dựng, hoàn thiện Quy chế tổ chức hoạt động của Cục Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin, Viện kiểm sát nhân dân tối cao	2012-2015	Đã ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Cục Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin (Quyết định số 19/QĐ-VKSTC ngày 20/11/2015)	Hoàn thành
2	Kiện toàn các chức danh Lãnh đạo và bổ sung nguồn nhân lực cho Cục Thống kê tội phạm và công nghệ thông tin	2014-2020	Đã thực hiện kiện toàn các chức danh lãnh đạo và bổ sung nguồn lực làm thống kê tại đơn vị (với 8 người làm thống kê chuyên trách và 2 lãnh đạo Cục chỉ đạo, điều hành công tác thống kê)	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
3	Hoàn thiện việc thành lập Phòng Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin ở tất cả các Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh	2014	Đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-VKSTC-V15 ngày 22/12/2015 quy định cơ cấu bộ máy làm việc, cơ cấu lãnh đạo, quản lý và công chức, viên chức của Viện kiểm sát nhân dân các cấp. Có 58/63 phòng thống kê tội phạm và công nghệ thông tin thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh và 100% Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện thành lập bộ phận chuyên trách công tác thống kê	Chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện
4	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp và Hệ thống chỉ tiêu thống kê vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp	2012-2015	Đã ban hành: - Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp (Quyết định số 374/QĐ-VKSTC ngày 16/8/2013); - Hệ thống chỉ tiêu thống kê vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp (Quyết định số 375/QĐ-VKSTC ngày 16/8/2013).	Hoàn thành
5	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Kiểm sát nhân dân	2016-2020	Đã ban hành: - Quyết định số 186/QĐ-VKSTC ngày 6/4/2016 ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê thực hành quyền công tố và kiểm soát các hoạt động tư pháp (thay thế Quyết định số 374/QĐ-VKSTC ngày 16/8/2013);	Hoàn thành

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
			- Quyết định số 187/QĐ-VKSTC ngày 6/4/2016 ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp (thay thế Quyết định số 375/QĐ-VKSTC ngày 16/8/2013).	
6	Cập nhật, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị cơ sở (chế độ báo cáo thống kê hình sự liên ngành)	2012, 2015, 2020	Đã ban hành: Chế độ báo cáo thống kê người chưa thành niên phạm tội (Quyết định số 203/QĐ-VKSTC ngày 17/5/2013); Chế độ báo cáo thống kê hình sự liên ngành (Quyết định số 673/QĐ-VKSTC ngày 20/10/2013)	Hoàn thành
7	Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê ngành kiểm sát	2012, 2015, 2020	Đã ban hành Quyết định số 188/QĐ-VKSTC ngày 06/4/2016 Ban hành Chế độ báo cáo thống kê thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp và thống kê vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp (thay thế Quyết định số 452/QĐ-VKSTC ngày 04/10/2013 và Quyết định số 161/QĐ-VKSTC ngày 29/5/2014)	Hoàn thành
8	Xây dựng quy chế phổ biến thông tin ngành kiểm sát nhân dân	2014	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện
9	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia giao cho ngành Kiểm sát nhân dân tối cao	2012-2015	Đã thực hiện xây dựng quy trình xử lý, tổng hợp, phổ biến đối với 02 chỉ tiêu thống kê quốc gia	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
10	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin đối với các chỉ tiêu ngành Kiểm sát nhân dân	2012-2015	Quy trình được thực hiện thông qua các phần mềm chế độ báo cáo thống kê của ngành Kiểm sát nhân dân	Hoàn thành
11	Biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công	2012-2015	Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng	Hoàn thành tiến độ và tiếp

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
			<p>Chính phủ: có 2/2 chỉ tiêu đã thu thập, tổng hợp và công bố đầy đủ (tính đến hết 31/12/2015).</p> <p>Theo hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới ban hành theo Luật Thống kê năm 2015: có 2/2 chỉ tiêu đã báo cáo đầy đủ cho Tổng cục Thống kê.</p>	tục thực hiện
12	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Kiểm sát nhân dân tối cao	2012-2015	Không có thông tin (Viện kiểm sát nhân dân tối cao không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ
13	Thành lập Phòng Phân tích và dự báo thống kê thuộc Cục Công nghệ thông tin và thống kê tội phạm	2012-2015	Chưa thành lập tổ chức phân tích và dự báo	Không thực hiện
14	Thu thập, xây dựng báo cáo phân tích tình hình tội phạm	2014-2020	Xây dựng báo cáo phân tích về tình hình tội phạm và sử dụng cho các kỳ họp quốc hội hàng năm (ví dụ: Tình hình tội phạm năm 2015). Năm 2016 xuất bản Sách trắng về tội phạm	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện
15	Nâng cao năng lực cho các đơn vị thực hiện phân tích và dự báo thống kê	2012- 2015	Chưa đào tạo cho đội ngũ phân tích và dự báo	Đề nghị bổ sung vào kế hoạch
16	Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của thống kê Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	2012 – 2015, sau năm 2015 nâng cấp, thay thế thiết bị hết hạn sử dụng	<p>Đã xây dựng chuẩn hoá quy trình truyền dữ liệu về Viện kiểm sát nhân dân tối cao, đảm bảo sự ổn định, thông suốt việc truyền dữ liệu, thực hiện bảo mật hệ thống máy tính, kết nối Internet, hoạt động của trang thông tin điện tử.</p> <p>Đã xây dựng và đưa vào áp dụng các phần mềm phục vụ công tác thống kê như: phần mềm thống kê thực hành quyền công tố, kiểm sát các hoạt động tư pháp trong lĩnh vực Hình sự, Dân sự, Hành chính, Kinh doanh lao động, Thương mại, Phá sản doanh nghiệp và các phần mềm khác phục vụ cho công tác thống kê.</p>	Hoàn thành tiến độ và tiếp tục thực hiện

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
17	Nâng cấp và vận hành, khai thác có hiệu quả tại Trung tâm tích hợp dữ liệu đặt tại Viện kiểm sát nhân dân tối cao	2014-2015; sau 2015 nâng cấp và thay thế thiết bị	Không có thông tin (Viện kiểm sát nhân dân tối cao không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ
18	Xây dựng, hoàn thiện các phần mềm ứng dụng phục vụ công tác thống kê trong ngành Kiểm sát nhân dân, bao gồm: Phần mềm thống kê công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp; Phần mềm thống kê vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp; Phần mềm quản lý và thống kê án hình sự; Phần mềm quản lý và thống kê án dân sự, hành chính, lao động, kinh doanh - thương mại,...	2013-2015	Đã xây dựng và đưa vào áp dụng các phần mềm: Phần mềm công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp; phần mềm thống kê vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp trong các lĩnh vực hình sự, dân sự, hành chính, kinh doanh lao động, thương mại, phá sản doanh nghiệp; Phần mềm quản lý và thống kê án hình sự	Hoàn thành
19	Chuẩn hóa các chức danh công chức, viên chức thống kê và xác định số lượng, cơ cấu công chức thống kê theo ngạch công chức thống kê của thống kê Viện kiểm sát nhân dân tối cao	2013	Cục Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin có 8 người làm thống kê chuyên trách và 2 lãnh đạo cục chỉ đạo, điều hành công tác thống kê. Những người làm thống kê tại Cục được bổ nhiệm theo các chức danh của ngành Kiểm sát (không theo các ngạch công chức thống kê)	Hoàn thành
20	Củng cố và tăng cường năng lực đội ngũ người làm công tác thống kê và hoạt động phân tích tình hình phạm tội	2012-2015	Năm 2014 và 2015, đã tổ chức 12 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê cho những người làm công tác thống kê của 63 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các Viện kiểm sát Quân khu tại Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội và trường Bồi dưỡng nghiệp vụ Kiểm sát Thành phố Hồ Chí Minh	Hoàn thành
21	Biên soạn và cung cấp số liệu thống kê ngành Kiểm sát nhân dân Việt Nam ra quốc tế theo các Hiệp	Hàng năm	Không có thông tin (Viện kiểm sát nhân dân tối cao không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện đến năm 2017	Đánh giá tiến độ thực hiện
	định, Quyết định của Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao			
22	Tham gia đầy đủ, có hiệu quả các chương trình thống kê quốc tế và khu vực (chương trình so sánh quốc tế, chương trình hài hòa số liệu thống kê khu vực và thế giới...)	Hàng năm	Không có thông tin (Viện kiểm sát nhân dân tối cao không báo cáo kết quả thực hiện hoạt động này)	Đề nghị báo cáo tiến độ

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ